

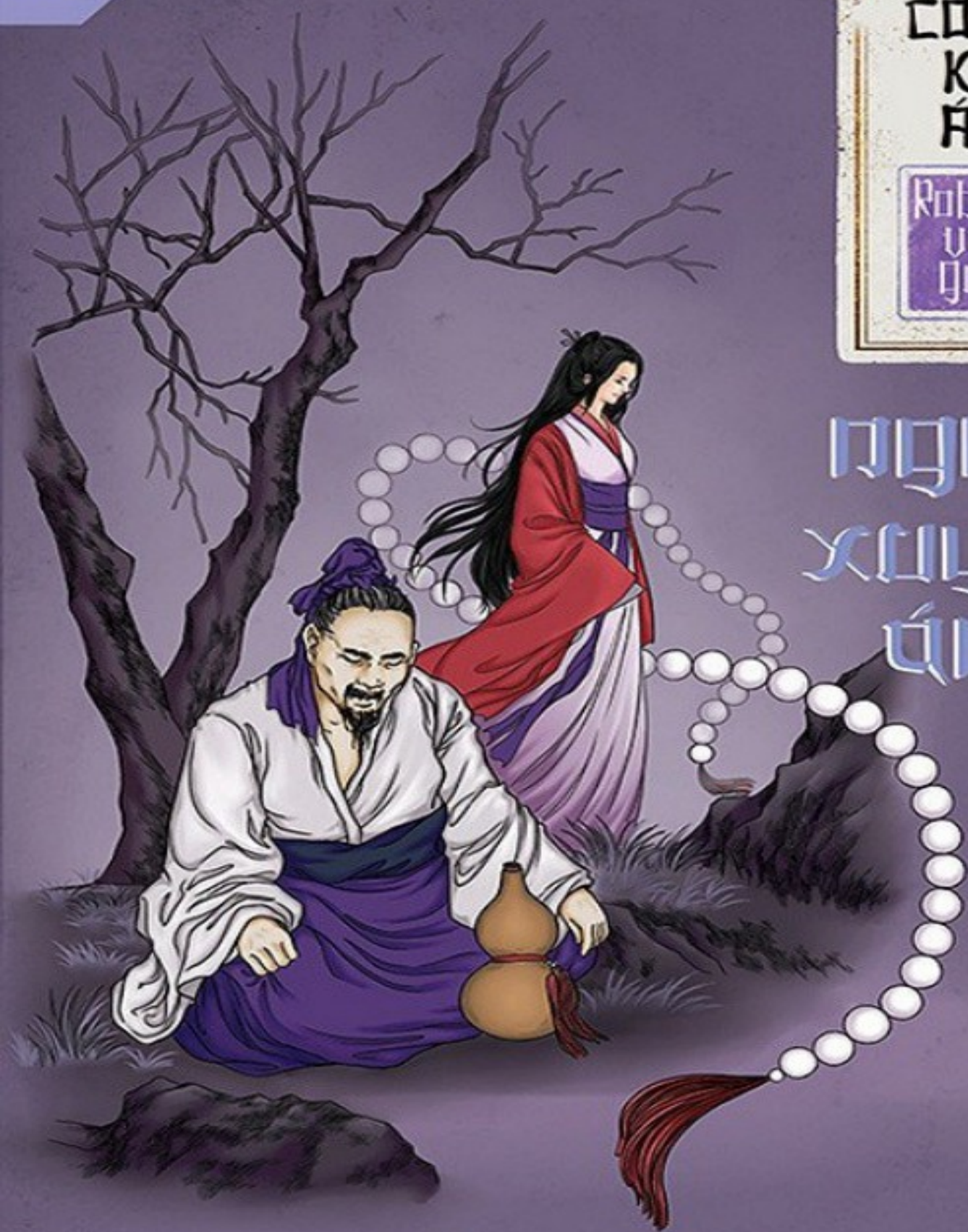
TIỂU THUYẾT TRINH THẨM

Nguyễn Việt Hải dịch

ĐỊCH
CÔNG
KỲ
ẤN

Robert
van
Gulik

NGỌC
XUYÊN
ẤN



Robert van Gulik

ĐỊCH CÔNG KỲ ÁN #12

NGỌC XUYẾN ÁN Necklace and Calabash (1967) Nguyễn Việt Hải *dịch*

Giới thiệu

Các nhân vật chính

ĐỊCH NHÂN KIẾT, huyện lệnh Phổ Dương, một trấn huyện thuộc địa phận phủ Kim Hoa. Ông thường được gọi là “Địch Công” hay “Địch huyện lệnh”.

Các nhân vật khác

TAM CÔNG CHÚA, ái nữ của Hoàng đế, ngụ tại cung Bích Thủy, phía đông trấn Thanh Xuyên.

VƯƠNG CẨM TÚ, Tổng quản nữ quan.

LÔI CÔNG CÔNG, Đại tổng quản ở cung Bích Thủy.

VĂN ĐÔNG, Tổng giám cung ở cung Bích Thủy.

KHANG TUỐNG QUÂN, Chỉ huy Cẩm quân.

TRÂU LẬP UY, Hiệu úy Cẩm quân, dưới trướng Khang Tuống quân.

NGUY THÀNH, chương quỹ của khách điếm Thúy Kiều.

ĐỐI NINH, thủ quỹ của khách điếm Thúy Kiều.

TỬ TÂY, cháu gái của Ngụy Thành.

LANG LƯU, một phú thương buôn tơ lụa.

HỒ LÔ TIÊN SINH, một ẩn sĩ Đạo gia.

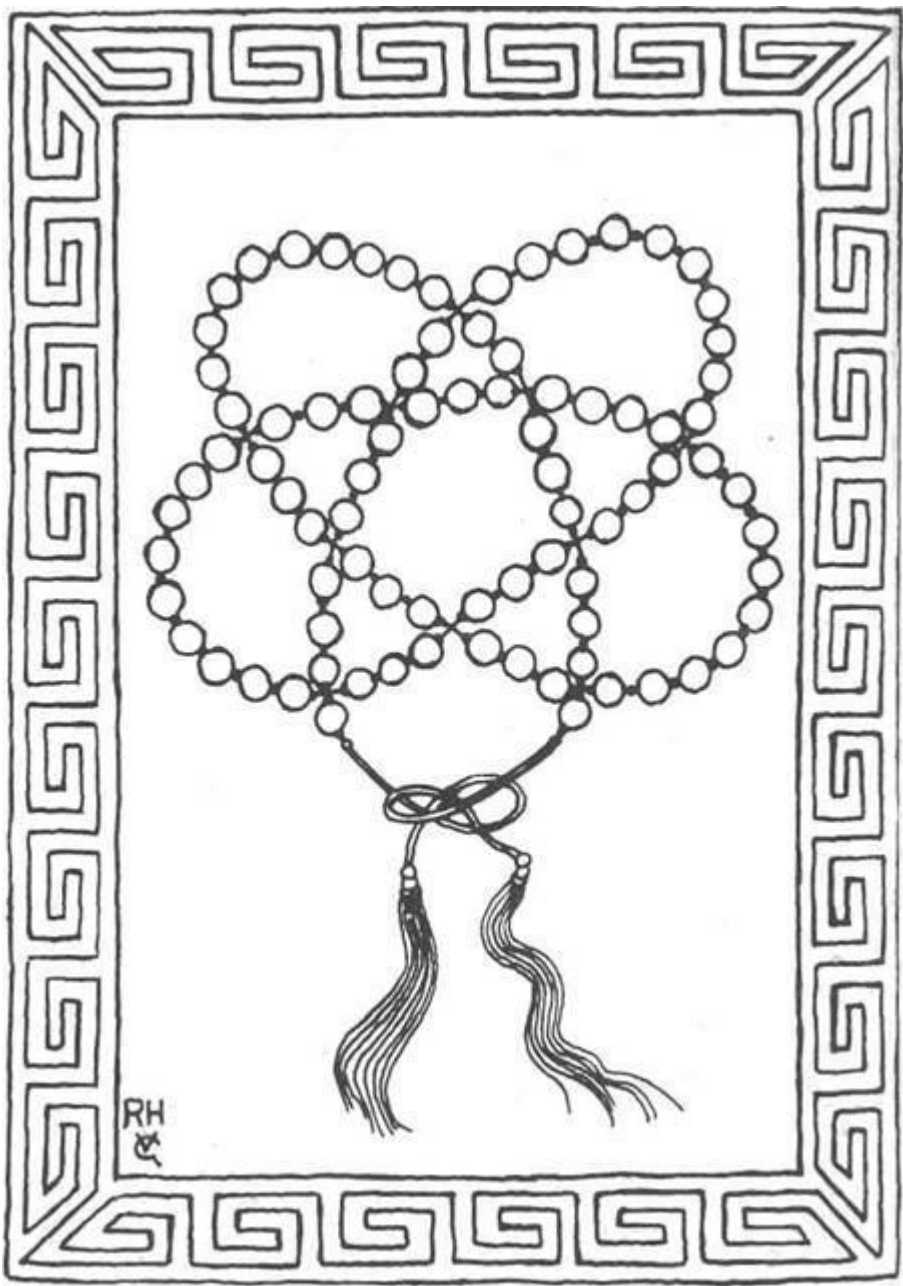
Các vụ án trong truyện

Vụ án Viên thủ quỹ bị sát hại.

Vụ án *Vị phu nhân bỏ trốn*.

Vụ án *Chuỗi ngọc của Tam Công chúa*.

Ngọc
Xuyên
n



Qu
ả
Bồ
đ



HỒI 1

Lạc trong rừng, gặp được đạo nhân
Ra bên sông, thấy ngay thảm án

Thêm nửa canh giờ nữa độc hành trong khu rừng tĩnh lặng và ẩm ướt, Dịch huyện lệnh dừng ngựa và lo lắng nhìn lên tán lá rậm rạp trên đầu. Ông chỉ thấy một khoảng trời nhỏ xám xịt. Cơn mưa phùn có thể biến thành mưa rào mùa hạ bất cứ lúc nào. Mũ và y bào vì hành nẫu vì ền đen của ông đều ẩm ướt, những giọt nước lấp lánh đọng trong bộ râu dài. Trưa nay, trước khi Dịch Nhân Kiệt rời khỏi làng, người dân đã cho hay nếu rẽ sang phải ở mỗi ngã ba đường trong khu rừng, thì ông sẽ đến trấn Thanh Xuyên trước giờ cơm tối. Chắc chắn ông đã rẽ sai đường ở đâu đó, vì ước chừng đã nhiều canh giờ trôi qua mà ông không thấy gì khác ngoài cây cối cao vút và bụi rậm dày đặc, không một bóng người nào. Trong những tán cây tăm tối, chim chóc đã ngừng hót, mùi lá cây ẩm ướt và mục ruỗng dường như ám vào từng thớ vải trên người ông. Lau bộ râu dài vào cổ áo cho khô, ông âu sầu nghĩ nếu đúng mình bị lạc thì thật không may. Trời đang tối dần và khu rừng trải dài nhiều dặm dọc theo bờ phía nam của con sông. Rất có thể đêm nay ông sẽ phải ngủ ngoài trời. Dịch huyện lệnh thở dài rồi mở chiếc hồ lô nẫu buộc bằng sợi dây đỏ treo bên yên ngựa để uống nước. Nước đã hơi ấm và chớm bốc mùi.

Dịch huyện lệnh cúi đầu và dụi mắt. Mồ hôi chảy từ trán làm mắt ông cay xè. Khi ngẩng lên, ông bỗng lạnh cứng người, hồ nghi nhìn chăm chăm vào dáng người to lớn đang ngẩng trên lưng ngựa tiến về phía mình, con ngựa bước từng bước êm ái trên lớp rêu mềm mại. Nam nhân kia giống ông như đúc: bộ râu dài, mũ đen và y bào vì hành nẫu có vì ền đen. Bên yên ngựa, sợi dây đỏ treo một hồ lô lớn màu nâu.

Dịch huyện lệnh lại dụi mắt. Khi nhìn thêm lần nữa, ông thở phào nhẹ nhõm. Ánh sáng nhấp nháy và đôi mắt xốt bòng đã đánh lừa ông. Bộ râu dài của người kia đã chớm bạc và ông ta cưỡi một con lừa già tai dài. Rồi thêm lần nữa Dịch huyện lệnh lại phải cảnh giác. Hai ngọn giáo ngắn nằm

ngang phía trên mông con lừa. Ông vòng tay ra sau lưng nắm lấy chuôi kiếm.

Nam nhân kia dừng lại trước ngựa của Dịch huyện lệnh và chăm chăm nhìn ông, một tia thấu hiểu sáng lóe lên trong mắt. Bản mặt rộng của ông ta nhăn nheo. Dù đã gắng ng ẩ ngay ngắn, đôi vai xương xẩu của ông ta vẫn cứ nhô lên bên dưới chiếc áo vá đã sờn bạc. Thứ mà khi nãy Dịch huyện lệnh tưởng là hai ngọn giáo hóa ra lại là đôi nạng gỗ, đầu nạng cong gập vào.

Ông buông tay khỏi chuôi kiếm và kính cẩn hỏi, “Lão trượng, chẳng hay đây có phải là đường tới trấn Thanh Xuyên?”

Lão nam nhân kia không đáp ngay. Ông ta nhìn sang chiếc h ồ lô treo bên yên ngựa của Dịch Nhân Kiệt r ồi mỉm cười. Hướng thẳng đôi mắt đục mờ lạ lũng vào Dịch huyện lệnh, ông ta đáp bằng âm giọng trầm và vang, “Đúng thế, thưa đại phu. Con đường này sẽ đưa ngài đến trấn Thanh Xuyên, qua một đường vòng.”

Ông lão nh ắm Dịch huyện lệnh là một đại phu, chắc vì ông đang đi xa một mình và mang theo người chiếc h ồ lô mà các vị đại phu thường dùng để đựng thuốc nước.

Trước khi rẽ sang ngã khác, ông ta nói tiếp, “Lão hủ vừa rời khỏi trấn bằng lối tắt ấy. Lão hủ sẽ chỉ đường cho đại phu, vì đi đường ấy ngài chỉ mất một khắc.”

Thúc con lừa quay lại, ông lão lẩm bầm, “Tốt nhất hai ta nên đến xem kẻ vừa được vớt từ dưới sông lên. H ản anh ta sẽ c ần ngài cứu chữa đấy, đại phu à.”

Dịch huyện lệnh định nói mình là Dịch Nhân Kiệt của Phổ Dương, một huyện phía bắc trấn. Nhưng nghĩ đến việc phải giải thích dông dài với một người qua đường v ề lý do mình vi hành trong y phục t ầm thường mà không h ề có tùy tùng, ông chỉ hỏi, “Lão trượng sinh sống bằng nghề gì vậy?”

“Lão hủ không có nghề nghiệp chi hết. Lão hủ chỉ là một đạo nhân vân du tứ hải mà thôi, một đệ tử của Đạo gia.”

“Tại hạ hiểu rồi. Tại hạ tưởng lão trượng cũng là một đại phu kia. Lão trượng đựng thứ gì trong hòm đó đây?”

“Hòm này không có gì cả. Bên trong nó rỗng không. Ấy mà cái rỗng của nó lại giá trị hơn bất cứ loại linh dược nào ngài có thể đựng trong hòm của mình, đại phu à! Lão hủ không hề có ý miệt thị ngài. ‘Hư’ lại giá trị hơn ‘Thật’. Ngài có thể lấy thứ đất sét tốt để nặn nên chiếc bình đẹp, nhưng bình phải rỗng ruột thì mới chứa đựng được. Dù ngài có mất công trang trí cửa lớn hay cửa sổ công phu cỡ nào, cửa mà không rỗng thì làm sao có thể mở rộng cánh.”

Lão đạo nhân tặc lưỡi làm hiệu thúc con lừa đi, rồi gửi lại một lời sau cùng, “Người ta gọi lão hủ là Hòm Tiên sinh.”

Ra nam nhân kia là đệ tử của Đạo gia. Các đạo nhân thường thờ ơ trước những lễ nghi thông thường, Dịch huyện lệnh thấy mình chẳng cần tiết lộ thân phận thật cho ông ta làm gì.

Ông hỏi, “Tiên sinh vừa nói về một người được vớt dưới sông lên?”

“Lúc rời khỏi trấn, lão hủ được nghe rằng có hai ngư phủ vừa đưa được một nam nhân vào bờ. Đây chính là lối tắt ấy. Lão hủ sẽ đi trước.”

Con đường mòn nhỏ hẹp dẫn tới một cánh đồng đang được cày cấy, một nông phu mặc áo tơi đang cặm cui rầy cỏ. Một lối đi lầy lội đưa họ đến con lộ chạy dọc theo bờ sông. Mưa phùn đã ngưng hẳn, lúc này một màn sương mỏng đang lơ lửng trên mặt nước màu nâu trải rộng. Không một gợn gió làm xao động bầu không khí nóng ẩm tràn xuống từ bầu trời ảm đạm. Nhà cửa bên đường khang trang, khách bộ hành đều ăn vận đẹp đẽ. Không hề có bóng dáng một kẻ hành khất nào.

“Có vẻ như đây là một thị trấn phồn hoa,” Dịch huyện lệnh bình phẩm.

“Tuy chỉ là một trấn nhỏ, nhưng Thanh Xuyên hưởng lợi từ việc giao thương sông nước, ngư nghiệp thuận lợi và lều lối của cung Bích Thủy. Đó là một trong số những cung điện độc lập của hoàng thất, kéo dài tới tận phía đông của trấn, bao trùm cả một bên rừng thông. Bách tính phía tây trấn lại nghèo nàn hơn. Những người sống khấm khá chỉ ở phần phía đông trấn, bên chợ cá đằng kia. Lão hủ sẽ chỉ cho ngài hai khách điểm tốt nhất, là khách điểm Thúy Diệu và khách điểm Cửu Tiêu. Trừ khi ngài định tá túc ở nhà thân quyến hay bằng hữu.”

“Không đâu, tại hạ chỉ là khách lạ qua đường thôi. Tại hạ thấy tiên sinh có mang theo một đôi nạng gỗ. Chẳng hay chân của tiên sinh có gì đau yếu?”

“Một chân lão hủ tập tễnh, chân còn lại cũng không còn vững nữa. Đại phu, ngài chẳng còn việc gì để làm đâu. Ôi, các vị quan sai đầu đã có mặt. Vẫn cấp tốc như mọi khi! Xem ra kẻ được đưa vào bờ không cần ngài cứu chữa nữa! Nhưng dù sao ta cũng cứ đến xem sao.”

Trên bến sông rộng lớn phía trước chợ cá, bên cạnh trạm thuyền, một đám đông đang tụ tập. Ngó qua đầu họ, Dịch huyện lệnh thấy vóc dáng hiên ngang của một kỵ binh. Mũ trụ mạ vàng có ngù bông và khăn cổ đỏ cho thấy y là Hiệu úy của Cẩm quân.

Hồ Lô tiên sinh nắm chắc đôi nạng, trèo xuống khỏi lưng lừa và tập tễnh bước lại phía đám đông. Con lừa cụp tai xuống và bắt đầu tìm kiếm những mẩu đầu thừa đuôi theo lẫn trong đá cuội. Dịch huyện lệnh xuống ngựa và đi theo. Đám đông tránh đường cho đạo nhân, dường như họ biết rõ ông ta.

“Thưa Hồ Lô tiên sinh, đó là Đới Ninh, thủ quỹ của khách điểm Thúy Diệu,” một người cao lớn khẽ nói. “Anh ta chết chắc rồi.”

Hai vệ binh giáp trụ uy nghiêm đứng trông chừng đám đông trên bến sông. Dịch huyện lệnh ngó qua vai Hồ Lô tiên sinh, trông thấy kẻ xấu số đang nằm ngay trước ngựa của Hiệu úy. Ông bỗng co rúm người lại. Ông đã từng chứng kiến những cái chết ghê rợn, nhưng tử thi này có một vẻ kinh khủng độc nhất. Đó là một nam tử còn trẻ, trên mình khoác độc chiếc áo choàng, ống tay áo bó chặt vào hai cánh tay dang rộng. Mớ tóc dài ướt sũng bết vào khuôn mặt trương phù, méo mó kinh dị. Đôi chân trần và bàn

chân đầu bị thiêu đốt tàn tạ, hai bàn tay giập nát. Bụng nạn nhân bị mổ phanh, lục phủ ngũ tạng xám ngoét xõ cả ra ngoài. Một vị Binh tào mình hồ lưng gấu, giáp vai ánh vàng, đang quỳ bên tử thi đó.

“Có một gói nhỏ trong tay áo trái của hắn!” Một giọng nói khàn khàn cất lên. “Chắc chắn đó là số bạc của tiểu nhân!”

“Im miệng!” Vị Binh tào quát một nam nhân gầy gò đứng ngay hàng người phía trước. Lão có cái mũi khoằm và có bộ râu thưa thưa.

“Đó là Ngụy Thành, chương quỹ của khách điểm Thúy Kiều,” Hồ Lô tiên sinh thì thào với Dịch huyện lệnh. “Lúc nào cũng đội kim ngân lên đầu mà thờ!”

Dịch huyện lệnh nhìn thoáng qua lão chương quỹ cao gầy, rồi lại đánh sang thiếu nữ đứng bên lão. Nàng chừng mười bảy tuổi, mảnh mai trong bộ thanh y chít đai lưng vải đỏ, mái tóc đen bóng búi thành hai búi dung dị. Trông thấy thi thể, nữ nhân liền quay mặt đi, sắc diện trắng bệch.

Vị Binh tào đứng thẳng người, kính cẩn thưa với thượng cấp, “Bẩm, tình trạng tử thi cho thấy người này đã ở dưới nước suốt một ngày. Xin ngài ra lệnh.”

Viên Hiệu úy dường như không nghe thấy gì. Dịch huyện lệnh không tài nào thấy rõ khuôn mặt của y vì chiếc khăn quàng đỏ đã được kéo lên che kín miệng. Nam nhân đang mãi nhìn chiếc roi ngựa trong bàn tay bọc giáp chắc chắn. Y ngẩng trên yên ngựa, thân hình mảnh khảnh trong bộ giáp ánh vàng, bất động như một pho tượng đồng.

“Hiệu úy, ngài có ra lệnh gì không ạ?” Vị Binh tào hỏi lại.

“Đưa thi thể này về tổng quân doanh,” giọng Hiệu úy hơi ghen lại. “Đưa cả hai ngư phủ đã vớt được tử thi, cùng viên chương quỹ, ông chủ của nạn nhân.”

Hiệu úy bất ngờ quay ngựa, khiến những người đứng xem phía sau phải nhảy sang một bên để tránh bị ngựa giẫm phải. Y thúc tuấn mã phi về phía

con phố lớn nổi lên bên sông, vó ngựa rộn vang trên nền đá ẩm ướt.

“Mọi người lùi lại!” Binh tào ra lệnh.

“Một vụ giết người đê tiện!” Địch huyệt lệnh nói với Hồ Lô tiên sinh trong khi hai người quay lại chỗ buộc ngựa. “Tuy vậy, người đó chỉ là một thường dân. Tại sao quan quân lại xử lý vụ án này mà không phải Địch Nhân Kiệt lão gia?”

“Trấn Thanh Xuyên không có Địch Nhân Kiệt, vì đã có cung Bích Thủy cai quản, hản đại phu sẽ hiểu. Trấn này và những vùng lân cận đều là khu vực đặc biệt do Cẩm quân cai quản.”

Đạo nhân trèo lên lưng lừa và xếp đôi nạng lại phía sau. “Chà, lão hủ phải cáo biệt đại phu ở đây. Ngài cứ đi về phía con phố mà Hiệu úy vừa đi, đó là con đường chính của trấn. Ngài sẽ thấy hai khách điếm ở cách tổng quân doanh không xa. Khách điếm Thúy Diệu và khách điếm Cửu Tiêu nằm đối diện nhau trên phố. Cả hai đều tiện lợi, tùy ý ngài lựa chọn!”

Đạo nhân lại tặc lưỡi thúc con lừa đi trước khi Địch Nhân Kiệt kịp nói lời cảm tạ.

Địch huyệt lệnh dẫn tuần mã đến chỗ người thợ rèn ở góc chợ cá. Ngựa của ông cần nghỉ ngơi. Ông đưa cho người thợ rèn một nắm tiền xu, bảo gã hãy chăm sóc và cho con vật ăn. Sáng mai, ông sẽ đến lấy ngựa.

Bước ra phố chính, Địch huyệt lệnh chợt thấy hai chân mình đã tê mỏi sau một hành trình dài, miệng khô như rang. Ông vào quán trà đầu tiên trong tầm mắt và gọi một chén trà lớn. Năm, sáu khách đang quây quanh một bàn lớn gần cửa sổ. Họ vừa sôi nổi trò chuyện vừa cắn hạt dưa.

Trong lúc nhấm trà, Địch huyệt lệnh nhớ ra mình còn phải tuân theo những quy củ nghiêm ngặt của khu vực đặc biệt. Ông phải đến trình diện tại tổng quân doanh của Cẩm quân ngay khi đến nơi. Ông sẽ làm việc ấy trên đường tới khách điếm, vì theo lời đạo nhân kia, hai khách điếm nằm cách tổng quân doanh một quãng ngắn. Vì thủ quỹ của khách điếm Thúy Diệu bị hành hung và sát hại một cách man rợ, mọi người ở đó hản rất bối rối. Tốt

hơn nên thuê một phòng ở khách điểm Cửu Tiêu. Dù vậy, tên gọi Thúy Điều*

Thúy Điều nghĩa là *Chim bói cá*.

thật hấp dẫn, ông vốn định đi câu cá trong hai ngày lưu lại trấn Thanh Xuyên. Ở Phố Dương, chẳng bao giờ ông có thời gian đi câu. Địch huyện lệnh đuổi chân nghĩ ngợi, quan quân sẽ sớm bắt được hung thủ. Họ là một lực lượng trị an hữu ích, dù những phương thức thiên về vũ lực hơn so với phương thức của các quan phụ mẫu.

Có thêm nhiều khách kéo nhau vào quán. Địch huyện lệnh nghe được đôi phần trong câu chuyện của họ.

“Lão Ngụy chỉ nói càn,” một vị chưởng quầy đứng tuổi nói. “Đới Ninh không phải quân trộm cắp. Ta từng quen biết phụ thân cậu ta, một tiểu thương hàng xén già cả.”

“Phường đạo tặc nào lại đi chặn cướp một người không mang theo nhiều bạc,” một nam nhân trẻ tuổi góp lời. “Và anh ta đã lên ra khỏi trấn lúc nửa đêm. Chính miệng ông thợ rèn nói như vậy. Họ Đới đã thuê một con ngựa của ông ta. Anh ta nói mình phải đi thăm một người thân lâm trọng bệnh.”

Nhóm người đang ngồi một bàn trong góc đằng xa.

Địch huyện lệnh tự rót cho mình một chén trà nữa. Ông bắn khoả về lai lịch của Hồ Lô tiên sinh. Lão đạo nhân ấy dường như là một thân sĩ uyên thâm. Nhưng ông biết rằng từ khi đệ tử của Đạo gia không còn bị bất cứ giáo luật nào cấm đoán, nhiều học sĩ cao tuổi thấy mình cô độc và không màng tới thế sự nữa, họ đã chọn cuộc sống vân du. Quán trà ngày một đông hơn, chỉ toàn những tiếng rì rầm lộn xộn. Tiểu nhị bắt đầu thấp những ngọn đèn dầu, khói từ đó trộn lẫn với mùi y phục ẩm ướt. Địch huyện lệnh trả tiền và rời khỏi quán.

Trời đang mưa phùn. Ông mua một tấm vải dầu trên một quầy hàng đôi diện, trùm qua đầu và vai, rồi bước nhanh xuống con phố náo nhiệt.

Qua hai dãy nhà nữa, con phố chính mở ra thành một khoảng trống vuông vức. Ở chính giữa là một khu nhà ba lần rộng lớn tựa pháo đài. Một ngọn

cờ phướn xanh đỏ bay phấp phới trên mái nhà ngói lam. Phần mái hiên của cánh cổng sơn son đỏ sộ có viết mấy chữ lớn bằng mực đen: ‘Cấm quân. Tả dực đệ nhị đoàn’, ở bậc thềm phía trên những bậc tam cấp đá xám, hai vệ binh đang nói chuyện với vị Binh tào lực lưỡng mà Địch huyện lệnh thấy ở bến sông.

Ngay khi ông định bước lên, Binh tào đã mau mắn đi xuống và bảo nhanh, “Hiệu úy muốn gặp ngài. Xin hãy theo ti chức.”

Địch huyện lệnh ngạc nhiên, chưa kịp nói một lời thì nam nhân kia đã biến mất vào một góc tòa nhà. Anh ta vội mở cánh cửa hẹp của tháp canh, chỉ lên một cầu thang chật và dốc. Trong lúc leo lên, Địch Nhân Kiệt nghe thấy tiếng vị Binh tào đặt thanh sắt chắn ngang cánh cửa phía dưới.

HỒI 2

Tiếp tân khách, Hiệu úy cậy việc tư
Mang tên giả, Địch Nhân Kiệt thành đại phu

Trong hành lang tờ mờ tối trên lầu, vị Binh tào gõ lên một cánh cửa gỗ nhẵn nhụi. Anh ta dẫn Địch huyện lệnh vào một căn phòng rộng và trống trải, chỉ được chiếu sáng bởi một ngọn nến lớn trên án thư độc nhất kê sát vách trong. Viên Hiệu úy vạm vỡ đang ngồi phía sau án thư liền bật dậy nghênh tiếp khách quý.

“Địch đại nhân đại giá đến trấn Thanh Xuyên, quả là quý hóa!” Nam nhân trẻ tuổi cất tiếng chào với nụ cười hiền hậu. “Ti chức là Hiệu úy Trâu Lập Uy. Mời đại nhân ngồi!”

Địch huyện lệnh nhìn nhanh sang viên Hiệu úy. Y có khuôn mặt tròn trĩnh và tinh anh, được tô điểm bởi một hàng ria mép đen và hàm râu thô đen bóng. Ông không tài nào nhớ ra người này.

Hiệu úy chỉ tay xuống ghế bành và nói, “Ba năm trước ngài còn đang bận xử lý công cán, làm sao có thể để ý đến ti chức! Lần đó ở huyện Hán Nguyên, ngài đang xử lý một vụ giết người trên hồ nước. Khi ấy, ti chức hãy còn đi theo Khâm sai đại nhân.”

Rồi y quay sang thuộc hạ, “Được rồi, Liễu đệ! Ta sẽ tự pha trà.”

Địch huyện lệnh khẽ mỉm cười, nhớ lại những ngày tháng sôi nổi ở Hán Nguyên năm xưa. Ông dựa thanh kiếm vào một bên án thư và ngồi xuống chiếc ghế mà Hiệu úy đã mời.

“Hân túc hạ đã nhận ra Địch mỗ lúc ở bến sông?”

“Quả đúng vậy. Đại nhân đứng bên một người đáng kính trong trấn này là Hồ Lô tiên sinh. Ti chức không muốn hỏi chuyện đại nhân ngay lúc ấy vì dường như ngài đang cải trang để vi hành. Ti chức biết dù sao đại nhân

cũng sẽ đến tổng quân doanh để trình diện, nên đã bảo Binh tào chờ đón. Hãn đại nhân đang có một công vụ quan trọng? Ngài chỉ đi có một mình...”

Y bỏ lửng câu nói, châm một chén trà rồi ngẩng xuống sau án thư.

“Không hề Dịch mỗ được triệu đến chỗ Tri phủ từ mười ngày trước để hỗ trợ giải quyết một vụ buôn lậu có ảnh hưởng đến Phở Dương. Tri phủ đại nhân giao cho ta và hai trợ thủ là Mã Vinh và Kiêu Thái kha khá công vụ, trước khi cho phép bọn ta được thư thái hồi phủ. Bọn ta đã định lưu lại trấn Thanh Xuyên ít ngày. Nhưng khi cả ba đến làng Quan Đế Miếu sáng nay, trưởng làng đã nhờ giúp tiêu diệt đám lợn rừng đang phá hoại mùa màng. Mã Vinh và Kiêu Thái là những thợ săn cừ khôi. Dịch mỗ đã bảo họ ở lại tiêu trừ đám lợn rừng trong khi bản thân tiếp tục lên đường. Cả ba dự định tái hợp tại trấn này sau hai ngày nữa. Trong lúc đợi, ta sẽ nghỉ lại đây, đi câu cá hoặc làm vài việc khác, đương nhiên là hoàn toàn ẩn danh.”

“Đại nhân thật sáng suốt! Ti chức cũng muốn hỏi vì sao ngài lại có chiếc hồ lô đó?”

“Đây là một món quà mà trưởng làng ấn vào tay Dịch mỗ. Người làng Quan Đế Miếu trông được những trái bầu to lớn khác thường. Vì đem theo nó mà Hồ Lô tiên sinh đã nhậm ta với một đại phu!”

Hiệu úy nhìn vị khách bằng vẻ trầm tư, rồi chậm rãi nói, “Phải rồi, với y phục hiện giờ, rất dễ nhầm ngài với một vị đại phu.”

Ngừng lại một chút, y nói tiếp, “Hắn Hồ Lô tiên sinh phải thất vọng lắm khi biết ngài không phải một đại phu. Tiên sinh biết rõ nhiều loại thảo dược và thích đàm đạo về những thứ ấy.”

“Thật ra,” Dịch huyện lệnh ngập ngừng thừa nhận, “ta đã không cải chính lại, tránh một lời giải thích dài dòng. Chẳng hay vị đạo nhân ấy có lai lịch thế nào?”

“Hồ Lô tiên sinh là một nhà hiền triết, đã đến trấn này được bốn, năm năm nay. Tiên sinh sống như một ẩn sĩ khổ hạnh trong một túp lều tranh giữa chốn lâm tuyền. Đại nhân dùng thêm một chén trà nữa chứ?”

Viên Hiệu úy xoa mặt. Liếc nhanh sang Địch huyện lệnh, y tiếp lời, “Địch đại nhân, nếu ngài thực sự muốn có khoảng thời gian yên tĩnh ở trấn này, ti chức khuyên đại nhân cứ đóng giả một đại phu đi. Vùng này là khu vực đặc biệt, tri châu đình có đủ mọi kiểu tai mắt quanh đây, việc ngài ẩn danh sẽ có thể... bị hiểu sai. Bản thân từng phục vụ trong tri châu nên ti chức biết rõ tâm tính của bọn họ!”

Địch huyện lệnh vuốt râu. Dưới tư cách một Địch Nhân Kiệt, ông sẽ phải gặp gỡ các quan viên lớn nhỏ, phải mặc quan phục và đội mũ cánh chuồn, trong khi tất cả đều nằm trong gói hành lý lớn ông để tại làng Quan Đế Miếu. Đương nhiên ông có thể mượn một bộ quan phục và thuê một cỗ kiệu, nhưng đó chính là thứ mà ông muốn tránh trong vài ngày...

Nhận thấy vẻ do dự của ông, Trâu Lập Uy vội nói, “Ti chức sẽ chuẩn bị mọi thứ cho đại nhân! Ngài xứng đáng có được mấy ngày nghỉ ngơi. Ti chức đã nghe kể về vụ án ngôi chùa mà ngài phá giải ở Phổ Dương. Đại nhân quả là thần thám! Giờ hãy để ti chức xem xét. Phải rồi, ti chức biết một vị đại phu đã giải nghệ ở kinh thành. Ông ta tên là Lương Mặc, người cao lớn, râu dài, chuyên chữa bệnh phổi và gan.”

Y kéo một tờ giấy về trước mặt mình, chấm bút lông vào mực và viết vài dòng.

“Đại nhân, chắc ngài có biết qua một chút y thuật? Tốt rồi! Ti chức có thể xem giấy thông hành của ngài chứ?”

Địch huyện lệnh rút ra một mảnh giấy từ trong giày và đặt lên án thư. Ông mở lời, “Địch mỗ không nghĩ...”

Nhưng Hiệu úy còn đang mãi xem mảnh giấy. Khi ngẩng lên, y thốt lên, “Quá tốt rồi, thưa đại nhân! Ngày tháng năm sinh đều trùng khớp, không sai chút nào!”

Y gõ ngón tay xuống bàn và gọi, “Liều Binh tào!”

Vị Binh tào lập tức có mặt, như thể vẫn đợi ở ngay ngoài cửa. Trâu Hiệu úy đưa tờ giấy mình vừa viết lẫn giấy thông hành của Địch huyện lệnh cho

anh ta.

“Hãy làm một bản mới cho ta, theo đúng danh tính này. Ờ, đừng quá mới thì tốt hơn!”

Họ Liễu cúi thi lễ rồi lui ra ngoài. Trâu Lập Uy thì khuỷu tay trên án thư.

“Địch đại nhân, thật ra ti chức đang gặp phải một chuyện nhỏ khó xử,” y nghiêm trang nói. “Việc ngài ẩn danh khi ở đây sẽ giúp hóa giải chuyện này. Sẽ không mất nhiều thời gian đâu, ti chức cần thỉnh ý đại nhân một việc vô cùng hệ trọng! Dĩ nhiên phẩm quan của đại nhân cao hơn, nhưng có thể nói công việc của chúng ta cũng giống nhau... Ngài đang hạ cố giúp ti chức rất nhiều! Để có một cái nhìn mới mẻ vào mọi chuyện...”

“Thế vấn đề của túc hạ là gì nào?” Địch huyện lệnh ngắt lời.

Viên Hiệu úy đứng dậy và đến bên một tấm địa đồ lớn treo trên vách. Từ chỗ ngồi, Địch Nhân Kiệt có thể thấy tấm địa đồ vẽ khu vực phía nam con sông, kèm theo phần phác họa chi tiết về trấn này. Phía đông trấn có một khoảng trống đểmấy chữ lớn, “Bích Thủy Cung”.

Trâu Lập Uy khoát tay và nói, “Toàn bộ khu vực đặc biệt này nằm dưới quyền cai quản của cung Bích Thủy. Hẳn đại nhân đã biết là suốt bốn năm qua, cung Bích Thủy là nơi nghỉ dưỡng của Tam Công chúa vào mỗi mùa hè.”

“Không, Địch mỗ không biết.”

Nhưng Địch Nhân Kiệt biết rõ về nàng Công chúa được Hoàng thượng sủng ái vô cùng. Nàng có dung nhan diễm lệ hơn người. Dù Hoàng thượng chiều theo mọi mong muốn của ái nữ, nhưng Công chúa không hề hư hỏng như thiên hạ vẫn nghĩ. Nàng rất thông minh, là một nữ nhân thanh cao yêu thích nghệ thuật và khoa học. Nhiều quan viên trẻ trung và xuất chúng đã được cân nhắc để trở thành phò mã, nhưng Hoàng thượng vẫn dửng dăng chưa quyết. Ông nghĩ Công chúa cũng gần hai mươi tuổi rồi.

Họ Trâu nói tiếp, “Đứng đầu ở đất này là ba vị thượng quan, hai quan văn và một quan võ. Đại tổng quản họ Lôi chịu trách nhiệm chăm lo cho Tam Công chúa, các nữ quan của nàng và mọi việc trong cung. Tổng giám cung Văn Đông cai quản những người còn lại, nhân lực lên đến cả ngàn người. Thượng cấp của ti chức, Khang Tướng quân, là Chỉ huy Cấm quân. Huynh ấy chịu trách nhiệm cho sự an nguy của cung Bích Thủy và phần còn lại của khu vực đặc biệt. Tướng quân đặt phủ đệ trong cung và lúc nào cũng bận bù đầu ở đó. Khang huynh giao cho ti chức hai trăm Cấm binh và quyền cai quản trấn Thanh Xuyên cùng vùng thôn quê.

“Đây là một trấn nhỏ yên bình và có trật tự kỷ cương. Để ngăn ngừa các loại bệnh dịch lan sang cung Bích Thủy, trấn này không cho phép mở thanh lâu kỹ viện hay diễn ca kịch, không cho phép gái giang hồ hay kẻ hành khất lang thang trên phố. Các tội ác rất hiếm hoi, vì bất cứ hành vi phạm pháp nào ở đây đều có thể bị coi là khi quân phạm thượng và bị xử lăng trì. Ngay cả đám tội nhân sừng sỏ nhất cũng không muốn phải bị xẻo dần từng miếng thịt! Dao phủ thông thường chỉ mất hơn một canh giờ để hành quyết. Nhưng ti chức được nghe kể, đao phủ ở trấn này có thể giữ cho kẻ tử tội sống thêm vài ngày.”

Trâu Hiệu úy trầm ngâm day day sống mũi, rồi nói tiếp, “Đương nhiên, họ là những đao phủ thiện nghệ nhất. Dù thế nào, đám trộm cướp giang hồ luôn lánh xa khỏi trấn này như một thứ dịch bệnh!”

“Vậy nhiệm vụ của túc hạ thật đơn giản, chỉ là công việc cai quản thông thường thôi.”

Viên Hiệu úy ngẩng đầu xuống.

“Không đâu, thưa đại nhân,” y ảo não đáp, “ngài đã nhầm. Vì vô cùng an toàn trước đám trộm cướp lật vật nên vùng này trở thành chốn đào viên cho đám tội nhân ác độc hơn lưu trú! Giả sử ngài là một tên gian thương đã lẩn của lại nhiều kẻ thù. Còn nơi nào thích hợp hơn trấn này để ngài có một kỳ nghỉ yên tĩnh? Ở đây không có thích khách nào dám ám toán ngài. Giả như ngài đứng đầu một phường buôn lậu có uy thế, hoặc một bang hội giang hồ bí mật? Ở địa phận của mình, ngài sẽ cần hộ vệ kè kè suốt ngày

đem để đối phó với bọn sát thủ do những bang hội thù địch cử đến. Nhưng ở trấn này, ngài có thể tự do tản bộ mà không sợ bị làm phiền. Đại nhân, ngài đã thấy rõ vấn đề của ti chức chưa?”

“Chưa hẳn. Nếu bất cứ ai đến đây đều phải trình diện, tại sao túc hạ không áp giải những kẻ đáng nghi về lại nơi của chúng?”

Trâu Lập Uy lắc đầu.

“Trước hết, hàng trăm du khách đến đây đều là những người đảng hoàng, phần lớn thương nhân đến trấn này đều vì công việc chính đáng. Ti chức không thể xác minh lai lịch của tất cả bọn họ. Thứ hai, một lượng lớn thu nhập của dân địa phương đến từ những du khách. Nếu ti chức tra vấn sách nhiễu các du khách, họ sẽ tránh xa trấn này. Hơn nữa, kinh thành đã đưa ra quy định nghiêm ngặt là quan quân phải hữu hảo với dân chúng. Niên hiệu của Hoàng thượng là ‘Nhân Trị’, đại nhân cũng đã rõ. Đây là một tình huống nan giải, chẳng ai biết khi nào tranh chấp sẽ bất chợt xảy ra giữa mấy tên giang hồ cường đạo. Trong khi đó, ti chức lại chịu trách nhiệm duy trì trật tự bình an ở trấn Thanh Xuyên!”

“Địch mỗ hiểu rồi. Nhưng ta không hiểu mình có thể làm gì để thay đổi tình thế.”

“Đại nhân, ngài chỉ cần quan sát xung quanh! Nhìn ngó mọi thứ với tư cách một thường dân. Một người dạn dày kinh nghiệm và có nhiều thành tích đi điều tra án như...”

Địch huyện lệnh khoát tay.

“Được rồi. Địch mỗ không ngại tìm hiểu chuyện xảy ra ở khu vực đặc biệt...”

Có tiếng gõ cửa và vị Binh tào quay lại. Anh ta đặt hai mảnh giấy xuống trước mặt Hiệu úy. Một mảnh là giấy thông hành của Địch huyện lệnh. Họ Trâu tập trung chú ý đến mảnh giấy kia, hơi nhem nhuốc với các mép đã sờn.

“Được lắm!” Y mỉm cười rạng rỡ. “Liễu Binh tào, đệ làm rất tốt! Đại nhân, hãy nhìn xem!”

Y đưa mảnh giấy thứ hai cho Dịch huyện lệnh. Đó là một giấy thông hành chính thức được Bộ Hình lưu hành cấp cho Lương Mặc đại phu từ bốn năm trước. Ngày tháng năm sinh là của Dịch huyện lệnh, nhưng nơi cư trú lại là một khu vực nổi tiếng ở Trường An.

Xoa hai tay vào nhau, Trâu Hiệu úy hỏi, “Đại nhân trông thấy ngày tháng chưa? Đúng y thời điểm mà các pháp quan Bộ Hình thay giấy thông hành mới cho dân chúng! Làm tốt lắm, Liễu đệ!”

Lấy con dấu từ trong ngăn bàn, y đóng dấu lên một góc tờ giấy và viết đề lên trên, “Người mang giấy này đang trên đường trở lại kinh thành. Được phép lưu lại ba ngày.” Y đi đến thêm ngày tháng rồi ngoáy bút ký tên.

“Đây, thưa đại nhân! Đây đủ lệ bộ! Giấy thông hành của ngài thì ti chức sẽ cất giữ cẩn thận. Thật bất tiện nếu có ai thấy đại nhân mang hai giấy thông hành khác nhau! Ti chức khuyên ngài nên trọ ở khách điểm Thúy Điều. Đó là một khách điểm yên tĩnh, hầu hết những nhân vật tai to mặt lớn đều từng ở trọ tại đó.”

Y đứng dậy và mạnh bạo nói, “Không cần nói chắc đại nhân cũng hiểu, ti chức hoàn toàn chịu sự sai khiến của ngài! Bất cứ khi nào, cả ngày lẫn đêm!”


Dịch Nhân Kiệt cũng đứng dậy.

“Dịch mỗ phải thú thật. Khi nghe Hiệu úy rào trước đón sau, ta đã tưởng tức hạ định nhắc đến vụ sát hại viên thủ quỹ của khách điểm Thúy Điều. Chính là nạn nhân được vớt từ sông lên.”

“Quả là một vụ án nghiêm trọng! Nhưng thưa đại nhân, người đó bị sát hại bên ngoài địa phận của ti chức. Ti chức đã xem xét ngay lúc đó rồi. Canh phu* đã trông thấy anh ta rời khỏi trấn sau nửa đêm khoảng nửa canh giờ, đi về hướng đông. Lính tuần của ti chức cũng không tìm thấy bất cứ dấu vết nào của đám đạo tặc hoặc cướp đường trong khu vực này hay vùng lân

cận. Nam nhân kia bị giết ở đâu đó trên đường lên núi, xác bị ném xuống sông, ngược dòng vài dặm. Thi thể mắc vào đám rong rêu đối diện trạm thủy ền. Ti chức sẽ chuyển vụ án này cho vị ồng liêu của đại nhân ở huyện kế bên, phía đông trấn Thanh Xuyên, cùng với mọi thứ tìm được trong tay áo nạn nhân.”

Canh phu là người đi tu ền vào ban đêm.

Trâu Lập Uy kéo Định huyện lệnh lại bên án thư và chỉ vào một tấm địa đồ đã được gấp cẩn thận, một bản tính, một chiếc hộp đựng danh thiếp và một xâu ti ền. Ông tiện tay mở tấm địa đồ và xem xét một lúc. 

Trâu Lập Uy chỉ tấm địa đồ cho Định Công



“Đây là địa đồ chi tiết của huyện này,” ông nói. “Con đường từ trấn Thanh Xuyên đến làng Thập Lý, nằm ở sườn núi phía đông, được đánh dấu đỏ.”

“Chính thị! Rõ ràng nam nhân này đang bỏ trốn đến nơi ấy cùng hai mươi đĩnh bạc lấy trộm từ ông chủ, một kẻ keo kiệt có tiếng. Lão ta dám đòi ti chức trả lại số bạc đã mất! Xin đại nhân hãy đem chiếc bàn tính này đi trả lại cho lão già hà tiện kia, kéo lão đồ cho ti chức là ăn cắp đồ nhà lão!”

Địch huyện lệnh cất chiếc bàn tính vào ống tay áo.

“Địch mỗ sẵn lòng. Nhưng túc hạ cũng nên kê khai vật này trong bản trình báo gửi cho vị Địch Nhân Kiệt kia. Nó có thể liên quan đến vụ án. Chẳng

hạn, viên thủ quỹ đã chuẩn bị để thực hiện vài giao dịch kim ngân phức tạp nào đó ở ngôi làng mình sắp tới.”

Trâu Hiệu úy nhún vai.

“Một thủ quỹ mang theo bàn tính, chuyện thường ngày ở huyện. Dù sao ti chức cũng sẽ đề cập đến chi tiết này.”

Trong khi đeo lại kiếm ra sau lưng, ông hỏi, “Sao túc hạ biết viên thủ quỹ muốn lấy trộm bạc?”

“Ngụy Thành khẳng định rằng anh ta lấy bạc từ rương. Đại nhân có thể tin tưởng rằng lão biết rõ trong rương hòm có bao nhiêu tiền, đến từng hào từng cắc! Lão đi đầu hành khách điếm cũng khá dầy, nhưng lại là một lão già cẩu khỉnh khó ưa. Thiên hạ bảo Ngụy phu nhân làm vậy thật không phải, nhưng họ chẳng chê trách gì bà ấy. Đại nhân biết không, nửa tháng trước, bà ấy đã bỏ đi theo nhân tình. Ôi, ti chức vô cùng biết ơn khi đại nhân nhận lời ngó nghiêng xung quanh hộ mình. Nhưng ngài đừng vì chuyện đó mà lỡ mấy buổi ra sông câu cá! Ở đây có cá vược rất ngon, còn cả cá hương nữa.”

Họ Trâu còn khách khí tiễn Định huyện lệnh xuống thang và đích thân vị Binh tào lực lưỡng ra mở cửa. Trời đang mưa như trút nước.

“Thưa đại nhân, thời tiết thật ghê gớm! May thay, khách điếm Thúy Điều chỉ ở ngay bên phải một đoạn. Mong đại nhân an tâm nghỉ ngơi!”

HỒI 3

Tử Tây thuật chuyện kẻ si tình
Địch Công lên nhàn kiêu cấm cung

Địch huyện lệnh rảo bước, che tấm vải dầm trên đầu để tránh cơn mưa lớn. Sắp đến giờ ăn tối, con phố chính đã vắng người. Ông gượng cười khi nghĩ đến viên Hiệu úy cứ nói không ngớt miệng. Câu chuyện của y về những vị khách không mời đây rắc rối chỉ là trò che mắt. Y cũng chẳng để tâm tới vụ sát hại viên thủ quỹ. Phải có một lý do khác nữa khiến cho họ Trâu muốn ông ẩn danh ở lại trấn Thanh Xuyên. Một lý do vô cùng thuyết phục, nếu không y đã không chuẩn bị kỹ lưỡng đến thế để tạo cho ông một danh tính mới. Trâu Lập Uy quả là một gã khôn ngoan và tinh ý. Lúc ở bến sông, họ Trâu đã nhận ngay ra Địch Nhân Kiệt, dù cho ông ăn vận luộm thuộm.

Địch huyện lệnh đứng khựng lại, quên cả trời mưa. Lúc ở bến sông, hình như viên Hiệu úy có phần mảnh khảnh, trong khi Trâu Lập Uy có vóc người vạm vỡ. Lúc trước, ông chỉ nhìn thoáng qua khuôn mặt y, bị khăn quàng che mất nửa dưới. Địch Nhân Kiệt nhíu đôi mày rậm. Viên Binh tào đã đưa ông lên cầu thang bằng lối đi bên sườn để không ai trông thấy ông vào hay ra. Lúc này, ông đang đơn độc ở một trấn xa lạ, mang theo giấy thông hành giả. Trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, ông linh cảm có điều gì không hay sắp xảy đến. Rồi ông nhún vai. Nếu có bất cứ thủ đoạn nào ở đây, ông sẽ sớm biết thôi.

Một chiếc đèn lớn đóng đưa trên mái cổng, đề mấy chữ “Khách điểm Thúy Kiều”. Bên kia đường, ông thấy một chiếc đèn còn lớn hơn, đề dòng chữ “Khách điểm Cửu Tiêu”. Sau một thoáng do dự, ông bước vào cánh cổng đầu tiên. Giữ mạnh tấm vải dầm cho sạch nước, ông tiến vào sảnh lớn. Một cây nến lớn trên giá đồng thau chiếu sáng cả gian sảnh, tạo nên những bóng hình kỳ lạ trên vách.

Cậu tiểu nhị trẻ tuổi đứng sau quầy nói, “Khách quan, mọi phòng rộng đều đã có người đặt trước. Nhưng ở trên gác, khách điểm còn một phòng nhỏ khá tiện lợi.”

“Ta sẽ lấy phòng đó,” Dịch huyện lệnh đáp.

Trong lúc đăng ký bằng họ tên và nghề nghiệp giả, ông nói thêm, “Trước khi lên phòng, ta muốn tắm rửa và thay đồ. Còn nữa, cậu hãy cử người đến chỗ ông thợ rèn ở bên sông để lấy mã yên bao mã yên bao là túi đeo bên yên ngựa giúp ta.”

Khi đẩy cuốn sổ đăng ký qua quầy, Dịch Nhân Kiệt thấy ống tay áo mình nặng nặng. Ông bèn lấy chiếc bàn tính ra.

“Lúc ta đến trình diện ở Tổng quân doanh, có người nhờ ta trả lại chiếc bàn tính này. Nó là của viên thủ quỹ ở khách điếm này, người vừa được tìm thấy dưới sông.”

Cậu tiểu nhị cảm ơn khách rồi bỏ chiếc bàn tính vào ngăn kéo. “Khi trông thấy Đới Ninh tội nghiệp ở bên sông,” y chế nhạo, “lão gia nghĩ thứ này được gói cùng hai mươi đĩnh bạc. Thật đáng đời lão già bủn xỉn!”

Y liếc nhanh ra sau, về phía bức bình phong lớn trở mặt lưới. Đằng sau đó, một nam nhân đang ngối cúi rạp mình trên án thư.

“Đại phu, để tiểu nhân dẫn ngài đi.”

Phòng tắm nằm ngay phía sau khách điếm. Phòng thay đồ trống trải, nhưng các gói y phục nằm la liệt trên sàn và những giọng nói khàn khàn từ phía sau tấm màn tre cho thấy còn có nhiều vị khách khác đang ở dưới hồ tắm. Dịch huyện lệnh tháo giày và đặt thanh kiếm một bên, treo chiếc mũ ẩm ướt và hồ lô lên giá. Ông lấy hầu bao găm đựng ngân lượng và giấy thông hành từ trong tay áo ra, xếp nó xuống dưới mũ, rồi đưa tay vén tấm màn tre.

Hai nam nhân mình trần trùng trục, vừa la hét vừa tập quỳ ở phía trước hồ tắm rộng. Họ khích lệ lẫn nhau bằng những lời bình phẩm tục tĩu. Thấy Dịch huyện lệnh bước vào, cả hai bỗng im bặt và găm ghè nhìn ông.

“Cứ việc luyện võ nhưng im cái miệng thối của các người lại!” Một giọng nói khô khan ra lệnh.

Người vừa lên tiếng là một nam nhân phương phi, tuổi tầm trung niên, đang ngồi trên băng ghế thấp cạnh hồ tắm. Đứng ngay sau gã là người hầu của khách điếm, đang ra sức dấm bóp đôi vai mềm nhũn của khách. Trong khi hai gã giang hồ kia tiếp tục tập quyên, Địch huyện lệnh ngồi xồm xuống sàn nhà lát đá đen và múc nước nóng giội lên người. Rồi ông ngồi trên băng ghế, đợi người hầu kia đến kì cọ cho mình.

“Các hạ là người ở đâu?” Nam nhân đứng tuổi lịch thiệp bắt chuyện.

“Tại hạ sống ở Trường An. Tại hạ họ Lương, là một lang trung.”

Thật khiếm nhã nếu không đáp lời một người cùng đi tắm với mình. Nhà tắm là nơi duy nhất trong khách điếm để các vị khách gặp nhau như bằng hữu.

Người kia ngẩng nhìn hai cánh tay vạm vỡ và lồng ngực rộng của Địch huyện lệnh.

“Đại phu quả là minh chứng sống cho y thuật của mình! Ta là Lang Lưu, người Giang Nam. Hai kẻ mãng phu kia là hộ vệ của ta. Ta... ôi!” Gã ngừng lời khi người hầu giội nước lạnh lên người mình. Họ Lang thở hắt ra.

“Ta là thương nhân tơ lụa, đến đây nghỉ dưỡng. Không thể tin vào thứ thời tiết ác nghiệt ở chốn này!”

Hai người trò chuyện qua lại về khí hậu phương nam trong khi người hầu cạo lưng cho Địch huyện lệnh. Sau đó, ông xuống hồ tắm và thả mình trong làn nước ấm.

Vị thương nhân kia lau người cho khô rồi cộc lốc giục hộ vệ, “Nhanh lên nào!” Cả hai nhanh chóng lau người và ngoan ngoãn đi theo vị chủ nhân bề vệ vào phòng thay đồ.

Địch huyện lệnh nghĩ Lang đại gia không giống tên gian thương giàu có mà Trâu Hiệu úy đã đề cập. Diện mạo họ Lang còn có phần phi phàm, khuôn mặt chính trực và kiêu hãnh, chòm râu cằm thanh mảnh. Những phú thương thường đi cùng hộ vệ. Chân tay vốn tê cứng đã được nước nóng làm dịu đi, lúc này ông thấy bụng đã đói. Ông lên bờ và bảo người hầu lau khô người giúp mình.

Hai chiếc mã yên bao đã được đặt sẵn trong một góc phòng thay đồ. Mở chiếc đầu tiên để lấy một bộ y phục sạch, Địch huyện lệnh chợt nhớ lại một chuyện. Mã Vinh, trợ thủ luôn chuẩn bị mã yên bao cho ông, vốn là người ngăn nắp, nhưng số y phục này lại không được gấp cẩn thận. Ông nhanh chóng mở mã yên bao còn lại, thấy y phục dạ hành lẫn giày mũ đều có đủ, nhưng chiếc bao này cũng đã bị lục lọi. Ông vội tìm dưới chiếc mũ xếp trên giá. Trong hầu bao giấu không mất thứ gì, nhưng một góc giấy thông hành lại bị ướt.

“Lang đại gia thật là kẻ tọc mạch,” ông lầm bầm, “hoặc có thể chỉ là người cẩn trọng.”

Ông mặc lớp áo bông trắng trước, rồi khoác bộ trường bào xám có ống tay dài. Những ngón chân tê mỏi thật dễ chịu trong đôi giày mới. Bỏ lại bộ đồ ẩm ướt và đôi giày lấm đất cho người hầu giặt, ông đội mũ, cầm thanh kiếm và hô lô, rồi bước ra sảnh đường.

Tiểu nhị đưa Địch Nhân Kiệt đến một căn phòng nhỏ sạch sẽ trên gác và thấp nền trên bàn. Y báo bữa tối sẽ sớm được đem đến. Địch huyện lệnh mở toang cửa sổ. Trời đã tạnh mưa, những mái nhà ẩm ướt trong trấn Thanh Xuyên bỗng lấp lánh dưới ánh trăng bàng bạc. Sân sau của khách điểm rất bừa bộn. Giữa sân là một đám cây khẳng khiu và bụi rậm um tùm, phía sau đó là một nhà kho thấp xây áp vào tường. Cánh cổng khép hờ nhìn ra một ngõ hẻm vừa tối vừa hẹp phía sau khách điểm. Khu chuồng ngựa bên phải sân khiến ông nhớ ra, rằng ngày mai mình sẽ phải nhờ mã phu đi lấy ngựa ở chỗ người thợ rèn. Tiếng người quát gọi đồ ăn và tiếng bát đĩa lạch cạch từ chái nhà bên trái cho thấy nơi ấy chính là bếp. Trong góc sân là bãi nuôi gà được quây tạm bợ, có thể là thú vui sinh lợi của một trù sư. Ông quay lại khi có tiếng gõ cửa.

Thật là một bất ngờ thú vị khi một thiếu nữ mảnh mai vận thanh y bước vào. Một dải khăn đỏ quấn quanh bờ eo thon gọn, hai đầu có núm rú xuống chấm đất. Trong khi thiếu nữ đặt khay đồ ăn lên bàn, ông vui vẻ nói, “Ta đã thấy cô nương ở bên sông. Đúng ra nàng không nên đến đó, thật là một cảnh tượng đáng sợ.”

Đôi mắt thiếu nữ vừa to vừa sáng, nhìn Dịch huyện lệnh bên lên.

“Thưa khách quan, Ngụy chương quỹ đã đưa tiểu nữ đến đó. Viên Hiệu úy nói cần có hai người thân thích đến xác nhận nạn nhân.”

“Đúng vậy, ta thấy cô nương không đơn giản chỉ là một nữ tỳ.”

“Tiểu nữ là cháu họ xa với Ngụy chương quỹ. Nửa năm trước, sau khi song thân tiểu nữ tạ thế, Ngụy thúc thúc đã đem tiểu nữ về nuôi để giúp việc nhà. Hôm nay, những nữ tỳ khác đều đang sợ hãi về chuyện xảy ra với viên thủ quỹ...”

Thiếu nữ rót trà cho Dịch huyện lệnh, tay trái nàng khẽ vén ống tay áo bên phải bằng một cử chỉ duyên dáng, tự nhiên. Lúc này, nhờ ánh nến soi tỏ, ông có thể ngắm rõ dung nhan nữ nhân. Thiếu nữ không chỉ đẹp mà còn sở hữu một vẻ duyên dáng đầy huyền ảo rất khó diễn tả.

Ngồi xuống bên bàn, ông vô tình hỏi, “Ở phòng tắm dưới lầu, ta đã gặp một vị khách, là Lang đại gia. Ông ta ở đây lâu chưa?”

“Ông ta mới ở có nửa tháng thôi ạ. Nhưng Lang đại gia là một vị khách chuẩn mực. Cũng dễ hiểu, vì ông ta có một hiệu buôn tơ lụa ở trấn này, ngay tại phố dưới. Là một cự phú, ông ta luôn du nhân cùng ít nhất tám phụ tá và hộ vệ. Họ thuê dãy phòng tốt nhất ở dưới lầu.”

Thiếu nữ bày biện đồ ăn ra bàn, Dịch Nhân Kiệt nhắc đĩa lên.

“Lúc ở bên sông, ta nghe Ngụy chương quỹ nói viên thủ quỹ xấu số đã lấy trộm hai mươi nghìn bạc.”

Thiếu nữ tỏ vẻ không hài lòng.

“Số ngân lượng đó là do Ngụy thúc tướng tượng ra mà thôi! Thúc thúc hi vọng được quan quân hoàn trả ngân ấy bạc! Đới Ninh đâu phải kẻ trộm. Huynh ấy là một người dung dị và dễ gần. Tại sao dám đạo tặc lại tra tấn huynh ấy dã man như vậy? Đới huynh chưa bao giờ có nhiều tiền cả.”

“Chúng vốn là quân cường bạo, ta e vậy. Vì Đới Ninh là thủ quỹ, hẳn chúng mong anh ta mang theo một số bạc lớn. Cô nương biết rõ họ Đới ư?”

“Đúng vậy, bọn tiểu nữ hay ra bờ sông câu cá cùng nhau. Huynh ấy sinh trưởng ở đất này, biết rõ từng ngọn cỏ ngoài bờ sông!”

“Hai người... hẳn rất thân thiết?”

Thiếu nữ mỉm cười dịu dàng và lắc đầu.

“Đới huynh chỉ thích có tiểu nữ đi cùng, vì tiểu nữ giỏi chèo thuyền. Nếu không vì chuyện đó, huynh ấy gần như không biết có tiểu nữ tồn tại, vì huynh ấy chỉ toàn tâm toàn ý...”

Nàng bỗng ngừng lại và cắn môi. Rồi nàng nhún vai nói tiếp, “Ôi, Đới huynh xấu số đã qua đời rồi, kể cho khách quan thì cũng chẳng hại gì. Huynh ấy đã đem lòng yêu mến đại thẩm của tiểu nữ.”

“Đại thẩm của cô nương ư? Ngụy phu nhân chắc chắn hơn Đới Ninh nhiều tuổi!”

“Tiểu nữ nghĩ đại thẩm hơn huynh ấy gần chục tuổi. Nhưng giữa họ chưa bao giờ xảy ra bất cứ chuyện gì. Đới huynh chỉ dám ôm mối tương tư từ xa mà thôi! Đại thẩm cũng không đoái hoài đến kẻ si tình kia, vì bà ấy đã bỏ đi cùng nam nhân khác, chắc khách quan đã được nghe rồi.”

“Cô nương có biết nam nhân kia là ai không?”

Thiếu nữ lắc đầu quyết liệt.

“Đại thẩm đã xoay xở rất khôn khéo để che giấu mối tình ngoài lòng ấy. Thậm chí tiểu nữ chưa bao giờ nghĩ rằng bà ấy lại có thể phản bội phu quân. Khi Ngụy thúc kể đại thẩm đã bỏ mình vì một nam nhân khác, tiểu nữ gần như không thể tin vào tai mình. Đại thẩm có vẻ là người nhân hậu và trầm tính... tốt hơn thúc thúc cả trăm ngàn lần!”

Thiếu nữ nhìn ông rất nhanh như muốn dò xét. Rồi nàng khẽ cười và nói thêm, “Khách quan, ngài là người rất đàng hoàng nên tiểu nữ mới dám kể! Có lẽ vì ngài là một đại phu.”

Không hiểu sao, câu nói sau cùng làm Dịch Nhân Kiệt cảm thấy khó chịu. Ông bật ra câu hỏi đầu tiên xuất hiện trong đầu mình, “Vì Đới Ninh rất ngưỡng mộ Ngụy phu nhân, hẳn anh ta vô cùng đau khổ trước việc bà ấy bỏ đi với nam nhân khác?”

“Không hề, huynh ấy không buồn bã chút nào.” Nữ nhân trầm ngâm vuốt tóc. “Giờ nghĩ lại, tiểu nữ thấy chuyện đó thật lạ lùng.”

Dịch huyện lệnh nhướn mày.

“Cô nương dám chắc chứ? Sự duyên ái trong sáng và dài lâu thường ảnh hưởng sâu sắc đến người ta hơn một mối tình nồng nàn mà ngắn ngủi.”

“Tiểu nữ chắc chắn. Thậm chí, đã có lần tiểu nữ bắt gặp huynh ấy ngẩn ngơ lúc tính toán tỉ mỉ nông.”

Dịch huyện lệnh gắp một miếng dưa muối và ăn chậm rãi. Ngụy phu nhân đã qua mặt cô cháu gái thật tài tình. Viên thủ quỹ chính là nhân tình của bà ấy, hẳn nhiên rồi. Phu nhân đã một mình đến làng Thập Lý, nơi được đánh dấu đỏ trên tấm địa đồ tìm thấy trong thi thể Đới Ninh. Họ Đới sẽ đi theo bà ấy sau vài tuần. Nhưng bọn cường đạo đã chặn cướp và sát hại anh ta trên đường. Bây giờ, chắc chắn Ngụy phu nhân đang đợi tình lang trong vô vọng ở làng Thập Lý. Dịch huyện lệnh sẽ truy cập lập luận này cho Trâu Hiệu úy, để y chuyển lời cho vị đồng liêu của ông. Mọi người đều nghĩ Đới Ninh đã bị đạo tặc giết hại, nhưng có thể vụ án còn phức tạp hơn thế.

“Ồ, cô nương vừa nói gì vậy?”

“Tiểu nữ vừa hỏi có phải đại phu đến đây thăm bệnh không?”

“Không, ta chỉ đang nghỉ ngơi tĩnh dưỡng. Đi câu vài con cá chẳng hạn. Cảm phiền cô nương chỉ chỗ cho ta.”

“Tiểu nữ sẽ giúp ngài nhiều hơn thế! Tiểu nữ có thể tự mình đưa ngài ra sông bằng thuyền của khách điếm. Hôm nay, tiểu nữ còn phải giúp các tỷ muội khác, nhưng sáng mai tiểu nữ sẽ rảnh rang.”

“Cô nương thật tốt bụng. Ta sẽ trông chừng thời tiết xem thế nào. Chẳng hay cô nương tên họ là gì vậy?”

“Ngài cứ gọi tiểu nữ là Tử Tây.”

“Tử Tây cô nương, ta không dám làm phiền nàng nữa. Xin đa tạ!”

Địch huyện lệnh khoan thai thưởng thức bữa tối. Ăn xong, ông nhâm nhi một chén trà đặc rồi thư thái tựa mình ra sau ghế trong, cảm thấy vô cùng dễ chịu. Trong căn phòng dưới lầu, có người đang gảy đàn nguyệt. Âm điệu du dương, nhẹ nhàng, làm rung động không gian tĩnh lặng của khách điếm. Ông lắng nghe giai điệu có phần quen thuộc ấy suốt một lúc lâu và chỉ đứng dậy khi tiếng đàn đã ngừng.

Địch Nhân Kiệt kết luận rằng mọi mối lo về Trâu Hiệu úy và động cơ của y chắc chắn bắt nguồn từ thể trạng mệt mỏi sau hành trình dài băng qua rừng. Tại sao viên Hiệu úy không nên quan tâm đến nhận xét của người ngoài cuộc về tình trạng địa phương? Về việc chuẩn bị kỹ lưỡng danh tính giả cho ông, y thừa hiểu đám mật thám trong cung luôn có hứng thú soi mói những chi tiết như vậy. Bây giờ ông cũng phải thận trọng! Địch huyện lệnh mỉm cười, đứng dậy và đến bên bàn. Mở chiếc hộp sơn mài đựng bút mực, ông lựa một tờ giấy hồng điều tốt, gấp lại rồi xé thành sáu mảnh nhỏ hình chữ nhật. Ông chấm mực và viết lên các danh thiếp ứng khẩu những chữ lớn “Đại phu Lương Mặc”. Bỏ tất cả vào ống tay, ông cẩn thận kiểm và hờ hờ rồi xuống lầu. Ông muốn đi thăm thú xung quanh trấn.

Trong gian sảnh, Ngụy chương quý đang đứng bên quầy tính tiền và thì thào nói chuyện với tiểu nhị. Lão vội đến chào Địch huyện lệnh.

Sau khi cúi rạp người, lão cất giọng khàn khàn, “Đại phu à, ta là Ngụy Thành, chủ khách điểm này. Đang có người muốn báo tin cho đại phu đấy. Vì y không chịu để lại danh tính nên ta bảo người đó đợi ở ngoài. Ta đang định bảo tiểu nhị lên báo với ngài.”

Địch huyện lệnh mừng thầm. Đây chắc phải là tin của Trâu Hiệu úy. Tìm thấy giày của mình giữa những đôi giày khác xếp bên cửa, ông xỏ vào chân rồi bước ra ngoài. Một nam nhân cao lớn mặc hắc phục đang khoanh tay đứng dựa vào cột. Mũ và áo của y đều có diềm đỏ.

“Tại hạ là Lương đại phu. Tại hạ giúp gì được túc hạ chăng?”

“Có người bị bệnh đang muốn nhờ cậy đại phu,” nam nhân đáp cộc lốc. “Ở ngay trong cổ kiệu đằng kia.”

Nghĩ rằng tin báo từ viên Hiệu úy chắc hẳn phải tối mật, Địch Nhân Kiệt theo người kia đi một đoạn xuống phố, đến chỗ cổ kiệu lớn có rèm đen. Sáu kiệu phu đang ngửa quay lưng vào tường liền đứng bật dậy cùng lúc. Họ đều mặc y phục giống trưởng quản của mình. Địch huyện lệnh vén bức màn kiệu ra. Rồi ông đứng sững người. Giáp mặt với ông hóa ra là một nữ nhân trẻ trung. Áo choàng kèm mũ trùm đầu màu đen làm nổi lên vẻ xanh xao trên khuôn mặt đẹp nhưng tự phụ của nàng.

“Tại hạ... phải báo trước với tiểu thư rằng tại hạ không khám chữa cho nữ nhi,” ông lẩm bẩm. “Bởi vậy tại hạ khuyên tiểu thư nên đến nhờ...”

“Ngài cứ vào trong kiệu, ta sẽ giải thích sau,” thiếu nữ ngắt lời.

Rồi nàng ngửa nhích sang để dành chỗ cho Địch huyện lệnh. Ngay khi ông vừa lách xuống chỗ ngửa chật chội, tấm rèm đen được khép lại từ bên ngoài. Những phu kiệu vác đòn kiệu lên vai rồi rảo bước.

HỒI 4

Cung Bích Thủy, Dịch Công thăm bệnh
Cầi Kim Ngọc, thái giám chặn đường

“Chuyện này nghĩa là sao?” Dịch huyện lệnh lạnh lùng hỏi.

“Mẫu thân ta muốn gặp ngài,” thiếu nữ đáp cộc lốc. “Gia mẫu họ Vương, là Tổng quản nữ quan của Công chúa.”

“Lão phu nhân bị bệnh ư?”

“Hãy cứ đợi cho đến khi hai ta vào đến khu rừng.”

Dịch Nhân Kiệt đành đợi cho đến lúc ông biết được thêm về nhiệm vụ bí ẩn này, trước khi giáo huấn cho vị tiểu thư xác xược kia một bài. Đám phu kiệu bước uể oải dần. Lúc này kiệu đã ra khỏi trấn.

Sau khoảng hai khắc, thiếu nữ bất chợt vén rèm. Kiệu đang đi dọc theo con đường qua rừng, giữa hai hàng thông cao vút. Nàng vô tư bỏ mũ trùm đầu, để lộ mái tóc được búi đơn giản mà tao nhã, phía trước cài một chiếc lược vàng chạm lộng. Cái mũi nhỏ và hơi hếch tạo cho khuôn mặt nàng một vẻ bừng bình.

Quay sang Dịch huyện lệnh, thiếu nữ vẫn nói bằng giọng độc đoán ấy, “Ta cũng nói luôn rằng mình không hề biết mục đích của chuyện này! Ta chỉ làm theo những chỉ thị. Ngài đừng hỏi ta làm gì cho rách việc.”

Nữ nhân tìm gì đó dưới chỗ ngồi rồi lấy lên một chiếc tráp nhẵn nhụi có bọc da sơn đỏ, loại tráp mà các đại phu hay dùng để đựng đơn thuốc.

Đặt chiếc tráp lên lòng, nàng nói tiếp, “Trong đây, ngài sẽ thấy một tập giấy kê đơn thuốc, rất nhiều danh thiếp đề tên ngài và...”

“Tại hạ đã đem sẵn danh thiếp rồi, xin đa tạ tiểu thư,” Dịch huyện lệnh đáp sáng.

“Không sao đâu. Còn có một ít cao lá và sáu gói giấy đựng mấy loại thuốc bột vô hại. Đại phu đã bao giờ đến trấn Vạn Tường, cách đây tám mươi dặm về phía thượng lưu con sông chưa?”

“Tại hạ đã qua đó một lần.”

“Tốt lắm. Phía sau Quan Đế miếu là trạch viện của Quách nhị gia, một thư lại đã hời hửu của văn khố triều đình. Ông ta biết ngài từ kinh thành đến, nên ít ngày trước đã mời ngài đến để chữa chứng hen suyễn cho mình. Giờ ngài đang trên đường về Trường An. Ngài đã nhớ hết chưa?”

“Tại hạ sẽ cố nhớ,” Dịch Nhân Kiệt lạnh lùng đáp.

“Quách nhị gia đã viết thư cho mẫu thân ta, cho hay ngài sẽ đi qua đây, nên bà ấy muốn mời ngài đến khám bệnh. Gia mẫu cũng bị hen suyễn, mới hôm qua bà ấy lên cơn đau nặng.”

Nàng khó chịu liếc nhanh sang phía ông và hỏi, “Sao ngài lại mang theo kiếm? Sẽ dễ bị người khác để ý đấy. Mau giấu kiếm xuống dưới ghế đi!”

Dịch huyệt lệnh chậm rãi tháo kiếm. Ông biết ngoại nhân không được phép mang theo binh khí vào cung.

Sau hồi lâu băng qua khu rừng tĩnh lặng, con đường dần mở rộng hơn. Kiệu đi qua một cổng đá vòm kép đồ sộ, rồi đến một cây cầu đá hoa cương lớn có phần thành cầu chạm khắc tinh xảo. Ở phía bên kia hào nước, cánh cổng cao lớn của cung Bích Thủy lờ mờ hiện ra. Thiểu nữ kéo kín rèm lại. Dịch huyệt lệnh nghe tiếng binh lính đông đặc truyền lệnh và cỗ kiệu bất ngờ dừng lại. Viên trưởng quản của đám phu kiệu thì thầm trao đổi vài lời với lính gác, rồi kiệu lại lên một đợt tam cấp. Tiếng then cửa chát chúa vang lên và tiếng tháo xích cho thấy cánh cổng đã được mở. Có thêm nhiều mệnh lệnh khác được ban ra, cỗ kiệu tiến lên phía trước một quãng rồi mới hạ xuống. Rèm ở cửa phía trước và cửa sổ hai bên đều được kéo ra cùng một lúc. Ánh sáng chói lòa tràn vào làm mắt ông tạm thời không nhìn được gì. Khi mở mắt ra, ông thấy trước mặt mình là một vị Hiệu úy, đứng ngay gần cửa sổ bên cửa kiệu. Sau lưng y là sáu vệ binh giáp trụ uy nghi, kiếm tuốt sẵn trên tay.

Vị Hiệu úy thô lỗ bảo thiếu nữ, “Tiểu thư đương nhiên không vấn đề gì.” R ồi y nói với Địch huyện lệnh, “Mau xưng tên họ, nghề nghiệp, mục đích đến đây!”

“Tại hạ là đại phu Lương Mặc, được Vương phu nhân, Tổng quản nữ quan của Công chúa, triệu đến.”

“Mời xuống kiệu!”

Hai binh sĩ lục soát Địch Nhân Kiệt nhanh gọn và thành thực. Họ thậm chí còn kiểm tra cả giày và lấy giấy thông hành của ông ra. Vị Hiệu úy soi xét kỹ lưỡng mảnh giấy đó.

“Được rồi. Khi nào rời khỏi đây, ngài sẽ nhận lại giấy thông hành. Tiểu thư, xin cho xem tráp đồ của đại phu!”

Vị Hiệu úy mở chiếc tráp và đưa ngón tay trở to mập vào sục sạo mọi thứ bên trong. Đưa cái tráp cho Địch Nhân Kiệt, y vớ lấy chiếc h ồ lô, tháo nút và lắc lắc để xem bên trong có giấu dao găm hay không rồi mới trả lại.

“Giờ ngài có thể chuyển sang kiệu của cung Bích Thủy.”

Y lớn tiếng ra lệnh. Bốn phu kiệu mặc chế phục may bằng thứ lụa đẹp tiến lại, đem theo một cỗ kiệu uy nghi có đòn khiêng mạ vàng và rèm gấm thêu kim tuyến. Sau khi Địch huyện lệnh cùng vị tiểu thư kia bước vào trong, kiệu lặng lẽ đi qua khoảng sân trong lát đá hoa, vị Hiệu úy đi trước dẫn đường. Cấm cung rộng lớn được trang hoàng lộng lẫy bằng vô số đèn lồng tơ lụa, mỗi chiếc được đặt trên một cái đôn sơn son. Có hàng chục Cấm binh đang đi lại trong cung, tất cả đều vận giáp trụ kín thân, mang nỏ và đeo bao đựng tên dài. Khoảng sân tiếp theo yên tĩnh hơn, các cận thần mặc triều phục màu lam đang đứng bàn tán xung quanh những cột trụ lớn chạy dọc hành lang.

Địch huyện lệnh chỉ xuống những h ồ sen và các suối nhỏ róc rách, “Tại hạ cho rằng tất cả nước ở đây đều dẫn từ sông?”

“Thế nên nơi này mới được gọi là Bích Thủy cung,” thiếu nữ đáp cụt ngắn.

Đến một cánh cổng kép trở mắt lưới mạ vàng, hai lính gác vác trường kích chặn kiệu lại. Sau khi trình bày về mục đích nhập cung, vị Hiệu úy tránh sang một bên. Lính gác đóng rèm kiệu lại và đi kèm hai bên. Hai người lại ngồi trong bóng tối.

“Ngoại nhân không được phép trông thấy quang cảnh của nội cung,” nữ nhân đành phải giải thích.

Địch huyện lệnh nhớ trên tấm địa đồ trong phòng Trâu Hiệu úy, Bích Thủy cung được dựng trên một khu đất vuông vức. Triều đình vô cùng gắt gao trong việc thực thi các biện pháp bảo an. Địch Nhân Kiệt cố đoán xem kiệu đang đi theo đường nào nhưng ông nhanh chóng quên hết mọi ngã rẽ, mọi cầu thang mà cỗ kiệu lên xuống. Cuối cùng, kiệu hạ dần. Một đại hán mặc giáp, đội mũ trụ có đầu mâu nhọn gắn lông vũ nhiều màu, yêu cầu họ xuống kiệu. Một đồng sự to lớn của gã gõ chuôi thanh đao đã tuốt trôn vào cánh cổng sắt uốn trở. Ông thoáng nhìn thấy một khoảng sân lát đá, bao quanh là tường lớn sơn sắc tía rực rỡ. Rồi cánh cổng sắt mở rộng và một nam nhân to béo ra hiệu cho kiệu vào. Y mặc trường bào thêu chỉ vàng và đội mũ ô sa màu đen. Cái mũi to bạnh nổi bật trên khuôn mặt tròn hoàn toàn nhẫn nại.

Gật đầu thân mật với thiếu nữ, viên thái giám mập quay sang hỏi Địch huyện lệnh bằng chất giọng eo éo, “Đại tổng quản muốn gặp đại phu trước khi ngài đi qua cầu Kim Ngọc.”

“Mẫu thân ta đang lâm bệnh,” nữ nhân vội xen vào. “Lương đại phu phải thăm bệnh cho bà ngay lập tức...”

“Lệnh của Lôi tổng quản đã rõ ràng,” nam nhân mặt tròn kia đi đến tĩnh đáp. “Tiểu thư vui lòng đợi ở đây. Mời đại phu theo lối này.”

Y chỉ xuống một hành lang dài và yên tĩnh.

HỒI 5

Công chúa tiếp khách trong mật thất
Tri huyện nhận lời tìm ngọc xuyên

Địch huyện lệnh hoảng hốt nhận ra mình không có lấy một khắc để quyết định. Cũng chỉ mất từng ấy thời gian để ông đứng trước cánh cửa thép vàng ở cuối hành lang.

Trước lúc này, Địch Nhân Kiệt vẫn chưa hề lo lắng đến sự bất thường của tình cảnh. Người triệu ông đến theo lối kỳ lạ này chắc hẳn phải vô cùng quyên uy, biết rõ danh tính thật của ông do gã Hiệu úy tinh khôn kia đã cấp báo đầy đủ. Người đó muốn giữ kín mục đích thật sự của chuyến đi bí mật này, sẵn sàng gánh trọn vẹn trách nhiệm việc ông vào cấm cung dưới danh tính giả. Nhưng rõ ràng người bảo hộ giấu mặt kia đã không tính đến chuyện Đại tổng quản sẽ gây phiền phức. Trong suốt cuộc gặp sắp tới, Địch huyện lệnh sẽ phải nói dối một trong số những viên chức có phẩm hàm cao nhất triều đình, hành vi này đi ngược với những tôn chỉ nghiêm ngặt của ông về nghi lễ vụ đối với Đại Đường. Hoặc ông sẽ phải nói thật, hệ quả thế nào thì ông không thể ước đoán nổi.

Sự thật có thể phá hoại một mục đích tốt lành cũng như ngăn cản một âm mưu xấu xa. Địch Nhân Kiệt cố kiềm chế bản thân. Nếu một tên nịnh thần đã bại hoặc một viên tham quan đang có ý lợi dụng ông cho mục đích bất chính, tức là quan án Địch sẽ không thể đạt được lý tưởng sống thiện lương và công bằng mà bản thân theo đuổi, thì ông đáng phải gánh chịu cái chết đầy ô nhục đang chờ đợi nếu danh tính thật bị lộ. Nhận định này giúp ông củng cố lại niềm tin trong lòng.

Trong khi viên thái giám to béo gõ cửa, Địch huyện lệnh lục trong tay áo một tấm danh thiếp đỏ mà ông đã viết lúc ở khách điểm.

Ông quỳ xuống ngay bên ngoài cửa, kính cẩn cúi đầu, hai tay dâng tấm thiếp lên quá đầu. Có người đón lấy tấm thiếp và ông nghe thấy một cuộc trao đổi ngắn ngủi. Sau đó là một giọng nói yếu ớt vang lên trong bức tức,

“R ồi, được r ồi, ta biết hết r ồi! Lương đại phu, ngẩng mặt lên cho ta xem nào!”

Khi ngẩng đầu lên, Địch huyện lệnh ngõ ngàng. Thay vì một phủ đường lộng lẫy như ông vốn tưởng, Địch Nhân Kiệt trông thấy một thư phòng tao nhã của một học sĩ có sở thích c ầu kỳ. Hai bên vách đều là những giá sách ngất ngưởng, trên đó xếp kín những tập sách bìa gấm và những cuộn bản thảo viết tay. Cửa sổ phía sau mở ra một hoa viên ngào ngạt sắc hương, vô số loại hoa đang đua nở giữa những hòn non bộ hình dạng lạ lùng. Trên khung cửa sổ là một dãy hoa lan trắng trong những chậu sứ tinh tế đủ màu sắc. Hương hoa phảng phất khắp căn phòng yên tĩnh.

Bên cạnh án thư bằng gỗ tử đàn, một lão nhân đang ng ồi khom người trên chiếc ghế lớn bằng gỗ mun chạm trổ. Bộ trường bào uy nghi bằng gấm thêu kim tuyến, trùm qua đôi vai hẹp và buông xuống như một cái l ều. Với hàng ria mép thưa ngả bạc, râu cằm lún phún, khuôn mặt tái ngắt của lão dường như quắt lại dưới chiếc mũ miện cao, gắn đầy vàng quý và châu báu rực rỡ một vẻ hoang phí. Phía sau ghế là một đại hán vai hùm hông gấu, mặc hắc phục toàn thân. Y mang một vẻ mặt vô cảm, một sợi lụa đỏ luồn qua hai bàn tay to lớn đầy lông lá. Lão nhân kia nhìn ông một h ồi bằng cặp mắt ngây dại, hai mí đã sụp xuống. R ồi lão công công cất lời, “Mau đứng dậy và lại gần đây!”

Địch huyện lệnh vội đứng dậy và bước tới ba bước. Ông cúi thấp người thi lễ, thu tay vào trong ống tay áo r ồi chấp tay trước mặt, đợi Đại tổng quản hỏi chuyện mình. Tiếng thở nặng nề nhắc ông rằng viên thái giám to béo đang đứng ngay sau.

“Tại sao Vương phu nhân lại triệu người tới?” Lão nhân hỏi bằng giọng khó chịu. “Chúng ta có đến bốn ngự y giỏi trong cung.”

“Thưa công công, kẻ hèn này,” Địch Nhân Kiệt kính cẩn đáp, “không bao giờ dám so tài với những ngự y bậc nhất trong cung. Tuy nhiên, có được cơ duyên này là do tiểu nhân đã chữa thành công căn bệnh tương tự cho Quách nhị gia. Quách đại nhân có lòng tốt nên chắc đã quá lời ca ngợi y thuật kém cỏi của tiểu nhân với Vương nữ quan.”

“Ra là vậy.” Đại tổng quản chậm rãi xoa cằm, dăm chiêu dò xét Địch huyện lệnh. Bất chợt, Lôi công công nhìn lên và ra lệnh về quả quyết, “Các người lui ra đi!”

Nam nhân mặc hắc phục đi ra cửa, viên thái giám mập cũng theo sau. Cánh cửa vừa khép lại sau lưng họ, Đại tổng quản chậm chạp đứng dậy khỏi ghế. Nếu không phải vì đôi vai còng, chắc lão nhân cũng cao gần bằng ông. Lôi công công nói bằng giọng mệt mỏi, “Ta muốn cho người thấy những cây hoa của ta. Mau đến đây!”

Lão công công lê bước ra cửa sổ.

“Cây bạch lan quý hiếm này là loại khó trồng nhất. Hoa có hương thơm dịu dàng khó nắm bắt.”

Trong khi ông cúi xuống chậu hoa, viên thái giám già nua tiếp lời, “Tự tay ta chăm sóc hoa mỗi ngày. Đại phu à, những người như ta vẫn còn có thể tạo ra và nuôi dưỡng mầm sống.”

Địch huyện lệnh đứng thẳng người lại.

“Thưa công công, sáng tạo thực sự là khả năng của vạn vật. Những kẻ nghĩ rằng đó chỉ là đặc quyền của nam nhân thì thật là nông cạn.”

“Thật nhẹ nhõm,” Đại tổng quản nói với nỗi nuối tiếc phảng phất, “khi trao đổi riêng tư với một người thông thái. Đại phu, trong cung có quá nhiều tai mắt. Quả thực quá nhiều.”

Một ánh nhìn khó nắm bắt lóe lên trong đôi mắt sụp mí, Đại tổng quản lại hỏi, “Nói ta nghe, tại sao người lại chọn nghề này?”

Địch Nhân Kiệt suy nghĩ một lúc. Câu hỏi này có thể được hiểu theo hai cách. Ông quyết định chọn câu trả lời an toàn.

“Bẩm công công, cổ nhân đã nói, bệnh tật và đau khổ chỉ là những sai lệch của Thiên đạo. Tiểu nhân nghĩ cũng đáng để thử sức uốn nắn những sai lệch ấy về với chiêu hướng tự nhiên.”

“Người r ồi sẽ nhận thấy thất bại và thành công luôn luôn ngang nhau.”

“Thưa công công, tiểu nhân đã chấp nhận việc phạm nhân chúng ta bị hạn chế trong vòng ‘sinh, lão, bệnh, tử’, không ai có thể thoát khỏi thiên mệnh.”

“Đại phu quả có thái độ đáng nể. Rất đáng nể.”

Đại tổng quản vỗ tay. Khi viên thái giám to béo quay lại, Lôi công công bảo gã, “Lương đại phu được phép qua cầu Kim Ngọc.”

Lão nhân uể oải nói thêm với Dịch huyện lệnh, “Ta tin rằng một chuyến thăm bệnh là đủ r ồi. Tuy rất lo ngại cho sức khỏe của Vương nữ quan, nhưng bọn ta không thể cho phép ngoại nhân tự do ra vào nơi này. Xin cáo từ.”

Dịch huyện lệnh cúi thấp mình. Đại tổng quản ng ồi xuống ghế và cầm cúi đọc văn thư.

Viên thái giám kia đưa ông v ề lại hành lang nơi thiếu nữ đang đợi. Gã ngọt nhạt với nàng, “Tiểu thư được phép đưa vị đại phu này qua.” Nữ nhân quay người bỏ đi không thèm đáp nửa lời.

Tận cùng dãy hành lang dài là một ô cửa tròn, có hai lính gác hộ pháp đứng canh. Trông thấy bóng dáng viên thái giám, họ li ền mở rộng cửa. Ba người bước xuống một hoa viên bài trí đẹp đẽ với đủ loại kỳ hoa dị thảo, được ngăn đôi bởi một dòng suối nhỏ. Một cây cầu cắm thạch cong cong chỉ rộng khoảng ba thước bắc qua dòng suối nhỏ ấy. Hai thành cầu chạm khắc công phu đều được thếp vàng. Phía bên kia là bức tường màu tía có một cánh cổng nhỏ duy nhất. Mái ngói vàng của một cung điện độc lập lấp ló phía trên bức tường.

Viên thái giám dừng lại dưới chân cầu. “Đại phu, ta sẽ đợi ngài ở đây!”

“Lão béo, cứ đợi cho đến khi người g ầy giờ xương!” Thiếu nữ cướp lời.

“Nhưng chớ có dại mà đặt chân lên cầu này!”

Lúc theo chân nàng qua cầi, Dịch huyện lệnh nhận ra mình đang tiến vào vùng cấm địa, tư dinh của Tam Công chúa.

Hai cung nữ đưa họ vào một khoảng sân rộng có nhiều mĩ nhân đang tha thần dưới những bóng liễu rủ. Trông thấy có người mới đến, đám quầi thoa bắt đầu xì xào đầi phẩn khích, những mái tóc cài trâm ngọc lấp lánh dưới ánh trăng. Người dẫn đường đưa Dịch Nhân Kiệt qua một ngách cửa nhỏ dẫn vào một trúc viên rầi tới hiên sau. Một vị phu nhân có phong thái điềm tĩnh đang pha trà ở một bàn gầi đó. Bà ta thi lễ và thì thầi với thiếu nữ, “Phu nhân đang ho rất nhiều.”

Nữ nhân gậi đầi và đưa Dịch huyện lệnh vào một phòng ngủ được bài trí lộng lẫy. Trong lúc nàng cài cửa, ông tò mò nhìn lên chiếc giường lớn gầi như chiếm trọn bức vách trong. Phía trước giường, gầi bức rèm thêu kim tuyến, đã để sẵn một chiếc ghế đầi, trên ghế đặt một chiếc đệm tròn để bắt mạch.


“Thưa mẫu thân, Lương đại phu đã đến,” thiếu nữ cất tiếng.

Tấm rèm hé ra độ vài thốn và một bàn tay nhẵn nheo xuất hiện. Quanh cổ tay gầi gò là một vòng xuyên bằng bạch ngọc có khắc hình rầi uốn lượn. Thiếu nữ đặt bàn tay ấy lên tấm đệm rầi quay ra đứng bên cánh cửa đã chốt.

Dịch huyện lệnh đặt chiếc tráp lên ghế để bắt mạch cho người bệnh. Bất chợt, vị phu nhân nằm sau tấm rèm thì thầi một cách hấp tấp, “Mau chui vào cửa mặt bên trái giường!”

Dịch huyện lệnh kinh ngạc, vội buông tay phu nhân rầi vòng qua bên giường. Có ba ô tường khá cao nằm khuất trong một góc tối tăm. Ngay khi ông ấn mạnh lên ô tường gầi giường nhất, nó dịch chuyển êm ru vào phía trong. Ông bước vào một điện đường, được chiếu sáng bởi một trụ đèn bọc lụa trắng. Dưới ánh đèn, một thiếu nữ đang ngầi đọc sách trên chiếc tràng kỷ gỗ mun nặng trĩch. Trông thấy bộ y phục của hoàng thất, Dịch huyện lệnh liềi quỳ xuống. Chỉ có hai người trong gian mật thất yên tĩnh. Âm thanh duy nhất là tiếng những khúc gỗ đàn hương cháy tí tách trong lò

hương cổ bằng đèn đặt phía trước tròng kỷ. Làn khói xanh mang theo mùi hương ngọt ngào phảng phất khắp gian điện đường.

Thiếu nữ ngẩng lên, cất giọng trong trẻo và êm ái, “Địch khanh, bình thân. Thời gian không có nhiều, khanh được phép miễn mọi thứ lễ nghi vô nghĩa.” 

Tam
Công
Chúa
tiếp
khác
h
trong
mặt
thất



Nàng đặt cuốn sách đọc dở xuống tràng kỷ và quan sát ông bằng đôi mắt to chất chứa bao phiền muộn. Dịch huyện lệnh hít một hơi thật sâu, lòng tự nhủ Công chúa quả là bậc tuyệt thế giai nhân hiếm có. Ôm lấy khuôn mặt trái xoan trắng trẻo là mái tóc bới cao cầu kỳ và quý phái, có cài hai chiếc trâm dài gắn ngọc lục bảo. Chân mày thanh mảnh vẽ nên hai đường cong dài trên vầng trán cao mịn màng, khuôn miệng nhỏ đỏ thắm như nụ hồng đào, sống mũi tinh tế. Ở nàng toát lên một phẩm cách cao đẹp, nhưng cũng đồng thời có vẻ thanh nhàn tự nhiên của một nhân cách nòng hậu chân thật.

Công chúa khẽ nói, “Dịch khanh, bản cung được nghe danh khanh là một vị thần thám và một quan viên tận tụy với triều đình. Ta triệu khanh theo cung

cách bất thường này vì có một vụ án cần nhờ khanh đi điều tra trong bí mật. Hai ngày trước, gần nửa đêm canh ba, ta ra tòa tiểu đình ngoài kia để ngắm nhìn sông nước. Chỉ có mình ta.”

Nàng đau đầu nhìn vào lớp giấy ánh bạc trên bức màn cửa sổ.

“Đó là một đêm trăng sáng vàng vạc giống như đêm nay, bản cung đến bên cửa sổ để ngắm nhìn cảnh vật. Trước đó, ta đã tháo ngọc xuyên trên cổ và đặt nó lên bàn trà bên trái lối vào. Dịch khanh, chuỗi ngọc đó là một báu vật cung đình. Nó có tổng cộng tám mươi tư viên minh châu to lớn khác thường và đều chẵn chẵn. Phụ hoàng đã tặng cho mẫu thân. Sau khi bà từ trần, chuỗi ngọc ấy được trao lại cho ta.”

Tam Công chúa dừng lại. Nàng thất vọng đưa mắt nhìn xuống đôi bàn tay trắng nõn đang siết lại trong lòng, đoạn kể tiếp, “Bản cung phải tháo chuỗi ngọc ra, vì đã có lần ta làm mất một chiếc vòng tai khi nhào người ra ở chính khung cửa sổ đó. Lòng say đắm trước khung cảnh sông nước tráng lệ, ta không biết mình đã đứng ở đó bao lâu. Cuối cùng, khi ta quay người để trở vào trong, ngọc xuyên đã biến mất.”

Đôi mắt có hàng mi dài ngược lên nhìn thẳng vào Dịch huyện lệnh.

“Bản cung lập tức ra lệnh cho quan sai trong cung tiến hành tra soát kỹ lưỡng nhất có thể, tìm kiếm cả trong lẫn ngoài dinh cơ. Nhưng rồi họ vẫn không tìm ra bất cứ manh mối nào, dù là nhỏ nhất. Chỉ hai ngày nữa, bản cung sẽ phải hỡi kinh. Trước lúc đó, ta sẽ phải tìm lại ngọc xuyên, vì phụ hoàng luôn muốn trông thấy ta đeo nó. Ta nghĩ... không, ta chắc chắn rằng vụ trộm do ngoại nhân nhúng tay vào, Dịch khanh à. Hẳn hẳn đã đi thuyền đến đây và leo qua tường, lấy trộm chuỗi ngọc trong khi ta đứng quay lưng về phía hẳn. Mọi hoạt động của tất cả những người trong cung cấm đều được kiểm tra tỉ mỉ. Bởi vậy, tên đạo chích phải đến từ bên ngoài. Vì thế, bản cung mới đích thân cậy nhờ người tra án.

“Việc người tìm kiếm ngọc xuyên phải giữ bí mật tuyệt đối, không ai trong hay ngoài cung được biết chuyện bản cung phó thác nhiệm vụ này cho người. Tuy nhiên, ngay khi tìm thấy chuỗi ngọc, người không cần ẩn danh

nữ, cứ đến đây dưới quy ền hạn đích thực của mình và công khai trao trả chuỗi ngọc ấy cho ta. Địch khanh, hãy xé đường chỉ ở cổ áo khanh ra.”

Trong khi Địch huyện lệnh tách đường chỉ trên tà áo phải, Công chúa lấy từ trong tay áo ra một mảnh giấy vàng được gấp cẩn thận. Nàng nhòe dầy và dúi mảnh giấy vào lớp vải lót bên trong áo ông. Nàng có vóc người cao ráo, Địch huyện lệnh cảm nhận được một hương thơm tinh tế khi mái tóc nàng khẽ quét qua mặt ông.

Thiếu nữ lại ng ồi xuống và dặn dò, “Mảnh giấy ta giao cho khanh sẽ cho phép khanh công khai ra vào cấm cung này mà không kẻ nào dám ngăn cản. Khanh sẽ trả lại nó cho ta cùng với ngọc xuyên.”

Đôi môi chúm chím khẽ mỉm cười khi nàng nói thêm, “Địch khanh, hạnh phúc của bản cung đặt cả vào tay khanh đấy.”

Công chúa gật đầu cho Địch huyện lệnh lui bước và c ần cuốn sách lên.

HỒI 6

Giả thầy thuốc, đôi đi đầu đã tỏ
Bị mất gương, đơn độc giữa rừng

Địch huyện lệnh cúi đầu thi lễ rồi lui bước trở lại phòng của Vương nữ quan. Cửa mật đóng lại sau lưng ông không một tiếng động. Bàn tay nhợt nhạt vẫn nằm yên trên tấm đệm nhỏ. Ngay khi ông vừa bắt mạch cho nữ quan thì có tiếng gõ cửa. Ái nữ của bà nhẹ nhàng kéo then cài cửa để hai cung nữ khác bước vào. Một nàng bưng khay giấy mực, nàng kia cầm chiếc giỏ tre đựng y phục mới.

Địch huyện lệnh buông cổ tay người bệnh, mở chiếc tráp và lấy một tờ giấy trắng. Ông gạt đầu ra hiệu cho cung nữ thứ nhất, chọn một cây bút lông trên khay rồi nhanh chóng kê đơn thuốc, gôm một liều nhẹ ma hoàng thêm và trấn tĩnh tễ.

“Xin hãy sắc thuốc này ngay,” Địch huyện lệnh bảo nhi nữ của Vương nữ quan. “Tại hạ tin thuốc này sẽ khiến bệnh nhân bớt đau đớn.”

Ông ôm chiếc tráp và đi ra cửa. Thiều nữ lặng lẽ đưa ông qua sân trong và tới cây cầu ban này, rồi nàng bỏ đi không một lời từ biệt. Ở bên kia cầu, viên thái giám to béo đang đợi ông.

“Người khám cũng nhanh đấy, đại phu,” gã nói với vẻ hài lòng. Gã dẫn Địch huyện lệnh qua nhiều hành lang trong tư dinh của Đại tổng quản. Lúc ông ra đến cổng chính thì đã có một cỗ kiệu chờ sẵn.

Ngồi ngả người trên đệm ghế mềm mại trong kiệu, Địch huyện lệnh ngẫm ngợi lại cuộc gặp gỡ kỳ lạ vừa rồi. Công chúa đã cho ông biết các sự vụ tối thiểu, không có gì hơn. Rõ ràng cơ sở của vụ trộm này gắn với những vấn đề tế nhị mà nàng không thể, hoặc không muốn, giải thích chi tiết. Nhưng ông có cảm giác, những gì nàng giấu kín còn quan trọng hơn nhiều những gì nàng tiết lộ.

Công chúa tin chắc rằng hung thủ là người ngoài, nhưng rõ ràng tên trộm có kẻ đồng lõa trong cung. Nếu không, sao hẳn biết trước nàng sẽ ra tòa tiểu đình vào một thời điểm nhất định, rồi bằng cách nào hẳn biết được nàng sẽ tháo chuỗi ngọc xuyên và đặt lên bàn. Chỉ có kẻ bí mật theo dõi Công chúa từ một vị trí thuận tiện trong cung ở mới có thể quan sát nàng, rồi ra hiệu cho tên trộm đang đợi trên con thuyền nhỏ bên dưới tòa tiểu đình.

Địch huyệt lệnh chau mày. Đó dường như là một kế hoạch rất liêu lĩnh mà lại phức tạp quá mức. Ngay cả khi Công chúa có thói quen đứng bên cửa sổ tòa tiểu đình lúc nửa đêm, chắc chắn nàng cũng sẽ có cung nữ đi theo hầu hạ trong suốt thời gian ấy. Bọn đạo chích cũng không thể neo thuyền bên dưới tòa tiểu đình vào mỗi đêm trăng sáng! Mọi thành lũy trong cung đều được canh phòng cả ngày lẫn đêm, hộ quân sẽ nhanh chóng phát hiện ra bất cứ chiếc thuyền nào. Càng suy nghĩ, ông càng không ưng vụ án này. Có điều gì đó rất không tự nhiên.

Điểm duy nhất rõ ràng là lý do Công chúa nhờ ông phá án: nàng nghi ngờ một người cụ thể trong đoàn tùy tùng thân cận của mình có liên quan đến vụ trộm. Bởi thế, nàng cần một người không có bất cứ liên hệ nào đến cung Bích Thủy và không ai trong cung biết người ấy đang tìm kiếm chuỗi ngọc. Do đó nàng một mực muốn giữ bí mật tuyệt đối. Đáng tiếc là Công chúa đã không mô tả tổng quan về cách bố trí trong cung của nàng. Hiển nhiên nhiệm vụ đầu tiên của ông là quan sát dãy tường phía bắc từ phía con sông và nghiên cứu vị trí tòa tiểu đình cùng khu vực bao quanh.

Địch huyệt lệnh thở dài. Ít ra ông không còn phải lo về chuyện mang danh tính giả bước vào cấm cung hoặc nói dối Đại tổng quản. Chắc chắn mảnh giấy giấu trong cổ áo sẽ công nhận việc ông hành động theo lệnh riêng của Tam Công chúa. Cũng không cần lo về động cơ của Trâu Hiệu úy nữa. Gã ranh mãnh này hẳn đã biết về vụ trộm, có thể là qua thượng cấp của mình là Khang Tướng quân, người đã góp phần vào cuộc tra xét dưới tư cách chỉ huy Cấm quân. Và Trâu Lập Uy đã tự mình tiến cử ông là người thích hợp để tiến hành một vụ đi đầu tra bí mật. Ông mỉm cười gượng gạo. Tên ranh mãnh này đã che mắt ông từ đầu chí cuối!

Kiệu hạ và rèm kiệu được kéo ra. Cổ kiệu đang ở sân trong, nơi ông và ái nữ của Vương nữ quan đã đổi kiệu. Một vị Hiệu úy thô lỗ nói, “Mau theo ta. Ta được lệnh đưa người đến gặp Tổng giám cung đại nhân.”

Địch huyện lệnh cần môi. Nếu bị phát giác lúc này, ông sẽ phản bội niềm tin của Công chúa trước khi cả bắt tay vào nhiệm vụ được ủy thác. Địch huyện lệnh được dẫn vào một sảnh đường uy nghi, ở chính giữa kê một án thư trang trí lộng lẫy, văn thư ký lục chất thành từng chồng trên mặt án. Ngồi sau án thư là một nam nhân gầy gò mang khuôn mặt nghiêm nghị, bộ ria xám và chòm râu thưa góp phần tạo nên vẻ khổ hạnh. Ông ta đội mũ cánh chuồn nâu có vành vàng kim, bộ trường bào đồng màu may từ gấm thêu kim tuyến ôm lấy đôi vai vuông vức. Hình như nam nhân kia đang mải mê xem xét mảnh giấy trước mặt. Một vị cận thần đầy đà mặc lam phục và đội mũ Viên ngoại đứng phía sau, đang ngó qua vai ông ta để đọc. Phía trước án thư là một tá cận thần khác. Một số đang bưng những tráp công văn, số khác ôm những tập văn thư đồ sộ. Khi cúi đầu chấp tay thi lễ đầy kính cẩn, Địch huyện lệnh cảm thấy mọi ánh mắt đều đang dõi vào mình.

“Bẩm Văn đại nhân, Lương đại phu đã đến,” vị Hiệu úy bẩm báo.

Tổng giám cung ngẩng đầu lên. Trong khi ông ta ngả người ra sau, Địch huyện lệnh liếc nhanh vào mảnh giấy mà họ Văn và Viên ngoại chăm chú nghiên cứu này giờ. Lòng ông chùng xuống. Đó là giấy thông hành của ông. Nhìn xoáy vào Địch huyện lệnh bằng cặp mắt nhỏ sắc lạnh, Tổng giám cung hỏi bằng giọng sắt đá, “Tổng quản nữ quan thế nào rồi?”

“Bẩm đại nhân, tiểu nhân đã kê đơn thuốc cho Vương phu nhân rồi. Tiểu nhân tin phu nhân sẽ sớm bình phục.”

“Người đến khám bệnh ở đâu?”

“Bẩm đại nhân, tiểu nhân nghĩ đó là tư thất của phu nhân. Ái nữ của phu nhân cũng có mặt cùng hai cung nữ khác.”

“Ta hiểu rồi. Ta mong là thuốc người kê sẽ hiệu nghiệm. Tốt cho bà ấy, mà cũng là tốt cho người nữa. Vì người vừa đến thăm bệnh, nên từ giờ trở đi

người sẽ chịu trách nhiệm trị bệnh cho Tổng quản nữ quan luôn, Lương đại phu à.”

Ông ta chìa tờ giấy thông hành cho Dịch huyện lệnh. “Người không được rời khỏi trấn Thanh Xuyên cho đến khi được ta cho phép. Người có thể đi.”

Vị Hiệu úy đưa ông ra ngoài. Khi băng qua sân, y bỗng dừng bước và thi lễ. Một vị quan quân cao lớn hùng dũng đi ngang qua, mình vận giáp vàng, đầu đội mũ trụ của một chỉ huy Cấm quân, đôi giày sắt nên loảng xoảng trên nền đá hoa. Ông thoáng thấy một khuôn mặt khôi ngô mà hơi xanh xao, bộ ria mép đen bóng và phần cằm nhọn nhui.

“Đó có phải là Khang Tướng quân không?” Ông hỏi vị Hiệu úy.

“Đúng vậy.”

Rồi y đưa Dịch huyện lệnh đến sân trước, chờ sẵn tại đó vẫn là cỗ kiệu đen đã rước ông từ khách điểm Thúy Điều. Ông bước vào kiệu và được đưa ra khỏi những cánh cổng cao.

Khi kiệu đi qua cây cầu cẩm thạch bắc qua con hào, Dịch huyện lệnh kéo rèm ra để bầu không khí buổi tối xoa dịu khuôn mặt nóng bừng. Ông thấy nhẹ lòng khôn tả khi mảnh giấy thông hành giả kia đã được chấp nhận. Nhưng làm sao giải nghĩa được thái độ đáng nghi của Đại tổng quản lúc trước và Tổng giám cung sau này? Có phải các vị có phẩm hàm cao này luôn tỏ vẻ thù địch như vậy với những người lạ đến thăm cung Bích Thủy? Phải chăng họ liên quan đến vụ trộm ngọc xuyên? Không, ông đang tưởng tượng quá lố! Không thể có chuyện những vị có phẩm hàm cao của triều đình nhắm mắt thông đồng với một tên đạo chích! Tiếc bạc chẳng có nghĩa lý gì với họ, sao họ phải liều mạng...

Chợt Dịch huyện lệnh ngẩng thẳng dậy. Có thể nào chuỗi ngọc ấy là tín vật trong các âm mưu quỷ quyết chốn quan trường, những cuộc chiến tranh giành quyền lực thâm hiểm giữa bè lũ quan lại đối địch? Đó là lý do Công chúa phải giữ bí mật về mục đích chuyến đi của ông, kể cả với hai bề tôi thân cận nhất là Đại tổng quản và Tổng giám cung. Mặt khác, nếu một

hoặc cả hai người đặc biệt để mắt đến ngọc xuyên và nghi ngờ ông được Công chúa triệu đến vì vụ trộm, tại sao họ lại để ông đi mà không chất vấn tí mĩ? Câu trả lời thật hiển nhiên: họ không dám công khai đối đầu với Tam Công chúa. Hai người dự định sẽ thủ tiêu Dịch huyện lệnh khi ông ra khỏi cung, cách giải thích thuận tiện nhất là xem như ông đã gặp tai nạn. Ông vội tìm phía dưới ghế ng ồi. Thanh Long Vũ đã biến mất.

Cùng lúc đó, cỗ kiệu hạ xuống. Một nam nhân cao lớn kéo màn kiệu ra.

“Đại phu, mời ngài xuống kiệu. Xin cứ đi theo con đường này, chẳng bao lâu ngài sẽ ra đến trấn Thanh Xuyên.”

Đó không phải người trưởng quản phu kiệu đã đến đón Dịch huyện lệnh. Ông bước xuống và nhanh chóng nhìn xung quanh. Dường như tất cả đang ở giữa rừng thông. Đám phu kiệu đang chăm chú nhìn ông với vẻ mặt vô cảm.

“Trấn Thanh Xuyên rất gần r ừng ấ,” ông bức bối nói với viên trưởng quản, “các vị hãy đưa ta đến thẳng khách điếm. Ta thấy mệt r ồi.”

Ông toan quay trở vào kiệu, nhưng viên trưởng quản đã ngăn lại. “Đại phu, xin thứ lỗi cho tại hạ, nhưng tại hạ đã nhận được lệnh.”

Đám phu khiêng kiệu lên r ừng nhanh chóng quay đầu và trở v ề theo lối cũ, viên trưởng quản đi sau cùng. Dịch huyện lệnh chỉ còn một thân một mình giữa rừng thông tĩnh lặng và cao ngút ngàn.

HỒI 7


Trong nhà kho, mãnh hổ địch quần hươu
Với giấy vàng, huyện lệnh hóa khâm sai

Địch huyện lệnh đứng tầnnghần thêm một lúc nữa, trầnnghâm giạt hai bên tóc mai dài. Nguy hiểm đang ở phía trước mà ông hầunhư không thể xoay chuyển được tình thế, ngoại trừ cách tránh khỏi đoạn đường này và thử tìm đường băng qua rừng. Nhưng như vậy cũng chẳng ích gì, nếu quả thực đám sát thủ đã được cử bám theo ông, chắc chắn chúng là những kẻ thông thuộc địa thế nơi này. Đến bây giờ, có thể chúng đã bủa vây khắp vùng rừng này.

Ông quyết định thử khám phá xem nỗi sợ của mình có đúng không. Có một khả năng ít ỏi là đám phu kiệu làm theo lệnh của Vương nữ quan. Vì lý do nào đó mà bà không muốn người khác trông thấy ông công khai trở về trấn Thanh Xuyên trên cỗ kiệu của cung Bích Thủy. Và có thể trong lúc khám xét kiệu ở cổng cung, vị Hiệu úy đã tìm thấy thanh kiếm của ông dưới chỗ ngầnrầntịch thu. Ông phải tìm cách lấy lại thanh Long Vũ. Nó là thanh bảo kiếm uy chấn thiên hạ, được đệ nhất tuyệt thế thợ rèn kiếm chế tác từ ba trăm năm trước, là bảo vật gia truyền của Địch gia từ nhiều đời nay. Ông rút chiếc tráp vào ngực áo và chậm rãi tiến thẳng vào khu rừng tăm tối, đi dọc theo bên lềcon đường. Không được trở thành mục tiêu cho một cung thủ dã tâm.

Cứ đi được một đoạn, Địch huyện lệnh lại dừng chân nghe ngóng. Không có bóng dáng kẻ nào bám theo, nhưng cũng không có bất cứ âm thanh nào cho thấy ông sắp vềđến trấn. Vừa định rẽ sang lối khác, ông nghe thấy tiếng thở phì phò kỳ lạ ở phía trước.

Ông vội nấp vào bụi cây và lắng nghe. Xa một chút có tiếng cành cây con gãy tách một cái. Cẩn thận rẽ những nhánh cây, ông tìm cách luồn qua bụi rậm cho đến khi trông thấy một bóng đen to lớn đang quẩn quanh dưới những cây thông. Đó là một con lừa già đang hau háu gặm cỏ.

Trong lúc tiến lại gần con lừa, ông trông thấy đôi nạng gỗ dựa vào một thân cây đại thụ xù xì bên đường. Dưới gốc cây, Hồ Lô tiên sinh đang ngửa gục đầu trên một tảng đá lớn phủ đầy rêu. Ông ta vẫn mặc bộ y phục nâu sẫm rách nhưng mái đầu bạc để trần, một miếng vải đen phủ kín búi tóc theo kiểu những ẩn sĩ Đạo gia. Chiếc hồ lô đặt cạnh chân. Lão nhân ngẩng đầu lên. 

Dịch

Còn

g

gặp

lại

Hồ

Lô

tiên

sinh



“Ngài thức muộn quá đấy, đại phu à.”

“Tại hạ đang đi dạo để hít thở không khí trong lành thì bị lạc.”

“Kiếm của ngài đâu?”

“Người ta bảo nơi đây tuyệt đối an toàn, tại hạ không cần đem theo binh khí khi ra ngoài.”

Hồ Lô tiên sinh tỏ vẻ không hài lòng.

“Hắn một đại phu như ngài phải biết là không tin tất cả những đi đâu người khác nói.”

Đạo nhân đưa tay ra phía sau tìm đôi nạng. “Được rồi, lão hủ sẽ lại dẫn đường cho ngài. Đi nào, ngài sẽ không gặp bất cứ hiểm nguy nào nếu đi cùng lão hủ.”

Ông ta buộc hồ lô vào dải dây lưng rồi trèo lên lưng lừa. Dịch huyện lệnh thở phào nhẹ nhõm. Có nhân vật nổi danh như Hồ Lô tiên sinh làm nhân chứng, kẻ thù sẽ không dám liều lĩnh tấn công.

Sau khi đi được một lúc, ông mỉm cười gượng gạo, “Lần đầu hai ta gặp nhau trong khu rừng ven trấn chiêu nay, tiên sinh đã khiến tại hạ giật mình! Mắt tại hạ cay xè và ánh sáng lại nhập nhoạng. Trong thoáng chốc, tại hạ nghĩ bản thân đang gặp một bản sao của chính mình.”

Hồ Lô tiên sinh ghìm cương con lừa.

“Đừng nên coi nhẹ những chuyện nghiêm túc như vậy,” đạo nhân trách. “Không ai trong chúng ta là đơn thể, tất cả đều là tổng thể của nhiều thành tố. Nhưng người ta dễ coi thường những thành tố ít trọng yếu. Nếu một trong số những thành tố đó tách ra khỏi thể thống nhất và bị ngài bắt gặp, ngài sẽ coi nó như một bóng ma, đại phu ạ. Và đó sẽ là một bóng ma gớm ghiếc!”

Lão nhân dừng lại lắng nghe. “Nói về những bóng ma, ngài có nghĩ chúng ta đang bị bám theo không?”

Lúc này Dịch huyện lệnh mới nghe thấy tiếng bụi cây chuyển động lao xao. Ông vội chụp lấy một chiếc nạng và thì thầm, “Nếu chúng ta bị mai phục, tiên sinh hãy mau tẩu thoát. Tại hạ có thể tự lo liệu được, tại hạ cũng biết chút côn bổng. Xin tiên sinh đừng lo!”

“Lão hủ không lo sợ, không ai có thể làm hại lão hủ cả. Từ nhiều năm nay, lão hủ chỉ là hư không mà thôi.”

Ba kẻ lạ mặt nhảy vọt ra giữa đường. Chúng mặc đồ vải dạ thô, tóc buộc bằng những mẩu vải đỏ. Cả ba đều mang kiếm và có hai kẻ cầm đoản kích. Trong khi một tên chụp lấy dây cương của con lừa, một tên chìa ngọn kích vào Dịch huyện lệnh và quát, “Ngoan ngoãn đi theo ta, đừng hạ lưu!”

Ông định dùng chiếc nạng chống trả thì bỗng thấy đau buốt ở trên lưng.

“Cấm mạnh động, quân cầu trệ!” Một gã đứng phía sau ông g`ăm lên.

“Đại phu, trả lại nạng cho lão hủ đi,” H ồ Lô tiên sinh nói. “Lão hủ c`ần cả đôi nạng.”

“Đại ca, chúng ta xử lý lão già kia thế nào đây?” Tên c`ần kích hỏi.

Gã đứng sau g`ăm gù, “Đưa cả lão già đi theo. Ai bảo số lão đen đui.”

Địch huyệt lệnh lại cảm thấy mũi kiếm thúc vào lưng mình.

“Đi mau!”

Ông đành tạm thời không phản kháng. Đám giang h`òn này giống bọn đâm thuê giết mướn hơn là đám đạo tặc thông thường, ông chắc rằng mình có thể xử lý được chúng.

Ông rảo bước và nói gọn lỏn, “Hi vọng chúng ta sẽ không chạm trán lính tu`ần, vì lợi ích của mấy vị thôi.”

Gã đi sau cười ha hả, “Đ`ồng gốc, lúc này bọn quan quân còn đang bận lo những chuyện khác!”

Đám giang h`ồ đưa hai người đi theo một lối mòn nhỏ. Một tên nắm cương con lừa của H ồ Lô tiên sinh mà dắt đi, tên thứ hai c`ần kích theo sau, trong khi hai tên khác áp giải Địch huyệt lệnh.

Lối mòn này dẫn đến một trảng đất trống. Một căn nhà gạch thấp bé nằm giữa rừng. Đám người đi tới căn nhà thứ hai trông giống một nhà kho bỏ hoang. Kẻ đi trước thả cương con lừa ra và đạp cửa bước vào. Một ngọn đèn lập tức được thắp lên.

“Đi mau!” Một trong hai kẻ đứng sau Địch huyệt lệnh dùng kiếm thúc thúc ông bước vào.

Nhà kho này trống không, chỉ có vài ba kiện đồ xếp chồng lên nhau ở một góc và một băng ghế gỗ đặt trước mấy cây cột. Ánh sáng đến từ ngọn nến trong hốc tường. Địch huyện lệnh quay lại và lúc này mới thấy rõ tên cầm đầu. Gã là một kẻ vạm vỡ, thô kệch, cao ngang ông, khuôn mặt thô lỗ với bộ râu quai nón lởm chởm. Gã mang trường kiếm. Hai kẻ khác, một tên cầm kích và một tên mang kiếm, đầu trông rất ti tiện và có vóc dáng khỏe mạnh. Ông chậm rãi đi đến giữa gian nhà, chờ đợi thời cơ để tước vũ khí từ những kẻ bắt cóc. Nhưng hiển nhiên chúng là những tội nhân lão luyện trên giang hồ, luôn giữ khoảng cách với ông để phòng bất trắc, tay lăm lăm binh khí.

Hồ Lô tiên sinh tập tễnh bước vào, theo sau là tên cầm kích thứ hai. Lão nhân đến thẳng chỗ băng ghế và ngồi xuống. Đặt đôi nạng vào giữa hai đầu gối, ông ta bảo Địch huyện lệnh, “Đại phu, ngài cũng ngồi xuống đi! Sẽ đỡ mệt hơn.”

Địch huyện lệnh ngồi xuống. Nếu ông tỏ vẻ như mình đã chịu bỏ cuộc thì kẻ địch sẽ lơ là cảnh giác hơn. Gã cầm đầu đứng ngay trước mặt ông và Hồ Lô tiên sinh. Hai tên khác đứng hai bên tả hữu của băng ghế. Tên thứ tư đứng sau lưng ông, kiếm tuốt sẵn cầm tay.

Gã râu xồm dùng ngón tay trở lướt qua mũi kiếm và nghiêm trang nói, “Ta và các huynh đệ đây không có thù oán gì với hai người cả. Chúng ta được trả ngân lượng để giết các người, vì đó là cách mưu sinh duy nhất.”

Địch huyện lệnh biết đến đây là mình cầm chắc cái chết. Bọn giang hồ mật hạng này rất tin vào quỷ thần, chúng luôn nói những lời này trước khi ra tay, chỉ để về sau oan hồn nạn nhân không đeo bám và đem vận xấu đến cho chúng.

“Bọn ta hiểu đi đâu đó,” Hồ Lô tiên sinh điềm tĩnh đáp.

Rồi ông ta nâng một chiếc nạng lên và run rẩy chỉ vào gã cầm đầu. “Đi đâu ta không hiểu là tại sao người ta lại chọn một con xú vật như người để làm việc này!”

“Lão phế nhân kia, ta sẽ cắt lưỡi người!” Gã râu xồm giận dữ quát.

Gã bước đến trước mặt HỒ Lô tiên sinh. “Trước hết, ta sẽ...”

Đúng lúc đó, chiếc nạng bỗng ngừng run và phóng ra, đâm sâu vào mắt trái của gã râu xồm. Gã rú lên đau đớn và buông rơi thanh kiếm. Dịch huyện lệnh nhào người xuống và chụp được thanh kiếm, kiếm của kẻ đứng sau lướt qua vai ông. Dịch huyện lệnh đứng thẳng người trong tích tắc. Ông xoay mình và đâm thẳng lưỡi kiếm vào ngực tên đang định đâm HỒ Lô tiên sinh từ phía sau. Rút kiếm ra khỏi xác kẻ đang gục xuống, ông thấy gã râu xồm vừa chửi rủa vừa nhào vào lão nhân. Ông chỉ kịp thấy chiếc nạng của HỒ Lô tiên sinh phóng ra nhanh như chớp và đâm trúng mạng sườn gã đầu đảng to lớn, cùng lúc ông nhảy lùi lại và gạt nhát chém của tên cầm kiếm thứ hai vừa nhắm vào đầu mình. Chỉ còn lại một tên cầm kích. Hắn định phóng kích vào Dịch huyện lệnh, nhưng đạo nhân đã dùng đầu cong của nạng mà móc cổ chân hắn rồi xoáy mạnh. Hắn ngã sấp xuống sàn, đánh rơi cả kích, lão nhân liền khéo léo dùng nạng kéo chiếc kích về phía mình. Gã râu xồm ôm bụng lăn lộn trên sàn và kêu như bị nghẹn cổ.

Dịch huyện lệnh nhận ra kẻ thù là một kiếm khách lão luyện. Ông phải dùng hết khả năng để chống trả những đường kiếm liều lĩnh. Thanh kiếm ông lượm được thiếu đi sự cân bằng so với thanh Long Vũ trứ danh. Nhưng ngay khi quen với thanh kiếm này, ông dần được đối phương vào một vị trí mà từ đó ông có thể để mắt đến hai tên giang hồ còn lại. Tuy nhiên, một lát sau, ông phải tập trung vào đấu thủ duy nhất, vì kẻ địch đang tung ra một loạt đòn “dương Đông kích Tây” khôn ngoan, kèm theo những nhát truy kiếm rất bạo liệt.

Khi đã lấy lại lợi thế, Dịch huyện lệnh liếc nhanh sang HỒ Lô tiên sinh. Đạo nhân vẫn ngời nguyên trên ghế, nhưng tay đã cầm một thanh kiếm, đang chống đỡ đòn tấn công của kẻ địch bằng thứ kiếm pháp kỳ dị. Tên đại hán râu xồm loạng choạng đứng dậy, cố dựa vào vách để đứng vững. Đối thủ của Dịch huyện lệnh vội tận dụng khoảnh khắc sơ hở ấy. Hắn phá vỡ thế phòng vệ của ông bằng một đường kiếm dài nhằm thẳng vào ngực. Trước khi Dịch huyện lệnh kịp tránh, mũi kiếm đã sượt qua cẳng tay ông. Đúng ra nhát kiếm ấy sẽ đâm trúng sườn ông, nhưng chiếc tráp cất trong áo đã cản lại và cứu ông thoát chết.

Địch huyện lệnh lùi lại và vung kiếm ra. Sau một loạt chiêu lưỡng kiếm phức tạp kết hợp giữa hư kiếm với truy kiếm, ông đã lấy lại được thế thượng phong. Nhưng máu đang nhỏ xuống từ vết thương trên tay, lại thêm lâu ngày thiếu luyện tập khiến ông cảm thấy hụt hơi. Lúc này, ông cần kết liễu kẻ địch càng sớm càng tốt.

Nhanh như chớp, Địch huyện lệnh chuyển thanh kiếm từ tay phải sang tay trái. Giống như mọi kiếm khách thượng thừa, ông dùng kiếm thuận cả hai tay. Đối thủ của ông lập tức bối rối vì góc tấn công mới. Hắn mất thế phòng vệ và bị Địch huyện lệnh đâm trúng cổ họng. Tên này vừa ngã ngửa ra sau, ông liền nhào tới trợ giúp Hồ Lô tiên sinh. Tiếng hét của ông làm tên kia phải quay lại thủ thế. Nhưng bỗng Địch huyện lệnh đứng sững lại. Ông gần như chết lặng, chăm chăm nhìn cảnh tượng đáng kinh ngạc trước mắt.

Tên cần kiếm hung hăng nhảy vào vị đạo nhân đang ngã, muốn áp đảo ông ta bằng những đòn kiếm gió. Nhưng Hồ Lô tiên sinh tựa người vào cây cột phía sau, giữ tư thế thư nhàn và thong thả mà gạt đỡ chuẩn xác được mọi đường kiếm. Dù đối phương có nhắm vào đầu hay vào chân, lưỡi kiếm của đạo nhân luôn che đỡ kịp thời. Bất ngờ, ông ta hạ thấp kiếm, nắm chuôi kiếm bằng cả hai tay. Đúng lúc kẻ địch lao vào, lão nhân lại vung kiếm lên, chuôi kiếm tì vào phần gập giữa hai đầu gối. Tên ác nhân không kịp phòng bị. Hắn vừa nhào xuống đã bị lưỡi kiếm của đạo nhân đâm sâu vào ngực.

Địch huyện lệnh quay lại. Gã râu xồm đang nhắm tới ông, con mắt lạnh lẽo vẻ điên loạn. Gã nhặt ngọn kích lên và vận hết sức bình sinh nhắm đầu ông mà đâm tới. Ông cúi rạp người và đâm thẳng kiếm vào ngực gã.

Gã đầu đảng râu xồm ngã gục, Địch huyện lệnh liền cúi xuống quát, “Là kẻ nào đã sai các người đến?”

Gã to lớn nhìn lên Địch huyện lệnh, con mắt lạnh đã đảo tròn, đôi môi dày lắp bắp.

“Ho... ắc...” Gã vừa mở miệng, máu từ trong mồm đã ộc ra. Thân hình to lớn co giật một cái rồi nằm yên không cử động.

Địch huyệt lệnh đứng thẳng người lên. Sau khi lau sạch máu trên mặt, ông quay sang Hồ Lô tiên sinh và hỗn hển nói, “Xin đa tạ! Nhờ có tiên sinh sáng suốt ra tay trước tiên mà gã càn đầu đã bị hạ gục. Tiên sinh đã cứu cả hai ta!”

Lão nhân ném thanh kiếm vào một góc. “Lão hủ ghét binh khí.”

“Nhưng tiên sinh sử dụng binh khí thật tài tình! Tiên sinh đỡ kiếm của địch thủ mới chính xác làm sao, dường như mọi mũi kiếm của tiên sinh đều được liên kết bằng một sợi dây vô hình!”

“Lão hủ đã nói với ngài rồi, lão hủ là hư không,” đạo nhân gất gỏng. “Khi lão hủ trống rỗng, tự khắc bản thể thật của kẻ địch sẽ lấp đầy lão hủ. Lão hủ biến thành hắn, nên lão hủ có thể dùng kiếm giống như hắn. Đấu kiếm với lão hủ giống như đấu kiếm với chính mình, chỉ tổ tốn công vô ích. Mau đến đây, cánh tay ngài đang chảy máu. Thật đáng buồn khi thấy một đại phu bị thương.”

Đạo nhân xé một mảnh vải từ áo gã đầu đảng đã chết. Sau khi băng bó cho cánh tay của Địch huyệt lệnh một cách thành thạo, ông ta nói, “Tốt hơn là chúng ta nên ra ngoài quan sát, đại phu à. Hãy xem hai ta đang ở đâu và mấy vị bằng hữu đáng thương kia có chờ ai đến nữa không!”

Địch huyệt lệnh bèn ra ngoài, kiếm vẫn cầm trên tay.

Con lừa đang nhả nha gặm cỏ trên trảng đất trống lạnh lẽo dưới ánh trăng bàng bạc. Không có kẻ nào xuất hiện. Lúc đi xem xét căn nhà đối diện, ông thấy có những nhà kho khác phía đằng sau. Vòng qua góc nhà kho cuối cùng trong dãy đó, ông nhìn thấy trước mặt mình là con sông. Hai người đang ở góc phía đông của bến sông. Ông giắt kiếm sau lưng rồi quay trở lại.

Đang định bước vào trong, ông để ý thấy dòng chữ trên cánh cửa, “Nhà kho của phường tư lỵ Lang đại gia”.

Địch huyệt lệnh trầm ngâm vuốt bộ râu dài.

Người ông quen trong nhà tắm cũng sở hữu một hiệu buôn tơ lụa ở trấn Thanh Xuyên. Vì “Lang” không phải một họ phổ biến, nên nhà kho này chắc chắn thuộc về gã nhà giàu tộc mạch đó. Hồ Lô tiên sinh tập tễnh chống nạng ra ngoài.

“Hai ta đang ở đoạn cuối của bến sông,” Địch huyện lệnh bảo. “Toàn bộ nơi này đã bị bỏ hoang.”

“Đại phu, chúng ta quay về nào. Lão hủ đã mệt rồi.”

“Xin tiên sinh hãy qua chỗ người thợ rèn ở góc chợ cá, nhờ ông ta cử người đưa ngựa của tại hạ về. Tại hạ sẽ đi xem xét những kẻ kia một lần nữa, rồi trình báo chuyện này cho quan quân.”

“Được. Nếu có ai muốn lão hủ làm chứng, họ sẽ biết phải tìm lão hủ ở đâu.”

Đạo nhân trèo lên lưng lừa và bỏ đi.

Địch huyện lệnh vào trong. Mùi máu tươi và cảnh tượng bốn xác chết khiến ông buồn nôn. Trước khi khám xét chúng, ông nhìn sang những kiện hàng trong góc. Ông dùng mũi kiểm rạch một kiện ra và thấy trong đó chứa những cuộn tơ. Rồi ông chú ý đến các vết sẫm màu trên băng ghế mà mình và Hồ Lô tiên sinh đã ngồi. Những vết đen này rất giống vết máu, trông hãy còn mới. Dưới ghế, ông thấy có vài sợi thừng mỏng dính đầy máu khô. Rồi ông quay sang những tử thi và lục soát y phục của chúng. Không kẻ nào mang theo thứ gì khác ngoài một ít tiền xu. Địch huyện lệnh lấy cây nến từ hộc tường và quan sát kỹ khuôn mặt chúng. Bọn người này trông giống đám côn đồ nơi phố thị hơn là đám cướp đường. Những sát thủ chuyên nghiệp, mẫn cán và có thể được trả công rất hậu. Nhưng kẻ nào trả tiền chúng?

Đặt cây nến lại chỗ cũ, Địch huyện lệnh nhớ ra mảnh giấy mà Tam Công chúa đã trao cho mình. Ông đưa hai ngón tay lên tìm mảnh giấy ấy trong cổ áo. Mở mảnh giấy ra dưới ánh nến, ông thở dốc. Phần trên cùng của văn thư này có dấu triện son của riêng Hoàng thượng. Bên dưới được viết theo lối Khải thư, cho biết người đem văn thư này tạm thời được bổ nhiệm

chức Khâm sai, được ban cho toàn quyền hành pháp. Ngày tháng và tên của ông được viết thêm bằng thư pháp thanh tao của một nữ nhân. Bên dưới cùng là dấu triện của Đại lý tự khanh, ở một góc văn thư có dấu triện riêng của Tam Công chúa.

Ông cẩn thận gấp mảnh giấy lại và cất vào trong áo. Hoàng thượng đã giao phó cho ái nữ một thông lệnh quan trọng như vậy, đây là minh chứng hùng hồn cho tình cảm và sự tin tưởng vô bờ của Bệ hạ. Điều này cũng thể hiện rằng chuyện còn có nhiều uẩn khúc hơn một vụ trộm báu vật trong cung. Ông bước ra ngoài, ngồi xuống một gốc cây và bắt đầu suy xét mọi việc.

HỒI 8

Trâu Hiệu úy kể chuyện cung cấm
Ngụy chương quỹ than thở nỗi nhục

Tiếng ngựa hí làm Địch huyện lệnh bừng tỉnh khỏi cơn mơ màng. Viên mã phu nhảy xuống, Địch huyện lệnh đưa cho anh ta chút tiền công. Rồi ông nhảy lên yên và phi ngựa thẳng đến bến sông.

Ở chợ cá, ông thấy nhiều người đang tụ tập quanh những quầy hàng rong. Lúc đi ngang qua họ, ông nghe được đôi đi đầu về một vụ cháy ở đâu đó.

Bên ngoài tổng quân doanh của Cấm quân, có rất nhiều kỵ binh đã tập hợp lại, tay mang theo những chiếc đèn lồng chống bão ám đầy bụi than. Địch huyện lệnh trao ngựa cho một lính canh và bảo anh ta cho mình gặp Liễu Bình tào. Một vệ binh đưa ông lên thư phòng của Trâu Hiệu úy theo lối cầu thang chính. Viên Hiệu úy đang ngồi bên án thư trò chuyện với vị Bình tào lực lưỡng kia.

Vừa trông thấy Địch huyện lệnh, y đứng bật dậy và hồ hởi nói, “Đại nhân, ngài lại hạ cố qua thăm ti chức! Đêm nay ở đây thật náo loạn. Mái của kho lương trong trấn đã bắt lửa mà không ai biết nguyên do. Người của ti chức đã nhanh chóng đến dập lửa rồi. Mời đại nhân ngồi! Liễu đệ có thể lui được rồi.”

Địch huyện lệnh ngồi phịch xuống ghế.

“Địch mỗ muốn biết thêm về thân thế một vị khách ở khách điếm Thúy Kiều,” ông nói. “Đó là thương gia Lang Lưu.”

“Vậy là đại nhân đã bắt đầu vào việc ngay rồi! Ti chức rất sẵn lòng! Đúng rồi, họ Lang kia cũng là một người trong chốn giang hồ mà ti chức phải lo nghĩ. Gã đứng đầu một đám bảo kê kỹ viện và sòng bạc ở vùng phía nam trấn. Chúng là một bang hội bí mật, lấy tên là Thanh Y bang. Lang Lưu cũng là chủ một phường buôn tơ lụa ở phương nam, nhưng chỉ để gã có

một diện mạo đàng hoàng. Theo nguyên tắc, gã vẫn tuân theo vương pháp và đóng thuế rất đúng hạn. Đến gần đây, gã mới xung đột nhiều với một bang hội đối địch là Hồng Y bang, đám này nắm giữ những kỹ viện và sông bạc ở huyện bên.”

Y gái sống mũi. “Ti chức nghe nói Lang Lưu đã đi gặp đại diện của Hồng Y bang tại trấn Thanh Xuyên từ mười ngày trước, hai bên đã đồng ý ngưng chiến. Chắc hẳn họ Lang đã quyết định ở lại đây một thời gian, để quan sát tình hình hòa hoãn từ một khoảng cách an toàn! Thật lạ là đại nhân đã sớm chạm mặt gã!”

“Đúng hơn là gã tìm đến Dịch mã.”

Địch huyện lệnh kể lại cho Trâu Lập Uy về cuộc gặp gỡ với Lang Lưu trong phòng thẩm. Trong lúc thuật lại vụ tấn công trong rừng, ông chỉ bảo mình đi vân cảnh và gặp Hồ Lô tiên sinh.

“Đó là một vụ mật phục được tính toán kỹ lưỡng,” ông kết luận. “Ngọn lửa ở kho lương chắc chắn là để câu dụ người của Hiệu úy tập trung hết về một phía của trấn.”

“Trời đất! Đám giang hồ này! Ngàn lần tạ lỗi đại nhân vì chuyện đã xảy ra ngay trong địa hạt của ti chức. Không thể chấp nhận những việc như vậy!”

“Địch mã cũng không chấp nhận,” Địch huyện lệnh đáp ráo hoảnh. “Ban đầu, dường như cả hai đã bị bọn chúng khống chế nhưng chính Hồ Lô tiên sinh đã cứu vãn tình thế. Thật là một nhân vật kiệt xuất. Các hạ có biết gì về lai lịch của vị đạo nhân ấy không?”

“Cũng không nhiều, thưa đại nhân. Có thể nói ông ta là người của trấn Thanh Xuyên. Bách tính đều quen biết Hồ Lô tiên sinh, nhưng không ai biết rõ xuất thân của ông ta. Thiên hạ kháo nhau rằng thời trai trẻ, ông ta là một lục lâm hảo hán, một kẻ giang hồ hiệp nghĩa chuyên lấy của kẻ giàu để cứu giúp người nghèo. Một lần, ông ta gặp một đạo sĩ sống ẩn dật trong núi và muốn trở thành đệ tử của người này. Khi bị khước từ, ông ta đã ngẩng xếp bằng dưới một gốc cây phía trước thảo am của đạo sĩ trong nhiều

ngày, thành ra chân bị tật. Vị ẩn sĩ kia cảm động mà truyền thụ cho ông ta mọi bí mật của sinh tử.”

Trâu Lập Uy dừng lại, trậ̀n ngậ̀m xoa cậ̀m. “Đúng r ậ́i, bốn kẻ tấn công hai vị chắc chắn là đám tay sai từ phương nam của Lang Lưu. Người vùng này không bao giờ dám hành hung Hồ Lô tiên sinh, vì họ vô cùng kính phục trí tuệ của ông ta. Hơn nữa, dân chúng tin là ông ta có thuật đoạt hồn, có thể cướp linh hồn của người khác r ậ́i nhốt vào hồ lô. Nhưng sao bọn chúng lại biết đại nhân sẽ đi vãn cảnh?”

“Trước khi trả lời câu đó, Địch mỗ muốn hỏi thẳng một đi ều. Khi chúng ta ng ậ́i trò chuyện chi ều nay, ta thấy rõ là bên cạnh mối lo về Lang Lưu và những vị khách không mời khác, các hạ còn giữ trong lòng những vấn đề nghiêm trọng hơn. Vì các hạ mà ta bị dính líu vào một vụ việc mà bản thân h ậ̀u như không biết gì. Địch mỗ cậ̀n một lời giải thích trọn vẹn ngay tức khắc.”

Viên Hiệu úy đứng bật dậy và đi đi lại lại trong phòng, hơi thở lộ vẻ lo lắng, “Xin đại nhân thứ lỗi! Đương nhiên là ngài đã đúng. Ti chức sẽ kể hết mọi chuyện ngay bây giờ. Thật sai lầm khi che giấu...”

“Xin các hạ hãy nói luôn đi! Đã khuya r ậ́i, Địch mỗ cảm thấy mệt!”

“Vâng, thưa đại nhân. Khang Tướng quân là bằng hữu của ti chức, đại nhân cũng đã biết. Phải nói là hảo bằng hữu. Bọn ti chức là đồng hương, luôn qua lại thân mật. Chính Khang huynh đã chuyển ti chức từ kinh thành về đây, vì muốn có một người kế cận mà mình có thể tin tưởng. Huynh ấy là một bậc nam nhi đại trượng phu, xuất thân từ một gia tộc quan võ lâu đời. Một chiến binh uy dũng nhưng kim tài nghèo nàn, lại không có người thân thích trong tri ều. Thêm nữa, tính tình Khang huynh có chút lập dị, thích sống tách biệt. Đại nhân có thể hình dung, khi huynh ấy được thăng chức làm Tướng quân chỉ huy trong cung Bích Thủy, nhiều kẻ đã khó chịu ra mặt. Bọn họ thích những kẻ biết nịnh nọt quà cáp hơn. Thế là Khang huynh gặp đủ mọi gian truân, nhưng lúc nào huynh ấy cũng vượt qua được.

“Tuy vậy, gần đây Khang huynh tỏ ra vô cùng phi ền muộn. Ti chức có gắng hỏi, nhưng vị bằng hữu ngang bướng này chỉ nói cung Bích Thủy đang xảy

ra chuyện. Mới hôm qua, Khang huynh còn phải tiến hành tra xét gì đó, một việc mà huynh ấy tho lỗ là rất khó giải quyết, bản thân đang không biết phải làm sao. Đáng ra huynh ấy không được phép nói với ti chức nửa lời, nhưng đó là tình huống một mất một còn! Đại nhân có thể hình dung...”

“Tất cả đều rất đáng quan tâm, nhưng các hạ mau đi vào trọng tâm đi!”

“Vâng, thưa đại nhân. Khi nhận ra đại nhân ở bên sông, ti chức nghĩ sự hiện diện của ngài quả là ý trời. Đại nhân cũng đã biết ti chức vô cùng cảm phục ngài... Đại nhân có thể giúp ti chức nắm vững đám gian thương ở trấn này. Ngoài ra, nếu ti chức bố trí cho ngài gặp gỡ Khang Tướng quân, có thể huynh ấy sẽ sẵn lòng tiết lộ nhiều đi đầu về cuộc đi đầu tra với ngài. Và đại nhân, vốn có nhiều thành tích tra án lẫy lừng, sẽ có thể...”

Địch huyện lệnh khoát tay.

“Chính xác là khi nào các hạ nói với bằng hữu là Địch mỗ đang ở đây?”

“Đại nhân hỏi khi nào ư? Ti chức mới gặp đại nhân chiều nay! Ti chức chỉ được gặp Khang huynh vào buổi sáng, lúc ti chức vào cung Bích Thủy trình tấu mỗi ngày. Ti chức định kể về đại nhân với huynh ấy ngay sáng ngày mai!”

“Địch mỗ hiểu rồi.” Ông ngả người ra ghế và chậm rãi vuốt hàng tóc mai.

Một lát sau, ông cất lời, “Địch mỗ muốn các hạ không được nói nửa lời về ta với bằng hữu. Một lúc nào đó, ta sẽ tự mình đến gặp người đó, nhưng không phải lúc này. Các hạ có thể nhờ Khang Tướng quân bố trí cho ta đến cung Bích Thủy trước khi ta rời trấn. Nhân tiện, các hạ có biết Tam Công chúa nổi danh sống ở khu nào trong cung?”

“Bẩm đại nhân, Công chúa ở khu đông bắc của cung. Đó là nơi ít người qua lại nhất và cũng được canh phòng cẩn mật nhất. Để đến đó, ngài phải đi qua tư thất và phủ đường của Đại tổng quản. Ti chức nghe nói Lôi công công là một người xuất chúng. Đại nhân cũng hiểu rõ, phạm là kẻ sống

trong điện tía, không thể có đầu óc tằm thường. Nơi ấy đầy rẫy những mưa mờ.”

“Địch mỗ nghe nói Tam Công chúa là một nữ nhân tài năng và thông minh trác tuyệt. Sao nàng không chấm dứt tất những cuộc ám đấu này?”

“Chắc chắn Công chúa sẽ làm vậy, nếu nàng biết chuyện gì đang diễn ra! Đại nhân, đối với một Công chúa mà nói, việc khó nhất trên đời là biết được chuyện gì đang diễn ra giữa hàng trăm con người trong cung cấm. Nàng bị bủa vây mọi phía bởi những nữ quan, cung nữ và thị tỳ, tất cả bọn họ đều bóp méo các sự vụ đi chút xíu để lấy lòng nàng, ơn trời, nhiệm vụ của ti chức nằm ngoài những bức tường ấy!”

Y lắc đầu rồi mau mắn hỏi, “Đại nhân muốn ti chức xử lý Lang Lưu thế nào? Còn bốn cái xác trong nhà kho nữa?”

“Các hạ chưa cần động vào Lang Lưu. Đến thời điểm thuận lợi, Địch mỗ sẽ đích thân đối mặt với gã. Ta muốn nhờ mấy người thân tín của các hạ chuyển mấy thi thể kia đến nhà xác của tổng quân doanh. Các hạ cứ nói đó là xác đám đạo tặc bị lính tuần hạ sát khi chúng tấn công một khách bộ hành. Đúng rồi, lại nói đến đám giặc cướp, ta có chút tin tức thú vị về vụ sát hại viên thủ quỹ. Thanh niên đó si mê thể tử của chủ khách điếm. Có khả năng là bà ấy đã đến làng Thập Lý ở phía bên kia dãy núi, nơi mà Đới Ninh đánh dấu trên địa đồ. Có vẻ họ Đới sẽ đến đó gặp vị phu nhân kia. Nhưng anh ta đã bị cướp chặn và sát hại trên đường.”

“Thật đáng lưu tâm,” viên Hiệu úy chậm rãi nói. “Nếu Ngụy phu nhân là kiểu nữ nhân lẳng lơ, có thể bà ấy còn có tình nhân khác. Ghen tuông thường là động cơ thúc đẩy ác tâm giết người. Chà, cũng thật tình cờ là hai bộ hạ của ti chức sẽ lên đường đến đó ngay tối nay. Ti chức sẽ lệnh cho họ hỏi thăm về Ngụy phu nhân. Có thể bà ấy đang ở làng Thập Lý cùng với kẻ giết Đới Ninh cũng nên! Xin đa tạ đại nhân!”

Thấy Địch huyện lệnh đứng dậy, họ Trâu nói thêm, “Chuyện đại nhân bị tấn công làm ti chức thấy bất ngờ. Đại nhân có muốn ti chức cử vài vệ binh đóng giả thường dân đi theo bảo vệ ngài không?”

“Không cần đâu, xin đa tạ các hạ, họ sẽ chỉ cản đường Địch mỗ mà thôi. Xin cáo từ Trâu Hiệu úy. Ta sẽ báo cho các hạ khi có bất cứ tin tức gì.”

Viên Hiệu úy chưng hửng. Y đích thân tiễn khách xuống.

Đã sắp nửa đêm, con phố chính vắng hoe. Địch huyện lệnh buộc ngựa vào cây cột trước cổng khách điếm Thúy Điều rồi bước vào. Trong sảnh đường không còn lại ai, nhưng ông trông thấy Ngụy Thành phía sau bức bình phong. Lão đang khom lưng bên chiếc rương bọc da trên sàn. Ông đi vòng qua quây và gõ nhẹ lên bức bình phong.

Lão chưởng quỹ đứng thẳng người và quay lại. “Đại phu cần gì sao?” Lão cất giọng nhàn nhạt.

“Ông hãy bảo một mã phu đưa ngựa của ta về chuồng. Sau khi đi thăm bệnh nhân, ta cưỡi ngựa qua rừng và bị lạc.”

Ngụy Thành lẩm bẩm gì đó về giờ giấc muộn mất và lê bước về phía cửa sau. Địch huyện lệnh bỗng thấy cả người mệt mỏi rã rời. Ông ngẩng xuống ghế và đuổi thẳng đôi chân đã mỏi cứng. Hướng đôi mắt mờ nhòa lên một họa tiết rồi rầm trên bức bình phong, ông nhớ lại những sự kiện ghê gớm tối nay.

Ban đầu, ông cho rằng chuyện mình được triệu đến cung Bích Thủy là do Trâu Hiệu úy sắp xếp. Nhưng y vẫn chưa gặp bằng hữu và không hề biết về vụ trộm ngọc xuyên. Chắc chắn có kẻ nào đó ở trấn Thanh Xuyên đã nhận ra Địch huyện lệnh và biết về danh tính giả của ông nhờ dò hỏi ở khách điếm Thúy Điều. Kẻ giấu mặt kia hẳn đã đến gặp thẳng Tam Công chúa, ông mới đến trấn một canh giờ rồi thì được Vương phu nhân mời. Thật khó hiểu. Ông nghe tiếng đàn nguyệt ngân lên đâu đó bên ngoài sảnh đường. Rõ ràng người đánh đàn thức muộn.

Địch huyện lệnh nhìn xuống chiếc rương đựng y phục trên sàn. Trong đó chỉ toàn những vật phẩm của nữ nhi. Nhiêu xống áo được vắt qua lưng ghế của lão chưởng quỹ. Trên cùng là một bộ xiêm y có đôi ống tay dài, may bằng gấm đỏ với các bông hoa bắt mắt thêu bằng chỉ vàng óng.

Ngụy Thành quay lại và thông báo rằng mã phu sẽ chăm sóc ngựa cho ông.

“Ngụy chương quỹ, xin thứ lỗi vì đã làm phiền ông lúc nửa đêm.”

Địch huyệt lệnh còn chưa muốn đứng dậy, ông hỏi đại một câu, “Ta trông thấy một gian nhà lớn đối diện chuồng ngựa. Đó có phải nhà kho không?”

Lão Ngụy liếc nhanh qua ông, đôi mắt xảo quyệt ánh lên những tia hằn học.

“Ở đó chỉ chứa những thứ vô giá trị, đại phu à! Toàn là gỗ xẻ từ đò dulong đã hỏng. Ta đang phải xoay xở cực nhọc để kiếm đủ ngân lượng sinh sống! Nếu ngài biết những phí tổn của ta...”

Lão cầnlấy bộ đò trên ghế, ném nó vào rương, rồi ngã xuống. “Những ngày này, ta bận rộn đến nỗi không có thời gian sắp xếp đò đặc của hiên thê!”

Rồi lão lẩm bẩm như đang nói với chính mình, “Hi vọng chủ hiệu cầnlđò sẽ trả hậu hĩnh! Ta đã luôn để nàng sống trong nhung lụa!”

“Ta rất buồn khi biết những chuyện không may trong nhà ông, Ngụy chương quỹ. Ông không biết kẻ nào đã cám dỗ phu nhân sao?”

“Không biết đó có phải tên lưu manh cao lớn thỉnh thoảng vẫn đến xin được giữ chân gác cửa không nữa! Hắn sống ở phố bên.”

“Ông có thể đưa đơn kiện hắn mà.”

“Kiện hắn ư? Không, xin đa tạ đại phu! Hắn có nắm tay chân trong chốn lục lâm. Ta không muốn bị cắc cở trong lúc ngủ! Ta chỉ muốn tổng khứ mấy món đòphiền phức này đi, có thể thôi, đại phu à.”

Địch huyệt lệnh đứng dậy và cáo từ.

Trên lầu vô cùng tĩnh lặng. Lúc bước vào phòng, ông nhận ra người hầu đã đóng cửa sổ từ lúc sớm tối nên bây giờ trong phòng nóng và ngột ngạt. Địch huyệt lệnh định ra mở cửa sổ rồi lại đổi ý. Chẳng khác nào mời gọi bọn sát thủ ghé thăm lúc đêm hôm. Sau khi chèn chặt cánh cửa bằng một

thanh gỗ cứng, ông cởi bỏ y phục để xem xét vết thương trên tay, vết rách dài nhưng không sâu. Ông lấy nước trà nóng trong bình rửa sạch vết thương rồi thay lớp băng mới, sau đó thả mình trên chiếc giường hẹp, những mong có một giấc ngủ yên bình. Nhưng không khí trong phòng rất ngột ngạt, người ông nhanh chóng ướt sũng mồ hôi. Khuôn mặt sứt sẹo của gã râu xồm lại hiện ra trong tâm trí Định huyện lệnh, rồi ông thấy rõ từng đường nét kinh khủng của những tử thi khác, ông ngẫm nghĩ về việc Hồ Lô tiên sinh, một lão nhân có tật ở chân, đã thể hiện khả năng và cách xử lý phi thường lúc giao đấu. Thật lạ lùng... lúc ở gian nhà kho, ông đã thấy khuôn mặt của ông ta dường như có phần quen thuộc. Phải chăng trước đây ông từng gặp đạo nhân ấy ở đâu đó? Mãi ngẫm nghĩ, ông ngủ thiếp đi lúc nào không hay.

HỒI 9

Thiếu nữ chèo thuyền trên bến nước
Địch Công buông cần bắt cá to

Địch huyện lệnh dậy sớm sau giấc ngủ chập chờn. Ông ng ỡ dậy và ra mở cánh cửa sổ. Bầu trời trong xanh hứa hẹn một ngày nắng đẹp. Sau khi rửa mặt và chải bộ râu, ông chắp tay sau lưng và bắt đầu đi lại trong phòng. R ồi ông chợt nhận ra mình đang mất thời gian chờ đợi Tử Tây cô nương đem trà sáng đến. Trong lòng khó chịu, ông quyết định sẽ ăn điểm tâm ở khách điểm Cữu Tiêu bên kia đường. Tốt hơn hết là ông nên đi thu thập thông tin chung chung về trấn Thanh Xuyên và tìm ra cách quan sát cung Bích Thủy hiệu quả nhất.

Dưới sảnh đường khách điểm, cậu tiểu nhị trẻ tuổi đứng ngáp vặt phía sau quầy. Ông chiếu lệ đáp lại lời chào của y r ồi sang bên kia phố.

Không giống khách điểm Thúy Điều, khách điểm Cữu Tiêu có quán ăn riêng nằm phía sau sảnh chính. Sáng sớm, mới chỉ có năm, sáu thực khách ng ỡ thừa thớt quanh mấy cái bàn ăn, ăn vội bữa điểm tâm. Một nam nhân thấp và béo tròn đứng bên quầy tính tiền, đang mắng mỏ một tiểu nhị cúi kính. Gã dừng lại, gương cặp mắt ti hí nhìn chằm chằm Địch huyện lệnh r ồi lạch bạch đến chào ông.

“Thật vinh hạnh cho bản quán khi được đón tiếp vị danh y từ kinh thành đến! Mời đại phu ng ỡ trong góc này, rất yên tĩnh và thoải mái! Ngài sẽ thấy đồ ăn ở quán ngon hơn bất cứ món nào mà khách điểm Thúy Điều có thể phục vụ. Ngài có muốn gọi một suất cơm rang với thịt lợn và hành lá, cùng món cá hương rán giòn, cá tươi đánh thẳng từ sông?”

Địch huyện lệnh muốn một bữa điểm tâm thanh đạm hơn, nhưng cũng đáng để lấy lòng gã chủ quầy ba hoa này nhằm moi một vài câu chuyện sau đó. Ông gật đầu, gã béo li ền gọi tiểu nhị đem đồ lên.

“Phòng nghỉ bên khách điểm Thúy Kiều khá thoải mái,” ông nhận xét, “nhưng ta không muốn làm phiền gia nhân bên ấy, vì chuyện viên thủ quỹ bị sát hại man rợ đã làm đảo lộn mọi hoạt động.”

“Đúng đó, thưa đại phu. Đối Ninh là một thủ quỹ giỏi việc, một thanh niên khoan hòa và mộc mạc. Nhưng Ngụy phu nhân mới là người đi đầu hành khách điểm đó. Một nữ nhân xinh đẹp lại có tài, nhưng chỉ do cách lão phu quân hà tiện cư xử với bà ấy! Ngài biết không, lão soi mói từng hào từng xu mà thê tử chi tiêu! Mỗi lần phu nhân đến đây, ta luôn mời bà ấy hai chiếc bánh bao nhũ đậu xanh, món đặc sản của quán. Bà ấy rất thích món đó. Vào cái đêm mà Ngụy phu nhân bỏ đi, ta đã biếu bà ấy ba hoặc bốn chiếc bánh. Ta không tán thành chuyện một nữ nhân đã lập gia thất làm những việc không nên, không hề. Nhưng chính Ngụy Thành đã đẩy thê tử đến nước đó, đó là sự thật!”

Gã ra hiệu cho tiểu nhị rồi tiếp lời, “Ngụy phu nhân luôn nghĩ đến việc làm ăn trước tiên. Bà ấy không muốn bỏ đi trước khi giải thích cho cô cháu gái cách trông nom khách điểm. Nếu ngài chưa biết thì đó chính là cô nương trẻ tuổi, dễ coi nhưng có phần kiêu căng ở bên đó. Có thể gọi phu nhân là một bà nội tướng tận tâm. Ước gì ta cũng có thể nói tương tự về tiện nội...”

Tiểu nhị đem lên một lồng hấp xếp đầy bánh bao.

“Mời đại phu!” Gã chường quỹ đơn đả. “Ngài muốn ăn bao nhiêu tùy thích, bánh này không tính tiền!”

Địch huyệt lệnh nếm thử nhưng thấy bánh quá ngọt so với khẩu vị của mình.

“Ngon lắm!” Ông khen dài hơi.

“Số bánh này là mời đại phu!” Gã béo vươn người qua bàn rồi tự tin bọc bạch, “Đại phu, giờ ta có chút chuyện cần đến ngài. Ta muốn hỏi về một chứng bệnh. Bất cứ khi nào ta dùng bữa, sau tằm hai khắc, đều có một cơn đau âm ỉ ở sườn trái. Rồi ta thấy nóng, ở ngay trên ổ bụng, và còn thấy chua, ở sâu trong...”

“Ta lấy một đỉnh bạc mỗi lần khám bệnh,” Dịch huyện lệnh thản nhiên ra giá. “Xin trả tiền trước.”

“Một đỉnh bạc! Nhưng đại phu đâu cần khám cho ta. Ta chỉ muốn biết kiến giải của ngài thôi. Ta còn bị chứng tiện bí. Lúc này ta...”

“Đến gặp đại phu của ông đi,” Dịch huyện lệnh trả lời cộc lốc rồi cầm đĩa lên. Gã béo tức tối nhìn ông rồi lạch bạch trở lại quầy, đem theo lòng đựng bánh.

Dịch huyện lệnh khoan khoái thưởng thức bữa ăn. Ông phải thừa nhận món cá rán thực sự rất ngon. Khi rời khỏi khách điểm Cử Tiêu, ông thấy Tử Tây đứng trước cổng khách điểm bên kia phố. Thiếu nữ mặc áo nâu và quần ống rộng, dải khăn đỏ quấn ngang eo, tóc buộc lên bằng mảnh vải đỏ.

Nàng ân cần chào Dịch huyện lệnh và hỏi, “Thời tiết thật dễ chịu! Ngài có muốn ra sông không?”

“Để ta thay đồ đã.”

“Ồ, không cần đâu. Trên đường đi, chúng ta sẽ mua mũ rơm.”

Tử Tây đưa ông qua mấy ngõ hẻm chật chội, chẳng mấy chốc họ đến góc phía đông của bến sông. Dịch huyện lệnh mua hai chiếc mũ rơm. Trong khi thiếu nữ buộc dải mũ xuống cằm, ông liếc nhanh qua dãy nhà kho. Hai phu dịch đang khiêng kiện hàng ra trắng đất trống. Một nam nhân gầy gò, đầu to và nhọn, đang đứng giám sát. Tử Tây bước xuống những bậc đá dẫn ra mép sông, chỉ vào một chiếc thuyền nhỏ có nước gỗ nâu bóng đậu giữa những thuyền bè lớn hơn. Nàng giữ yên thuyền cho ông bước xuống và ngồi ở phía mũi. Thiếu nữ cầm sào, khéo léo đẩy thuyền đi qua những thuyền bè khác, rồi buông sào và cầm lấy mái chèo dài.

Khi nàng chèo thuyền ra giữa dòng, Dịch huyện lệnh liếc lên tiếng, “Cô nương này, ta đang muốn tận mắt ngắm nhìn cung Bích Thủy nổi tiếng.”

“Dễ lắm! Hai ta sẽ chèo dọc bờ sông và đi ngang qua đó trước khi đến nơi câu cá. Ngài sẽ thấy, những địa điểm đẹp nhất đều nằm cả ở phía bên kia.”

Gió nhẹ thổi trên mặt sông tĩnh lặng, nhưng nắng sáng khiến khuôn mặt Dịch huyện lệnh lấp lăm lấp lờ mờ. Ông bỏ mũ vào ống tay áo và đội mũ rơm lên. Tử Tây đã cởi bỏ tấm áo ngoài. Một dải khăn hồng quấn chặt quanh khuôn ngực đầy đặn của nàng. Tựa mình ra mũi thuyền, ông quan sát thiếu nữ đứng phía đuôi thuyền, chèo từng nhịp với vẻ khoan thai yêu kiều. Đôi bờ vai và hai cánh tay nàng đã rám nắng. Thoáng chút buồn bã, ông nghĩ rằng không gì thay thế được tuổi xuân xanh. Rồi ông chú ý đến hai bên bờ sông. Những cụm thông cao vút mọc sát mép nước, vượt lên hẳn đám cây bụi lộn xộn. Ông trông thấy đâu đó các cửa sông và bãi đậu thuyền nhỏ hẹp.

“Ngài sẽ không bắt được gì hay ho ở đó đâu,” Tử Tây nói. “Chỉ có cua và cá nheo thôi. Thời điểm này trong năm thì chưa có lươn.”

Càng vênh ngược dòng, rừng càng rậm hơn. Trên những cành cây thấp nhô ra mặt nước bám đầy dây leo và rêu xanh. Một lúc sau, thiếu nữ chèo thuyền ra giữa dòng.

“Chúng ta không thể men theo bờ sông thêm chút nữa ư?” Dịch huyện lệnh vội hỏi. “Hãy đến gần cung Bích Thủy hơn vì ta muốn ngắm nơi đó.”

“Để cả hai ta cùng bị giết ư? Ngài không thấy những phù tiêu*
phù tiêu là phao báo hiệu các vùng nước.

phía trước sao? Trên bến sông có một tờ yết thị lớn bằng đầu người, ra lệnh cho mọi thuyền bè đều phải ở ngoài phạm vi những phù tiêu đó. Bờ sông phía bên kia cung Bích Thủy cũng có những yết thị tương tự. Nếu xâm phạm, cung thủ sau các lỗ châu mai sẽ lấy ngài làm bia tập bắn đấy. Ngài sẽ phải chiêm ngưỡng cung Bích Thủy từ một khoảng cách an toàn vậy.”

Đến gần phù tiêu, Tử Tây chèo thuyền vòng qua, tạo thành một vòng cung trên mặt nước. Rồi Dịch huyện lệnh thấy ba tòa tháp canh nhô lên ở góc tây bắc trong khu vực của cung. Khu rừng đột ngột kết thúc ở một con lạch nhỏ, đó hiển nhiên là cửa con hào bao quanh cung Bích Thủy. Tường phía bắc nhô lên sừng sững trên mặt nước, tạo thành một góc hơi nhọn. Những

tháp canh chia tách các thành lũy đầy lỗ châu mai thành những khoảng đều nhau. Ánh nắng khiến mũ đầu mâu của các cung thủ trên kia sáng lấp lánh.

“Thật đồ sộ, phải không Lương đại phu?” Thiều nữ từ đuôi thuyền nói lên.

“Khá đồ sộ. Hãy đi thêm chút nữa cho đến khi thuyền đến sát tháp canh phía đông bắc. Ta muốn quan sát tất cả!”

Một chiếc thuyền mảnh lớn chở hàng lướt ngang qua, các thuyền phu khỏa mái chèo dài theo nhịp một bài ca ảm đạm. Tử Tây hát cùng họ bằng chất giọng trẻ trung và trong trẻo, tay chèo của nàng cũng khỏa nhịp nhanh hơn. Địch huyện lệnh thấy thành quách quanh cung rất cao và nghiêm ngặt. Ông đếm được tám cổng vòm có rào sắt ngay trên mặt nước, rõ ràng chúng là những thủy môn để dẫn nước vào các con hào bên trong. Rồi ông trông thấy tòa tiểu đình lộ ra từ sau tường thành ngay trên thủy môn cuối cùng. Đó là một kiểu tiểu đình hình thang có mái che, ba phía có cửa sổ, một cửa sổ lớn ở giữa và hai cái nhỏ hơn bên sườn. Địch huyện lệnh ước đoán tòa tiểu đình cách mặt nước khoảng sáu thước. Từ trên không thể trông thấy thuyền nhỏ đậu dưới đó. Nhưng làm sao một chiếc thuyền lọt vào gần mà không bị cung thủ trên các tháp canh bắt gặp?

“Ngài hi vọng trông thấy Công chúa xinh đẹp bên cửa sổ ư? Giờ ta sang bờ bên kia sông được chưa?”

Địch huyện lệnh gật đầu. Chèo thuyền ngược dòng thật rất nặng nhọc, hai vai của Tử Tây bóng lên dưới ánh nắng mỗi lúc một gắt. Bờ bắc, cây mọc thưa thớt hơn, đâu đó một túp lều tranh của ngư phủ hiện ra giữa những tán lá xanh. Đến gần bờ, thiều nữ ném chiếc neo có gắn hai hòn đá xuống nước. Thuyền trôi thành một lát trước khi neo chạm đáy.

Nữ nhân mãn nguyện nói, “Đúng nơi chúng ta cần đến rồi. Hôm nọ, khi tiểu nữ đến đây cùng Đới huynh, cả hai đã bắt được một đôi cá vược. Ngài nhìn xem, trong chiếc bình kia là chân cua, loại mồi câu tốt nhất!”

“Đức Khổng Tử ngày xưa luôn câu cá bằng cần,” Địch huyện lệnh bình phẩm lúc chuẩn bị mồi câu. “Cho rằng loài cá xứng đáng có được cơ hội sống sót, ngài không bao giờ dùng lưới đánh bắt.”

“Tiểu nữ biết điển tích ấy. Khi còn sống, phụ thân thường hay cùng tiểu nữ đọc cổ văn. Ông là người đứng đầu ở trường làng. Vì mẫu thân qua đời khi tiểu nữ còn nhỏ, phụ thân luôn dành thời gian ở bên tiểu nữ. Không, lấy sợi dây câu khác đi! Ngài cần một sợi dây dài hơn để bắt cá vược.”

Buông dây câu xuống, nàng nói thêm, “Cha con tiểu nữ đã sống vô cùng hạnh phúc. Nhưng khi phụ thân qua đời, tiểu nữ phải chuyển đến khách điểm này vì Ngụy thúc là người thân gần nhất. Tiểu nữ không thể mang theo sổ sách ngày xưa từng đọc, tất cả đều thuộc về trường. Là một đại phu uyên thâm, chắc hẳn ngài phải có một thư viện rất lớn?”

“Cũng khá lớn. Nhưng ta không có nhiều thời gian để đọc sách.”

“Tiểu nữ thích sống trong nhà một học sĩ. Đọc mọi loại sách về những chủ đề thú vị, vẽ tranh và viết thư pháp. Những việc ấy khiến tâm hồn ta thư thái, nếu ngài hiểu ý tiểu nữ. Ngài biết không, khi đại thẩm vẫn còn ở nhà, khách điểm Thúy Kiều không hề xuống cấp như vậy. Ngụy thúc không bao giờ cho thuê may mắn nhiều y phục, nhưng đại thẩm được thừa hưởng mấy cuộn vải tốt, tiểu nữ đã giúp bà ấy may thêm xiêm y. Chiếc áo choàng đại thẩm yêu thích được làm từ gấm đào thêu hoa bằng chỉ vàng. Đại thẩm nghĩ chiếc áo đó rất hợp với mình, quả đúng thế thật!”

Địch huyệt lệnh thả dây câu trên mặt nước lơ lửng. Cần vững cần câu, ông hỏi tiếp, “Phải rồi, nghe nói đại thẩm của cô nương là một nữ nhân xinh đẹp. Ta có thể hiểu được lý do một thanh niên đa cảm như Đới Ninh dành thứ tình cảm nồng nhiệt cho phu nhân.”

“Phải nói rằng Đới huynh mê đắm đại thẩm đến điên cuồng! Tiểu nữ tin chắc huynh ấy bắt đầu đánh bạc chỉ để có ngân lượng mua quà cho bà ấy!”

“Chơi cờ bạc thì thua trắng nhanh hơn là kiếm được tiền,” Địch huyệt lệnh lơ đãng nhận xét. Ông cảm thấy cá đã cắn câu.

“Đới huynh từng thắng bạc. Nhưng tiểu nữ nghĩ Lang đại gia đã cố ý để huynh ấy thắng, nhằm lừa huynh ấy chơi tiếp! Ông ta làm tiểu nữ thấy rùng mình!”

“Lang Lưu ư? Bọn họ đánh bạc ở đâu?”


“Ôi, Đới huynh từng đến khu phòng của họ Lang nhiều lần. Ô kìa, cá!”

Địch huyệt lệnh buông dây câu. Trong thoáng chốc, ông thấy một hình ảnh hiện ra. Họ Lang sẽ không bao giờ kết bạn với viên thủ quỹ trẻ tuổi mà không có lý do nhất định.

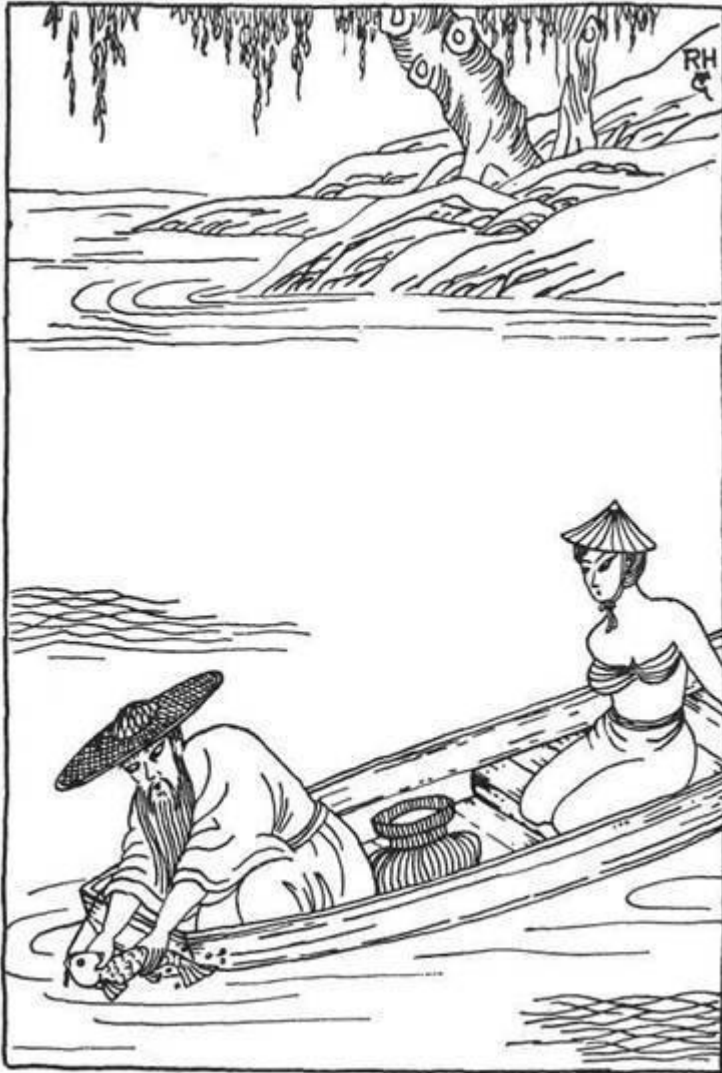
“Ngài thả dây nữa đi!” Tử Tây phẫn chấn nói.

Phải rồi, ông sẽ để Lang Lưu tự cắn câu. Rắc cho gã thật nhiều thính. Mỗi liên hệ giữa nhà kho đồ nát của họ Lang và những cánh cổng vàng nơi cung cấm có thể sẽ hé lộ. Tay cần câu, lúc cương lúc nhu, ông cố gắng thăm dò những kết quả từ khám phá của mình.

“Mau kéo lên!” Thiếu nữ giục rồi rít.

Từ từ kéo dây câu lên, ông thấy một con cá vược khá to nổi lên mặt nước. Ông nghiêng người qua mạn thuyền, kéo con cá đang quẫy lên và bỏ vào giỏ. 

Địch
huyệt
n
lệnh
bắt cá
vược



“Thật tuyệt! Giờ ngài hãy xem tiểu nữ câu đây!” Tử Tây chăm chú nhìn chiếc phao, mặt nàng ửng hồng. Cơn gió lướt qua làn tóc buông bên dưới chiếc mũ rơm.

Địch huyện lệnh nóng lòng trở lại bờ phía nam, ông muốn lên bờ để xem có con đường mòn nào ở đó không. Nhưng thật chẳng ra sao nếu phá hỏng niềm vui của thiếu nữ. Ông lại buông cần, để tâm trí quay về với những khả năng. Lúc trước, việc viên thủ quỹ bị tra tấn đã khiến ông kinh hãi mà tò mò. Bây giờ ông đã tìm được lời giải thích khả quan. Giọng nói của Tử Tây làm ông sực tỉnh.

“Chúng chẳng thêm cần câu. Đại phu, ngài có bao nhiêu vị phu nhân?”

“Ta có ba vị phu nhân.”

“Chính thất của ngài có phải một vị phu nhân hòa nhã?”

“Nàng đã đẹp người lại tốt nết. Có thể hãnh diện mà nói rằng ta có một gia đình hòa thuận, yên ấm.”

“Ngài là một vị đại phu danh tiếng, phải có bốn phu nhân mới đúng. Số chẵn sẽ đem đến vận may! Nói đến vận may, tiểu nữ nghĩ...”

Nàng giật cần câu và kéo lên một con cá nhỏ hơn. Hai người lặng yên một lúc lâu, thiếu nữ chăm chú ngắm cá, còn Địch huyện lệnh thì mãi miết với những suy nghĩ riêng.

Sau khi Tả Tây câu được một con cá vược khá lớn, ông mới nói, “Chân ta mỏi rồi. Ta muốn thử tự tay chèo thuyền. Ta đã không chèo thuyền nhiều năm rồi!”

“Được thôi! Miễn là ngài không làm lật thuyền!”

Cả hai khom người đổi chỗ cho nhau. Thuyền bắt đầu rung, Địch huyện lệnh phải ôm vai thiếu nữ để giữ nàng đứng vững.

“Thật diệu phúc khi được ở bên ngài!” Nàng thì thầm.

Địch huyện lệnh vội cầm lấy mái chèo. Ông quỳ xuống đuôi thuyền và chèo ngược dòng một quãng ngắn để nàng có thể kéo được chiếc neo lên. Sau đó, ông cho thuyền ra khỏi bờ. Địch huyện lệnh chèo không quá vụng, nhưng ở tư thế quỳ, ông không thể tận dụng trọng lượng cơ thể mà chỉ phụ thuộc vào sức lực đôi tay. Vết thương trên cẳng tay bắt đầu đau. Ông cố đứng dậy, nhưng chiếc thuyền bắt đầu rung lắc dữ dội. Tả Tây buông ra một tràng cười.

“Ôi, không cần đứng dậy ta vẫn xoay sở được,” ông cười chua chát.

“Ngài định đi đâu?”

“Ta muốn lên bờ ở một quãng nào đó, tìm vài loại thảo dược trong đám cây bụi quanh đây. Cô nương có phiên không?”

“Không đâu. Nhưng ngài chỉ có thể quanh quẩn ở những bãi đậu thuyền nhỏ. Không có bất cứ con đường mòn nào đâu.”

“Nếu đã như vậy, chúng ta sẽ trở lại bến sông. Như vậy sẽ dễ hơn, vì ta sẽ đi xuôi dòng.”

Tuy nhiên, ông sớm nhận ra mọi việc không dễ dàng như mình nói. Lúc này, trên sông đã tấp nập thuyền bè, ông phải gắng hết sức để tránh va chạm. Ông vừa chèo vừa lắng nghe Tử Tây trò chuyện rất vui vẻ. Bất chợt, ông hỏi, “Lục lợi? Ai lục lợi cái gì cơ?”

“Là thúc thúc của tiểu nữ! Chắc hẳn Ngụy thúc đã lục lợi căn gác của Đới huynh. Sáng nay, khi dọn dẹp, tiểu nữ thấy có người đã khám xét nơi ấy! Thúc thúc định tìm gì ở đó cơ chứ? Tiểu nữ sẽ tiếp quản từ đây, ngài sẽ không thể cập bến nổi đâu!”

HỒI 10

Thanh Y bang, Lang Lưu lộ mặt gian
Hồng Y bang, Địch Công giả giang hồ

Cả hai lên bờ rồi chia tay mỗi người một ngã. Từ Tây ra phố chính, tay xách giỏ cá, miệng ngân nga hát. Địch huyện lệnh đi qua chợ cá và bước vào quán ăn nhỏ đầu tiên mình trông thấy. Ông gọi một bát mì kèm măng. Sau khi uống vội chén trà, ông trở lại khách điểm Thúy Kiều, nóng lòng muốn được tắm rửa.

Đúng như ông hi vọng, nhà tắm không có người. Đang giờ ăn trưa, đến người hầu cũng không có mặt ở đó. Thả mình dưới hồ tắm, ông thận trọng suy tính lại từng bước đi bản thân đang dự liệu. Một ván cược vô cùng mạo hiểm. Giả thuyết của ông chỉ dựa vào hai sự kiện. Trước hết, viên thủ quỹ đáng thương đã bị tra tấn dã man trước khi chết. Thứ hai, phòng của Đới Ninh đã bị lục lọi. Phần còn lại chỉ đơn thuần là phỏng đoán, dựa trên những gì ông biết về bản tính tham lam, tàn nhẫn của những kẻ giống như Lang Lưu. Đúng rồi, ông phải mạo hiểm một phen. Nếu giả thuyết chính xác, ông có thể hoàn thành mỹ mãn phần đầu tiên của cuộc đi đầu tra. Nếu Địch huyện lệnh sai, ít nhất ông cũng dọa được vài kẻ sợ mất mặt. Và những kẻ sợ hãi hay phạm phải sai lầm nghiêm trọng.

Người hầu bước vào khi Địch huyện lệnh đang thay băng cho vết thương trên tay. Ông bảo hầu đi lấy bộ đồ mới trong phòng ông và đem y phục bẩn đi giặt. Mặc bộ đồ vi hành đã được giặt cẩn thận, ông ra sảnh và hỏi tiểu nhị xem Lang đại gia đã dùng bữa xong chưa. Khi tiểu nhị gật đầu, ông trao cho cậu ta tấm danh thiếp và bảo cậu ta nhắn họ Lang lát nữa mình đến gặp.

“Đại phu à, Lang đại gia không thích bị làm phiền ngay sau bữa ăn đâu!”

“Cứ bảo ông ta vậy!”

Tiểu nhị bỏ ra hành lang với vẻ nghi hoặc, nhưng rồi cậu ta quay lại với nụ cười rạng rỡ. “Lang đại gia đáp rằng đại phu cứ đến! Chính là phòng thứ tư bên tay phải.”

Một nam nhân gầy gò có cái đầu nhọn mời Dịch huyện lệnh vào, y chính là người ông đã trông thấy ở dãy nhà kho sáng nay. Y cười với vẻ khúm núm, tự xưng là cố kế của Lang đại gia. Rồi y đưa Dịch huyện lệnh qua tiền sảnh rộng rãi và thoáng mát, dẫn vào một thư phòng lớn, dường như chiếm trọn phần phía sau của chái nhà bên trái của khách điểm. Rõ ràng đây là dãy phòng đắt tiền nhất và ít người lui tới nhất trong khách điểm Thúy Kiều.

Lang đại gia đang ngồi sau án thư gỗ mun có chạm khắc, một cuốn sổ đồ sộ đặt trước mặt. Hai hộ vệ đứng bên cánh cửa nhìn ra khu vườn bỏ hoang phía sau. Lang Lưu đứng dậy và cúi chào lịch thiệp, mời Dịch huyện lệnh ngồi.

Gã nhếch môi cười rồi bảo, “Lang mỗ đang xem sổ sách cùng cố kế. Đại phu hạ cố đến thăm, quả là cơ hội đáng giá để ta tạm ngừng công việc tẻ nhạt này!”

Gã ra hiệu cho người đem trà lên.

“Lang đại gia, tại hạ đã định ghé thăm ngài sớm hơn,” Dịch huyện lệnh nỉ nhè nở mồm, “nhưng đêm qua tại hạ lại về muộn, sáng nay lại cảm thấy hơi khó chịu. Thời tiết hôm nay thật đẹp.”

Ông nhận chén trà mà viên cố kế đưa cho và nhấp một ngụm.

“Ngoại trừ những ngày mưa,” Lang Lưu bình phẩm, “ta thấy khí hậu nơi này khá dễ chịu.”

Ông dần mạnh chén trà xuống. Đặt hai tay lên đầu gối, ông lên giọng cay nghiệt, “Lang Lưu, nghe tin ấy thật mừng! Vì người sẽ phải lưu lại trấn Thanh Xuyên một thời gian dài đấy.”

Gia chủ nhìn ông sắc lạnh. Gã từ tốn hỏi, “Ý các hạ là sao?”

“Ta muốn nói rằng thời kỳ hòa hoãn đã kết thúc rồi. Họ Lang kia, bọn ta sẽ bắt người ngay khi người bước ra khỏi lãnh địa đặc biệt này. Đêm qua, đám bộ hạ ngu ngốc của người đã bắt ta đến nhà kho trên bến sông và định xuống tay.”

“Lão gia, thuộc hạ đã nói với ngài là trên sàn đầy máu, thuộc hạ...” Viên cố kếp lẩm bẩm.

“Câm miệng!” Lang Lưu quát. Rồi gã bảo hai hộ vệ, “Đóng cửa lại! Một tên ra vườn trông chừng, tên kia ra tiển sảnh. Không để bất cứ ai quấy rầy bọn ta.”

Đoạn, gã nhìn xoáy vào khách nhân, cặp mắt ánh lên những tia cứng cỏi.

“Ta không biết người đang nói về chuyện gì. Sáng hôm qua, khi gặp người ở nhà tắm, ta đã ngờ rằng người là người của bọn Hồng Y. Các đại phu thường không có dáng vẻ của người học võ. Nhưng ta không hề tìm cách giết người. Phe ta vẫn đang giữ thế hòa hoãn.”

Địch huyện lệnh nhún vai.

“Chuyện lần này, ta sẽ bỏ qua. Còn có việc trọng yếu hơn cần phải bàn luận. Ta được lệnh đưa ra cho người một đề nghị. Người thuê viên thủ quỹ của khách điếm này đánh cắp một món trang sức, chắc hẳn bang của người đang thiếu ngân lượng. Ta thấy rằng người có thể bị lăng trì đấy. Từng miếng thịt sẽ bị xẻo chậm rãi và thành thực.”

Họ Lang vẫn giữ điềm tĩnh, nhưng Địch huyện lệnh để ý thấy vẻ mặt viên cố kếp đã tái nhợt. Ông nói tiếp, “Tốt giắc người trước cửa quan cũng dễ thôi, Lang Lưu ạ. Nhưng hòa hoãn là hòa hoãn, người của ta sẽ giữ lời. Đương nhiên, nếu chúng ta cùng chia sẻ. Tám mươi tư chia đôi là được bốn mươi hai. Ta có tính sai không?”

Gã từ tốn vuốt râu, ánh mắt ác độc nhìn sang hai hộ vệ. Cả hai nam nhân to lớn đầu lắc đầu quây quây. Viên cố kếp vội vàng lui ra sau ghế của chủ nhân. Căn phòng rộng lớn tĩnh lặng hồi lâu.

Cuối cùng, Lang Lưu cất lời, “Người của người quả là giỏi, rất giỏi là đằng khác. Ta sẽ phải tra xét lại toàn bộ bang mình. Được, người tính không hề sai. Đồng ý rằng ở địa hạt chung thì chúng ta sẽ cùng nhau phân chia đều. Tuy nhiên, ta đã không tiết lộ cho bang chủ của người biết, vì mọi chuyện đã thất bại. Ta vẫn chưa lấy được chuỗi ngọc.”

Địch huyện lệnh đứng bật dậy.

“Họ Lang kia, đêm qua người tìm cách sát hại ta, như vậy đã chứng tỏ người là kẻ dối trá. Bang quy của bên ta là nếu người khước từ những yêu cầu hợp lý, thì ta phải tuyên bố chấm dứt thời gian hòa hoãn. Ngay tại đây, ngay bây giờ. Xin cáo từ!”

Ông bước thẳng ra cửa. Khi vừa chạm tay vào thành cửa, Lang Lưu bỗng gọi lớn, “Xin lão đệ hãy quay lại và ngồi xuống đã! Ta sẽ giải thích chuyện này.”

Địch huyện lệnh quay lại án thư nhưng không ngồi chiếc ghế gia chủ mời. Ông bực tức nói, “Lang Lưu, trước hết, ta muốn người tạ lỗi vì đã có ý định giết hại ta!”

“Xin tạ lỗi vì người đã bị gây khó dễ ở một nhà kho của ta. Ta sẽ sai người làm rõ chuyện này ngay lập tức. Như vậy đã vừa ý người chưa?”

“Cũng tốt hơn là không có lời nào.” Địch huyện lệnh lại ngồi xuống. Họ Lang tựa người ra sau.

“Ta đã phạm một sai lầm, đứng ra không nên nhận làm vụ này. Nhưng người phải biết rõ mọi phí tổn của chúng ta trong thời kỳ này! Ta đã tốn biết bao ngân lượng để trả cho chủ các sông bạc, thế mà đám vô lại ấy vẫn lén lút biến thủ số tiền lãi. Người xem, làm sao điểu hành nổi các kỹ viện trong khi thiếu nguồn cung cấp gái quê? Bọn ta phải trả tiền cho một ả thôn nữ không kém gì một kỹ nữ hạng sang! Nếu không có vài trận lũ lớn, hạn hán kéo dài hay mất mùa, chắc ta sẽ mất hết tiền bạc ở nhánh làm ăn này. Về chuyện thuế, ta phải nói rằng...”

“Thôi!” Địch huyện lệnh ngắt lời. “Nói về chuỗi ngọc đi!”

“Chà, ta chỉ muốn thanh minh rằng theo tình hình lúc này, mười nén vàng là số tiền lớn không được xem thường. Trong vụ này, ta được hứa hẹn mười nén vàng mà không cần chịu rủi ro hay phí tổn gì.”

Lang Lưu thở dài.

“Đây mới chính là chuyện đáng nói. Tuần trước, một kẻ môi giới tư lự đến gặp ta, mang theo thư giới thiệu từ một người của bên ta tại kinh thành. Hắn tự giới thiệu mình họ Hoắc và bảo bản thân có một đầu mối liên lạc. Người này đang lên kế hoạch lấy trộm một chuỗi ngọc quý trong cung Bích Thủy. Họ Hoắc nói chuỗi hạt gồm tám mươi tư viên ngọc trai thượng đẳng nhất, nhưng tất nhiên chúng sẽ được bán từng viên một. Nếu ta quen biết ai thông thuộc địa hình con sông và khu vực quanh cung Bích Thủy, và dụ được người đó nhận vụ này, đầu mối của họ Hoắc sẽ trả ta mười nén vàng. Ta nghĩ ngay đến viên thủ quỹ, kẻ biết rõ nhất về con sông, nhưng ta không nhận lời. Mười nén vàng là số tiền lớn, nhưng lấy trộm đồ trong cung cấm thì quả là quá liều lĩnh. Tuy nhiên, sau đó hắn giải thích rằng mọi đường đi nước bước đã được vạch sẵn. Viên cố kế của ta sẽ nhắc lại toàn bộ, y có một trí nhớ phi thường đấy. Đó là ưu điểm duy nhất của y! Người mau nói đi! Thuật lại lời của kẻ kia!”

Tên đầu nhọn nhắm mắt. Hai tay đan chặt vào nhau, y thao thao kể lại, “Kẻ trộm sẽ dùng thuyền rời khỏi trấn tầm nửa canh giờ trước lúc nửa đêm, chèo thuyền đến bãi đậu thứ tư trên bờ phải con sông, bỏ thuyền lại đó và men theo con đường mòn phía sau rừng thông thứ hai. Trước đây, đám lính tuần của cung Bích Thủy hay đi lối này. Đường mòn chạy dọc theo bờ sông đến tận góc tây bắc của con hào bao quanh cung. Dưới mặt nước tầm hai thước có một cửa cống cũ, bơi theo đó để đến tháp canh tây bắc. Ngay trên mặt nước có một dải đá rộng tầm một thước chạy dọc bức tường phía bắc. Men theo dải đá đó cho đến khi thấy thủy môn cuối cùng. Bên trên thủy môn đó là trụ đỡ của tòa tiểu đình có mái che. Lựa những chỗ rạn nứt trên trụ gạch mà leo lên. Vào tòa tiểu đình bằng cửa sổ bên. Tòa tiểu đình thông với một phòng ngủ qua một khung cửa tròn. Chuỗi ngọc sẽ nằm trên, hoặc bàn trang điểm kê phía bên trong khung cửa tròn, hoặc bàn trà ở đối diện. Núp bên ngoài khung cửa tròn cho đến khi mọi người đã ngủ say. Rồi

bước vào trong, lấy chuỗi ngọc và quay lại theo đường cũ. Không cần bận tâm đến đám cung thủ đang canh phòng, chúng sẽ được đi đâu đi chỗ khác.”

Y mở mắt và mỉm cười tự mãn. Họ Lang nói tiếp, “Rõ ràng là đầu mối của họ Hoắc biết rõ về việc mình đang làm, thế là ta tính đến chuyện ép buộc tên thủ quỹ. Ta biết hắn cần ngân lượng. Ta mời hắn chơi một ván bạc, để hắn thắng trước tiên, sau đó thua đậm. Khi ta kể với hắn về vụ trộm đã được lên kế hoạch, như một ơn huệ, hắn đồng ý ngay. Ta thông báo với họ Hoắc mọi việc đã xong. Chẳng may Đới Ninh bị bắt, đương nhiên ta sẽ chối bay chối biến vai trò của mình trong kế hoạch này. Ta sẽ khai rằng hắn bị cám dỗ vì đã thua hết tiền trong sới bạc.”

“Ta tin những gì người kể, Lang Lưu à,” Địch huyện lệnh mệt mỏi nói. “Ta vẫn đang đợi để nghe lý do người không lấy được chuỗi ngọc. Đoạn còn lại thì đâu có gì đáng bận tâm!”

“Ta chỉ muốn kể cho đầy đủ,” Lang Lưu khó chịu đáp. “Xem nào, Đới Ninh xuất phát từ nhà kho của ta vào thời điểm đã định. Hắn hứa sẽ về thẳng đây, mang chuỗi ngọc đổi lấy hai mươi đỉnh bạc, đấy là còn chưa trừ đi số tiền hắn nợ ta. Giờ ta phải thừa nhận là đôi khi mình cũng phạm sai lầm, nhưng ít nhất ta cũng biết những việc phải làm. Ở các ngã đường hướng ra phía tây, đông và nam của trấn, ta đều cất cử hai người canh gác. Nếu họ Đới trót quên mất những gì được giao phó ở nhà kho, chúng ta sẽ có thể nhắc nhở hắn. Viên cố kố đã đợi hắn ở nhà kho suốt một canh giờ trong vô vọng. Rồi ở ngã đường phía đông, Đới Ninh đã bị bộ hạ của ta túm cổ lôi về. Chúng vô tình bắt gặp tên thủ quỹ đang học tốc phi ngựa, phục trang vô cùng chỉnh tề. Rõ là trước đó hắn đã trở lại khách điểm Thúy Kiều.”

Địch huyện lệnh cố không há miệng ngáp dài.

“Lang Lưu, chắc chắn người đã dành khá thời gian đi nghe đám người kể chuyện ngoài chợ!” Rồi ông bực bội hỏi, “Còn chuỗi ngọc thì sao?”

“Tên khốn ấy khai mình không lấy được chuỗi ngọc! Mọi chuyện đều suôn sẻ cho đến lúc hắn leo vào bên trong tòa tiểu đình. Ở đó không có ai, trong phòng ngủ cũng vậy. Và không có chuỗi ngọc hay món nữ trang nào

đáng lấy cả. Hấn trở lại nhưng không dám về nhà kho, sợ bọn ta nghĩ hấn đang cố đánh lừa và giấu chuỗi ngọc ở đâu đó. Chà, một sự trùng hợp lạ lùng, đó chính là đi đầu bộ hạ của ta nghĩ. Chúng đành phải mạnh tay để bắt hấn phun ra sự thật, đến nỗi hấn chết dưới tay chúng. Không biết Hòn Y bang đi đầu hành kẻ dưới quyên thế nào, chứ đối với Thanh Y bang, dường như ta không có nổi một tên phụ tá nào ra hồn.”

Gã buồn bã lắc đầu và tiếp tục, “Không chỉ vụ việc khi hạch hỏi tên thủ quỹ, chúng còn chọn sai địa điểm ném xác hấn. Đúng ra cái xác phải được tìm thấy dưới hạ lưu sông vài dặm. Chuẩn theo những việc phải làm, ta cho người lục soát phòng của Đới Ninh ở khách điếm. Dĩ nhiên là chẳng thấy gì. Ta đâu thể đi tìm hết mọi hốc cây, mọi góc ngách trong rừng thông chết tiệt kia, đúng không? Nên ta gạt bỏ vụ chuỗi ngọc, đó là tất cả câu chuyện.”

Địch huyện lệnh thở dài.

“Chuyện hay đấy, Lang Lưu, không kém gì chuyện Đới Ninh đã kể cho bộ hạ của ngươi. Chỉ khác là hấn không thể chứng minh cho câu chuyện của mình, trong khi ngươi thì có thể. Ngươi chỉ cần giới thiệu ta với vị bằng hữu tốt Hoắc đại gia.”

Lang Lưu có vẻ bứt rứt không yên.

“Sáng hôm qua, lẽ ra họ Hoắc phải quay lại đây cùng mười nén vàng. Ta không biết phải tìm hấn ở đâu nữa.”

Cả hai im lặng một lúc lâu. Rồi Địch huyện lệnh đẩy ghế đứng dậy.

“Lang Lưu, xin thứ lỗi, nhưng ta không thể quay về trình báo câu chuyện đó. Nên nhớ, ta không coi ngươi là kẻ dối trá nữa, ta chỉ nói mình cần bằng chứng. Ta sẽ lưu lại trấn này ít lâu để quan sát tình hình. Không cần ta phải nhắc cho ngươi, ta cũng có một số vị huynh đệ quanh đây, vậy nên đừng lặp lại sai lầm tối hôm qua nữa nhé! Nếu muốn trò chuyện thân mật với ta, ngươi biết phòng ta ở đâu rồi đấy. Cáo từ!”

Viên cối kẻ đầu nhọn kính cẩn tiễn ông ra cửa.

HỒI 11

Lang Lưu nhận thư hẹn gặp mặt
Địch Công bày kế chiếm đoạt vàng

Về phòng, Địch huyện lệnh thả mình xuống chiếc ghế kê bên cửa sổ. Giờ vụ tra tấn và sát hại Đới Ninh đã được phá giải. Ông đảm bảo rằng Lang Lưu và đồng bọn sẽ bị xử lý đích đáng. Nhưng trước hết, ông sẽ phải nhận diện được phường tội nhân dám cả gan lên kế hoạch trộm ngọc xuyên. Đến lúc này, phỏng đoán của ông đã được chứng minh là đúng. Vụ trộm là phần quan trọng của một mưu đồ ghê gớm trong triều. Đầu mối của họ Hoắc bí ẩn kia chắc chắn là người trong cung Bích Thủy. Chỉ mong là sẽ có một gã họ Hoắc trong cung, vì khi lũ quan hủ bại muốn thuê đám giang hồ ngoài cung để thực hiện những hành vi bẩn thỉu, chúng thường mượn luôn một gã trung gian. Giá như ông có thể lần ra gã họ Hoắc đó! Bị bắt giữ và chất vấn, hẳn tất sẽ khai ra kẻ chủ mưu. Nhưng đâu đó vẫn có điểm không đúng: họ Hoắc đã không quay lại gặp Lang Lưu. Địch huyện lệnh thấy khó chịu trước viễn cảnh hẳn hoàn toàn rút lui khỏi màn kịch.

Tiếng đàn nguyệt êm ái từ dưới lầu lại vọng lên. Lần này là một âm điệu nhanh được gảy thành thực, xa lạ nhưng rất lôi cuốn. Bản đàn bỗng kết thúc ở một âm lạc, có tiếng một nữ nhân cười phá lên. Trấn Thanh Xuyên không hề có những kỹ nữ hạng sang, nhưng có vẻ một số khách du lịch đã đưa mỹ nữ của mình theo cùng. Địch huyện lệnh trầm tĩnh vượt râu.

Đới Ninh đã làm gì với ngọc xuyên? Thật dễ dàng để lấy chuỗi ngọc mà Công chúa bỏ lại trên bàn. Viên thủ quỹ có thể tiếp cận nó mà không cần đặt chân vào tòa tiêu đình. Lẽ nào kẻ chủ mưu đã đợi sẵn Đới Ninh phía sau rào sắt ở thủy môn, bên dưới cột trụ? Vòm những thủy môn khá thấp, không quá ba hoặc bốn thước, chính mắt ông đã trông thấy. Nhưng biết đâu một chiếc thuyền nhỏ, đáy bằng có thể vượt qua dòng kênh ngầm. Kẻ kia có thể đã lấy chuỗi ngọc và trao tiền thưởng cho Đới Ninh qua khe cửa sắt, chỉ cần một nén vàng thay vì mười nén như gã đã hứa với Lang Lưu. Với những kẻ đầy rẫy mưu sâu kế hiểm trong cung cấm, không quá khó để lừa Lang Lưu một vở như vậy. Một giao dịch tương tự có thể đã diễn ra

trong rừng thông, nơi họ Hoắc đợi Đới Ninh quay trở lại. Trong trường hợp nào thì viên thủ quỹ cũng có cơ hội giấu nén vàng trong một hốc cây, dự định sẽ lấy nó sau khi mình và Ngụy phu nhân bàn bạc về tương lai lứa đôi ở làng Thập Lý. Địch huyện lệnh lại thở dài. Có quá nhiều khả năng và yếu tố chưa được xác định.

Chỉ một điểm chắc chắn là Lang Lưu không liên quan gì đến vụ tấn công nhằm vào ông và Hồ Lô tiên sinh. Bọn sát thủ đã đưa hai người đến nhà kho của họ Lang, chúng biết gã dùng nơi này để tra tấn nạn nhân và những chuyện ám muội khác. Nơi đó cũng thuận tiện, khu vực xung quanh trở nên hoang vắng vào ban đêm. Vẫn chính là họ Hoắc đã thuê bọn chúng, tên râu xồm đã gắng gượng thốt ra cái tên đó trước khi chết. Âm mưu lấy mạng ông đã thất bại. Nhưng dường như kẻ chủ mưu vẫn không muốn ông can dự vào âm mưu của mình, vì thế ông sẽ phải tính trước đến vụ tấn công thứ hai. Ông đứng dậy. Có tiếng gõ cửa rất nhẹ.

Địch huyện lệnh cầm kiếm, kéo thanh chốt và hé cửa ra, kiếm đã tuốt sẵn. Đó là viên cối kê của Lang Lưu.

“Lang đại gia mời ngài xuống sảnh đường. Lão gia vừa nhận được thư và muốn cho ngài biết.”

Địch huyện lệnh đặt lại thanh kiếm lên bàn và đi theo gã đầu nhọn xuống lầu. Lang Lưu đang đứng bên quầy, nói chuyện với lão chưởng quỹ.

“A, đại phu, thật mừng vì ngài vẫn ở đây! Một người của ta đang bị cơn đau bụng hành hạ. Ta sẽ vô cùng biết ơn nếu ngài đến khám cho người bệnh. Ta sẽ chỉ cho ngài phòng anh ta!”

Trước khi quay đi, Lang Lưu tìm trong ống tay áo và lấy ra một phong thư đã mở sẵn, trên đó là những chữ lớn được viết nắn nót, để gửi cho họ Lang. Gã đưa ra cho Ngụy Thành xem và hỏi, “Ngụy chưởng quỹ, cho ta hỏi, ai vừa chuyển lá thư này đến vậy?”

“Lúc ấy ta đang ngồi phía sau tấm bình phong kia nên chỉ thoáng thấy một tiểu tử lang thang. Nó quăng phong thư lên quầy rồi chạy mất. Khi trông thấy thư gửi cho ngài, ta lập tức sai tiểu nhị đưa sang phòng cho ngài.”

“Ta hiểu rồi. Đại phu, mời ngài đi cùng ta.”

Khi ba người trở lại phòng của họ Lang, tên ác bá đưa phong thư cho Dịch huyện lệnh. 

Lang
Lưu
hỏi
chuyện
Ngụy
chưồn
g quỹ



“Người muốn bằng chứng,” gã lạnh lùng nói. “Khi này ở ngoài quây, ta gọi người xuống là để cho người thấy phong thư thực sự đã được chuyển đến đây, không phải do ta giả mạo sau khi người đi khỏi.”

Địch huyệן lệnh mở phong thư và rút ra một tờ giấy. Trong thư nói người ký tên dưới đây rất hối hận, vì tình thế bất khả kháng nên không thể đến gặp Lang đại gia vào đúng ngày đã định để bàn về chuyện mua bán tơ thô. Tuy nhiên, vào hôm nay, người này sẽ đến kho của họ Lang vào giữa giờ Dậu. Nếu vừa ý với các mẫu tơ, giao dịch sẽ được thực hiện ngay tại chỗ. Bên dưới đề thêm danh “Hoắc”. Bức thư không hề có lỗi sai, cách viết, thể thức, nét chữ đều theo lối Khải thư. Rõ ràng bức thư này là thật, phải mất ít nhất một ngày để Lang Lưu tìm ở trấn Thanh Xuyên một học sĩ có thể viết thư như thế.

Trao lại lá thư cho họ Lang, ông nói, “Được rồi. Đây quả thực là bằng chứng ta cần. Chúng ta vẫn tiếp tục thời kỳ hòa hoãn như đã thỏa thuận. Ta sẽ đến nhà kho vào giữa giờ Dậu.”

Cặp chân mày mỏng của Lang Lưu rướn lên.

“Nhà kho ư? Người nghĩ chúng ta sẽ đến đó sao? Mọi chuyện đã xong rồi! Cửa sẽ được khóa và họ Hoắc sẽ không thấy ai ở đó cả!”

Địch huyệן lệnh nhìn gã vẻ thương hại.

“Lang Lưu, ta đã hiểu vì sao người không có được bộ hạ giỏi. Người đang đánh mất khả năng xét đoán đấy! Trời ạ, ở đây có mười nén vàng ròng sắp sẵn cho người, thế mà người lại khóa cửa rồi dán thông báo đi vắng! Nghe này, hảo huynh đệ, ta sẽ cho người biết chính xác những gì chúng ta sẽ làm! Chúng ta sẽ tiếp đón họ Hoắc thật lịch thiệp và hỏi hấn có mang theo vàng không. Nếu có, chúng ta sẽ kính cẩn mà nhận. Thú nhận rằng chúng ta không lấy được chuỗi ngọc, nhưng lại gặp vô số trở ngại và mất nhiều phí tổn vì hấn, nên chúng ta sẵn lòng xem mười nén vàng kia như vật đền bù.”

Lang Lưu lắc đầu.

“Chắc hẳn Hoắc cầu tặc đó đại diện cho một kẻ quyền thế. Có vẻ là đám quan lại có phẩm hàm cao. Hoắc bè lũ trong cung Bích Thủy, có thể thấy chúng biết rất nhiều về địa thế trong cung. Ta thích bình an, người huynh đệ ạ, chứ không thích rắc rối.”

“Lang Lưu, người không thấy là chúng ta đang nắm dao đằng chuôi sao, dù chúng có là đại quan hay không? Nếu họ Hoắc không thích lời đề nghị công bằng đó, chúng ta sẽ lấy danh nghĩa lương dân tuân thủ vương pháp mà tuyên bố: chúng ta sẵn lòng hộ tống hắc đế đến tổng quân doanh của Cẩm quân và để quan quân quyết định vụ này. Đương nhiên, sau đó chúng ta phải giải thích, rằng mình đồng ý với kế hoạch trộm bảo vật trong cung chỉ vì muốn có bằng chứng đầy đủ về tội phạm thượng trước khi đi trình báo. Và giờ chúng ta có thể đòi triều đình ban thưởng.”

Họ Lang nắm tay xuống bàn.

“Trời đất ơi!” Gã kêu lên. “Giờ ta đã hiểu tại sao bang của người luôn mạnh hơn bang ta. Người thật là một kỳ nhân, trong khi ta phải sửa sai cho đám bộ hạ ngu ngốc như tên đầu nhon kia!”

Gã bật dậy và tát viên cối kê liên hai cái. Sau khi xả được cơn tức, gã lại ngồi xuống và mỉm cười hào sảng, bảo Dịch huyện lệnh, “Thật là một kế hoạch công phu và đáng nể, hảo huynh đệ ạ!”

“Bên ta được năm nén vàng mà,” Dịch huyện lệnh đáp lạnh tanh. “Bốn nén cho Hồng Y bang, một nén là tiền thưởng cho ta.”

“Các vị bang chủ, bang phó sẽ phải cho người hai nén!” Lang Lưu tỏ vẻ hào hiệp.

Gã gắt lên với viên cối kê, “Đây là cơ hội cuối cùng để người lấy công chuộc tội đấy, đồng cốt! Người hãy đến nhà kho cùng vị huynh đệ này.”

Rồi gã quay sang nói với Dịch huyện lệnh, “Dĩ nhiên ta không thể đích thân đi được, còn phải giữ gìn danh tiếng của mình nữa. Nhưng sẽ không chỉ có hai người đâu, vì ta sẽ cử thêm một tá bộ hạ giỏi đến nhà kho.” Gã

liếc nhanh về phía ông và vội vàng giải thích, “Đề phòng họ Hoắc kia cũng đem theo người của hắn!”

“Được, ta đã hiểu ý người!” Ông đáp. “Ta sẽ đến nhà kho sau đó một chút. Người sẽ bảo người của mình để ta vào chứ?”

Ông bước qua cửa và đích thân Lang Lưu tiễn khách ra hành lang, hồ hởi nói, “Thật vinh hạnh khi được làm quen với hiền đệ! Chúng ta sẽ uống mừng sau chuyện này. Uống vì sự hợp tác thân mật của Thanh Y bang và Hồng Y bang!”

HỒI 12

Giữa phố đông, quan quân bắt kẻ gian
Trong kho vắng, Địch công gặp ác mộng

Địch huyện lệnh về phòng để lấy hòm lô và thanh kiếm. Ông phải đến gặp Trâu Hiệu úy ngay để báo về cuộc gặp ở nhà kho trong rừng, cùng y bố trí bắt giữ gã họ Hoắc bí ẩn kia cùng đám hung đồ dưới trướng Lang Lưu.

Tử Tây đang đứng trước cổng khách điếm Thúy Kiều, mặc cả với một bà lão bán đồ trang điểm. Địch huyện lệnh định đi qua sẽ gật đầu chào thân mật thì nàng đã níu lấy cánh tay ông, đưa ra một chiếc lược ngà đánh mấy viên đá rẻ tiền.

“Ngài nghĩ thứ này có hợp với tiểu nữ không?” Thiếu nữ bên lên hỏi.

Khi ông cúi xuống nhìn chiếc lược, nàng vội thì thầm, “Cẩn thận! Hai kẻ ngoài kia đang dò hỏi về ngài.”

“Chiếc lược hợp với cô nương đấy,” ông đáp rồi bước ra cổng.

Vừa như đang nhìn trời ngấm đất, ông liếc thấy có hai thân sĩ đang đứng trước cổng khách điếm Cửu Tiêu. Y phục của chúng bình dị, trường bào xám, dây lưng và mũ đều màu đen, khó đoán được chúng là hạng người nào. Có thể chúng thuộc Thanh Y bang hoặc là mật thám từ cung Bích Thủy. Và từ lúc này, ông cũng phải tính đến Hồng Y bang, có thể những kẻ đó đã biết ông giả dạng làm người trong bang. Dù chúng là ai, chắc chắn chúng chưa biết ông đang định đến gặp Trâu Hiệu úy.

Địch huyện lệnh vội bước ra phố chính, thỉnh thoảng dừng lại để xem xét đồ trên các quầy hàng. Quả đúng là hai gã áo xám đang đi theo ông. Ông thử dùng vài cách để thoát khỏi chúng nhưng vô ích. Ông thông thả vòng qua một góc phố, rồi bất ngờ phóng vọt lên trước và tìm cách ẩn mình vào đám đông, nhưng hai kẻ kia vẫn bám đuôi ông không chút khó khăn. Chúng là bọn lọc lõi với trò này.

Bực mình, Dịch huyện lệnh bước vào một quán ăn lớn và chọn một bàn trong cùng. Khi tiểu nhị đến cho ông chọn món, ông bảo y là mình quên mất vài thứ và chạy ra ngoài bằng lối cửa bếp. Nhưng một trong hai kẻ mặc đồ xám đã đứng sẵn ở góc đường ngõ sau. Ông đành quay lại phố chính. Giả như ông thông thạo đường đi nước bước trấn Thanh Xuyên này, ông sẽ tìm cách cắt đuôi hai kẻ này lần nữa. Đã như vậy, ông sẽ phải dùng mưu để bắt chúng hiện nguyên hình, đồng thời tới được tổng quân doanh.

Ông hòa mình vào dòng người trên phố, cho đến khi ông nhận ra một loạt mũ đầu mâu của Cẩm quân ở phía trước. Rồi ông đột ngột rảo bước nhanh hơn, bất ngờ dừng chân và quay lại. Khi đám phải tên cao lớn hơn trong số hai nam nhân đó, ông quát to hết sức có thể, “Bọn đạo chích! Bắt lấy chúng!”

Một đám người lập tức tụ lại quanh chúng mà hạch hỏi.

“Ta là đại phu!” Dịch huyện lệnh kêu lên. “Tên cao lớn này đâm vào ta, còn tên kia thọc tay vào ống tay áo ta!”

Một phu dịch lực lưỡng túm lấy cổ áo tên cao lớn. “Thật ô nhục! Dám ăn trộm của đại phu! Ta sẽ...”

“Có chuyện gì vậy?”

Một vị quan binh to béo rẽ đám đông bước vào. Hai kẻ áo xám không hề tỏ ý muốn chạy trốn. Kẻ nhiều tuổi hơn bình tĩnh thưa, “Người này đã đổ oan cho bọn ta. Xin hãy đưa tất cả đến gặp Hiệu úy!”

Vị quan binh liếc nhanh qua Dịch huyện lệnh và hai kẻ kia. Y kéo đai giắt kiếm lên, rồi bảo người phu dịch, “Buông người này ra đi! Tất cả chỉ là hiểu lầm thôi. Hiệu úy sẽ giải quyết việc này. Hai vị đi theo ta, tổng quân doanh ở ngay phía trước thôi.”

Trên đường đến tổng quân doanh, hai kẻ kia vẫn giữ vẻ điềm tĩnh ngạo mạn. Liễu Binh tào đưa họ đến chỗ Hiệu úy.

Trâu Lập Uy đang đọc văn thư liền ngẩng lên. Không xét đến Dịch huyện lệnh, họ Trâu lớn tiếng ra lệnh cho vị quan binh trình báo, rồi y chìa tay ra.

“Mau trình giấy thông hành của hai người!”

Hai kẻ kia đặt lên án thư những loại giấy giống nhau, mỗi tờ đều có viền đỏ kèm dấu triện. Kẻ nhỏ tuổi hơn nói với viên Hiệu úy, “Người được gọi là đại phu kia thực ra là kẻ mạo nhận. Bọn ta được lệnh đưa hắn về cung Bích Thủy. Bọn ta muốn có một vị quan quân hộ tống ngay lập tức.”

Trâu Hiệu úy đẩy mũ đầu mâu của mình ra sau.

“Các vị biết là ta không thể làm vậy! Trừ khi có lệnh của Tướng quân. Giấy tờ của Lương đại phu đều hợp lệ. Được chính ta xác nhận, ta biết rõ mà.”

Y lại gãi mũi.

“Tuy nhiên đây là những gì ta sẽ làm. Các vị hãy đem thư của ta đến gặp Khang Tướng quân, rồi quay về đây để xử lý người này.”

Họ Trâu lấy một tờ giấy mới trong tập giấy trước mặt và chấm bút vào khay mực.

“Nhớ khi bọn ta quay lại, kẻ này biến mất thì sao?” Kẻ lớn tuổi kia cười chế nhạo. “Thưa Hiệu úy, bọn ta có quy định rõ ràng!”

“Xin thứ lỗi, nhưng ta cũng có quy định của mình!” Trâu Lập Uy viết rất nhanh rồi đưa tờ giấy qua mặt án. “Của các vị đây!”

Trong khi kẻ kia bỏ thư vào ống tay áo, gã sổ sàng nói, “Hiệu úy nhớ giam giữ người này cho đến khi bọn ta trở lại.”

“Chỉ khi vị đại phu này đồng ý. Ta không thể bắt giam một thường dân có trình báo đảng hoàng khi chưa có lệnh. Các người biết hai chữ ‘Nhân Trị’ mà! Mặt khác, nếu vị đại phu này sẵn lòng hợp tác...”

“Đương nhiên là tại hạ sẵn lòng!” Dịch huyện lệnh đáp nhanh. “Tại hạ không muốn kẻ mà mấy vị đang tìm lại trốn mất. Chuyện hiểu lầm này phải được làm rõ nhanh nhất có thể.”

“Được rồi, vậy mọi chuyện đã xong!” Viên Hiệu úy mỉm cười.

“Hai vị có cần ngựa không?”

“Bọn ta có sẵn ngựa rồi.” Hai tên mặc đồ xám quay đi mà không nói một lời. Vị quan binh đưa họ xuống cầu thang.

“Đệ có biết hai gã này không?” Trâu Lập Uy hỏi Liễu Binh tào.

“Thưa Hiệu úy, thuộc hạ biết. Cả hai đều thuộc phủ Tổng giám cung. Họ mặc đồ màu xám, trong khi người của Đại tổng quản sẽ mặc hắc phục.”

Viên Hiệu úy lo lắng nhìn sang ông.

“Đại nhân, đúng như ngài đã nói, chắc chắn ngài đã bị dính líu vào chuyện không hay!”

“Sẽ mất bao lâu để hai người đó quay lại đây?”

“Gần một canh giờ, thưa đại nhân. Có thể sẽ lâu hơn, nếu họ không gặp được Khang Tướng quân ở phủ.”

“Không được đâu. Dịch mã phải đến nhà kho của Lang Lưu vào giữa giờ Dậu. Ở đó, ta sẽ gặp viên cố kị của họ Lang và một tên tội nhân nguy hiểm tự xưng là họ Hoắc. Lang Lưu không tin tưởng họ Hoắc hay ta, gã đang cắt cử hơn mười bộ hạ đến dãy nhà kho đối diện kho của mình. Ta muốn các hạ cho người bao vây dãy nhà kho ấy để bắt trọn cả đám bọn chúng. Tối nay các hạ có đi đều được sáu mươi vệ binh không?”

“Thưa đại nhân, vẫn còn phụ thuộc vào chuyện ngài định tội gì cho chúng.”

“Người của Lang Lưu đã sát hại thủ quỹ Đới Ninh. Những kẻ khác phạm tội làm phản.”

Trâu Hiệu úy nhìn ông dò xét.

“Đại nhân, trong trường hợp ấy, ti chức sẽ đích thân đến đó. Giờ nói đến các vị thượng quan ở cung Bích Thủy, ti chức không chắc Khang huynh sẽ đưa ra lệnh bắt. Ti chức nói rõ trong thư là ngài đã đến trình diện đầy đủ. Trước hết huynh ấy sẽ đòi thêm những chi tiết cụ thể.”

“Ta có lý do để phỏng đoán rằng,” Địch huyện lệnh ôn tồn nói, “Tổng giám cung sẽ cho Khang Tướng quân biết đầy đủ mọi chi tiết.”

Họ Trâu quay sang vị Binh tào.

“Liễu đệ, đệ có sắp xếp được một vụ vượt ngục hoàn hảo không?”

Khi Liễu Binh tào gật đầu với nụ cười hãnh diện, Trâu Lập Uy nói với ông, “Đệ ấy cũng sẽ giúp đại nhân cải trang, để ngài có thể rời khỏi tổng quân doanh ngay lúc này mà không bị ai phát hiện. Đừng bận tâm nếu hai tên kia có để lại vài bộ hạ để theo dõi bản doanh này, Liễu đệ là bậc thầy hóa trang!”

Y xoa tay vào nhau rồi nhìn Địch huyện lệnh vẻ suy xét. “Chúng ta sẽ bắt đầu từ việc cắt bớt bộ râu dài của đại nhân. Rồi...”

“Ta không muốn diễn trò đâu!” Ông nói dứt khoát. “Liễu Binh tào, người có thể kiếm cho ta một con lừa già và một đôi ngựa không?”

Anh ta gật đầu và lập tức lui ra ngoài.

“Liễu đệ là một phụ tá đắc lực!” Viên Hiệu úy nói. “Mời đại nhân dùng trà!”

Rồi y giải thích tường tận với ông về cách Liễu Binh tào dàn dựng cảnh một tù nhân trong đại lao vượt ngục. Y chỉ rõ từng chi tiết với nỗi vui thích như một đứa trẻ.

Khi trình bày xong, y hỏi, “Đại nhân, còn vụ sát hại thủ quỹ Đới Ninh thì sao?”

“Vụ đó nằm trong quy ền hạn của các hạ, vì tội ác diễn ra trong địa phận này.”

Ông kế chính Lang Lưu đã thừa nhận việc tra tấn Đới Ninh và giết hại anh ta, vì viên thủ quỹ đã không tiết lộ nơi giấu chuỗi ngọc mà mình được thuê để lấy trộm.

“Tối nay, sau khi các hạ bắt giữ hết đám người của Lang Lưu, chúng ta sẽ đến khách điếm Thúy Điều để tóm họ Lang. Sau đấy Địch mỗ sẽ chính thức định tội gã. Nhưng họ Hoắc còn quan trọng hơn nhiều. Ngay khi hấn đến nhà kho, ta sẽ huýt sáo ra hiệu hai lần để các hạ dẫn quân tập kích bọn chúng. Tuy nhiên, họ Hoắc tất có người đi theo. Để ta nói sơ qua cho các hạ hiểu.”

Ông lấy một mẫu giấy và phác họa trảng đất trống cùng những nhà kho. Trâu Lập Uy so sánh với tấm địa đồ của mình và chỉ ra những nơi sẽ đặt phục quân.

Liễu Bình tào quay lại.

“Bẩm đại nhân, lừa đã được dắt đến sân sau,” anh ta bẩm báo. “Đại nhân nên đi sớm, vì hiện ngoài kia không có kẻ nào rình mò. Vẫn chưa có.”

Địch huyện lệnh vội tạ ơn Trâu Hiệu úy. Liễu Bình tào đưa ông xuống những bậc thang ọp ẹp dẫn ra khoảng sân nhỏ của nhà bếp. Trong lúc ông trèo lên lưng con lừa già, họ Liễu đưa cho ông đôi nạng cũ đã mòn.

“Tốt lắm!” Ông thì thào với vị Bình tào rồi thúc lừa đi qua cánh cổng hẹp.

Chùng vai xuống và cúi gục đầu, ông cưỡi lừa ra con phố chạy song song với phố chính. Ông đang sắm vai Hồ Lô tiên sinh, một nhân vật quen thuộc đến nỗi người dân ở trấn chẳng buồn nhìn ông quá kỹ. Điểm khác biệt duy nhất là ông mang theo kiếm. Ông tháo dây đeo kiếm và giấu nó giữa hai cây nạng vắt ngang lưng lừa.

Con lừa bình thản bước từng bước, lách qua đám đông. Địch huyện lệnh hài lòng khi thấy không ai để ý kỹ đến mình. Thỉnh thoảng có người lên

tiếng chào, ông cũng chấp tay đáp lễ. Ông cười lừa đi về hướng khách điểm Thúy Điều vì không muốn mạo hiểm quá lâu. Khách điểm chính là nơi mà đám người của cung Bích Thủy không ngờ rằng ông sẽ trốn.

Con ngõ hẹp phía sau khách điểm Thúy Điều vắng hoe. Bầy không khí hối hả của giờ ăn trưa đã không còn nữa, đám gia nhân phục vụ đã đi nghỉ, phải đến gần giờ ăn tối những tiểu thương mới quay trở lại. Đến cổng sau, Dịch huyện lệnh xuống khỏi lưng lừa và nhòm vào khu vườn hoang kia. Dãy phòng của Lang Lưu đầu đóng cửa và trong bếp rất yên ắng. Cửa sổ phòng ông cũng đã đóng nhưng có một phòng dưới lầu vẫn hé cửa. Có người đang gảy đàn nguyệt, vẫn là những âm điệu ông đã nghe trong đêm đầu tiên đến đây. Giờ ông mới nhớ ra. Bản đàn ấy từng nổi tiếng ở kinh thành nhiều năm về trước. Quan sát khu vườn một lúc, ông quyết định sẽ tận dụng căn nhà kho cũ kĩ. Cánh cửa chỉ khép hờ, ông lách vào trong, tay cầm đôi nạng và thanh kiếm.

Bên trong không được sạch sẽ cho lắm. Mạng nhện giăng từ mái nhà mốc meo xuống, không khí toàn một mùi ẩm mốc khó chịu. Bàn ghế hỏng xếp dựa vào vách, nhưng nền đất đã được quét dọn sạch sẽ. Khi nhìn kỹ đám đồ đạc cũ, ông nhận ra phía sau có một chõng bao gai xếp sát vào tường.

Ông xô chiếc bàn gãy ra và đâm kiếm vào đám bao gai ấy. Bên trong toàn vỏ trấu. Ông quyết định đây sẽ là chỗ ngủ của mình trong vài canh giờ nữa. Ông để mặc con lừa quay lại chỗ của nó. Dựa đôi nạng bên cạnh ô cửa sổ độc nhất, ông xếp lại những bao trấu và nằm lên trên, gần sát vách. Hai tay đan lại dưới gáy, ông nhớ lại các sự kiện gần đây nhất.

Bức thư họ Hoắc gửi cho Lang Lưu thực ra là tin tức có lợi. Nó cho thấy kẻ chủ mưu trong cung Bích Thủy vẫn chưa có được chuỗi ngọc trong tay. Như vậy, ông có thể loại bỏ một khả năng mình đang xem xét, đó là có kẻ đã chặn đường viên thủ quỹ sau khi diễn ra vụ trộm và trực tiếp mua lại ngọc xuyên. Giả thuyết này dựa trên việc nhân vật họ Hoắc bí ẩn không quay lại gặp Lang Lưu ngày hôm sau. Giờ thì ông đã rõ, họ Hoắc đã bị giữ chân như hấn đã nói trong lá thư, và hấn mong kết thúc giao dịch tại nhà kho của Lang Lưu tối nay. Quả là tin tốt. Việc họ Hoắc bị bắt giữ sẽ khiến kẻ chủ mưu trong cung Bích Thủy phải dừng lại cân nhắc trong chốc lát.

Nhờ vậy, ông sẽ có thời gian để tập trung truy tìm chuỗi ngọc. Cả buổi sáng thăm thú con sông đã khiến ông mệt mỏi, ông ngủ thiếp đi.

Giấc ngủ của Dịch huyện lệnh bị nhiều cơn mộng mị quấy phá. Khuôn mặt méo mó của gã sát thủ râu xồm lại hiện ra, lơ lửng trong không trung, con mắt độc nhất trợn ngược và nhìn ông chằm chằm. Không phải, đó là viên thủ quỹ đã chết đang đứng phía trên, khuôn mặt xanh trượng phình, đôi mắt lồi ra dán chặt vào ông trong khi hai bàn tay giập nát chộp lấy cổ ông. Dịch huyện lệnh muốn ngẩng dậy, nhưng toàn thân nặng như chì, không thể cử động được. Ông gắng gượng để thở. Ngay khi nghĩ mình chết ngạt đến nơi rồi, viên thủ quỹ biến thành một nữ nhân cao dong dỏng, toàn thân mặc y phục xanh lấm bần. Mái tóc rối bù và bám đầy bùn khô xoa dài qua mặt bà ta, chỉ để lộ ra khuôn miệng xanh tím đang há hốc, từ trong đó một cái lưỡi to thè ra. Ông thét lên kinh hãi rồi choàng tỉnh.

Khấp người ướt đẫm mồ hôi, Dịch huyện lệnh trèo xuống khỏi chỗ ngủ và ra lục lợi đám đồng ruộng cũ một lúc để quên đi cơn ác mộng kinh khủng kia. Ông buột ra một tiếng rủa khi vấp phải mấy bao đầy bụi. Hình như trong đó là bột. Ông xoa xoa gối rồi lại nằm nhoài lên đồng bao gai. Đến lúc này, ông mới chìm vào giấc ngủ không mộng mị.

HỒI 13

Trong đêm tối, Hiệu úy đặt phục binh
Đến giờ hẹn, kẻ lạ không lộ diện

Địch huyện lệnh tỉnh giấc vì trên cỗ bỗng thấy ngựa rấm rứt. Trước hết, ông nhìn ra ô cửa sổ có chấn song và thấy trời đã tối. Ông nhảy xuống và vội chạy đến bên cửa sổ. Ông nhẹ lòng hẳn khi nghe thấy những trù sư vừa thái thịt vừa đứng hát rất hào sảng. Vì hiện không có ai gọi đồ ăn, hẳn giờ chưa đến lúc ăn tối. Xoa lên chỗ cổ bị ngựa, ông phát hiện ra cơ man là kiến đen đang bò dưới cổ áo mình. Trong bộ râu còn nhiều kiến hơn, cả phía trước vạt áo cũng có. Bực bội, ông giữ sạch đám côn trùng không sót con nào.

Lúc này, cửa sổ phòng Lang Lưu đã sáng đèn, một cánh cửa hé ra nhưng ông không nghe được tiếng nói chuyện bên trong. Hai tiểu thương hàng rau bước vào vườn và đi thẳng tới nhà bếp. Địch huyện lệnh đợi cho đến khi họ ra về với những chiếc giỏ trống không, bấy giờ ông mới lách ra ngoài và đi qua cổng sau. Ngạc nhiên thay, khi con lừa vẫn quanh quẩn ở đó. Nó đứng cạnh tường, đang sục vào đám rác rưởi. Ông vội trở lại nhà kho và lấy đôi nạng. Cảm thấy an toàn trong lớp ngụy trang, ông cưỡi lừa đi ra bến sông.

Một đám đông hỗn độn tụ lại dưới ánh sáng từ ngọn đèn dầu ám khói của những quầy đồ ăn phía trước chợ cá, tiếng người qua lại huyên náo. Địch huyện lệnh phải dừng lại khi một xe chở dưa bầu bị đổ trước mặt con lừa. Những người đứng quanh đó bèn xúm lại giúp vị tiểu thương nhặt dưa. Một nam nhân ăn mặc nhếch nhác chụp lấy dây cương của con lừa. “Ồ Lô tiên sinh, để tiểu nhân giúp tiên sinh qua!” Anh ta vui vẻ nói.

Khi họ lách qua đám đông, Địch huyện lệnh bỗng nghe có tiếng ai đó thì thầm sau lưng, “Bọn chúng bám theo ông ấy, nhưng ông ấy đã biến mất.”

Ông vội ngoái lại. Dưới ánh sáng nhấp nhোang, ông chỉ nhận ra những khuôn mặt tươi cười của vài thanh niên đang thúc con lừa từ phía sau. Lát

sau, ông đã ra khỏi đám đông bát nháo.

Địch huyện lệnh nhăn mặt khó hiểu. Trận chiến ở nhà kho hôm trước là minh chứng rõ ràng cho thấy đạo nhân đang giúp sức cho ông. Nhưng lời thì thầm khi nãy, của một người nhân ông với Hồ Lô tiên sinh, cũng nói lên rằng mọi hoạt động của ông luôn được báo lại cho lão nhân ấy. Mối liên quan giữa ông ta với vụ án rồi ren này là thế nào? Ông cố nhớ lại xem trước đây mình đã gặp người đó ở đâu mà không nhớ nổi.

Màn sương mỏng buổi tối bồng bênh trên mặt sông. Lúc này, Địch huyện lệnh đang hướng về một đầu của bến sông, ở đó không còn hàng quán nữa, khắp nơi tối tăm và hoang vắng. Chỉ còn đốm sáng từ các ngọn đèn treo ở mũi những con thuyền đậu bập bênh trên làn nước đen thẫm.

Lúc đi ngang qua nhà kho đầu tiên trong dãy nhà kho, ông nhảy xuống và dựng đôi nạng vào vách. Khi đến bên rễ cây cao ngăn cách trảng đất trống ở đối diện, ông đeo kiếm ra sau lưng. Ngay khi ông đi qua dưới những tán cây tăm tối, một giọng nói khàn khàn vang lên ngay trên đầu, “Người đến muộn. Nhưng họ Hoắc vẫn chưa tới đâu!”

Ngẩng lên, ông lơ mờ nhận ra thân hình lực lưỡng của một tên hộ vệ bên cạnh Lang Lưu, gã đang ngồi trên một cành cây lớn. Phải rồi, họ Lang biết những việc phải làm mà. Ông đi qua trảng đất trống và gõ cửa. Tên đầu nhọn ra mở cửa ngay.

“Ngài đã đến!” Y lầm bầm. “Nơi này khiến tiểu nhân lạnh gáy!”

“Người sợ hồn ma của Đới Ninh sao?” Địch huyện lệnh lạnh lùng hỏi. Ông đẩy ghế sát vào vách rồi ngồi xuống.

“Không phải tiểu nhân ra tay với hần!” Viên cố kỵ ngồi xuống bên Địch huyện lệnh. “Ngài biết không, hần kêu ré lên như lợn bị chọc tiết! Bọn khốn ngu ngốc ấy đã để hần chết trước khi cuộc tra tấn thực sự bắt đầu.”

Một nụ cười độc ác nở ra trên đôi môi dày của y. “Chúng buộc hần vào chính băng ghế này đây. Trước tiên, chúng...”

“Ta không quan tâm đến mấy trò tiểu nhân đó của các người.” Ông đặt thanh kiếm lên ngang đùi rồi tựa vào vách. “Tuy nhiên, người có thể kể cho ta những gì khai thác được từ hắc.”

“Hiển nhiên là chẳng có gì. Khi chúng đốt chân hắc, hắc rống lên hàng trăm lần rằng mình không giữ chuỗi ngọc. Sau đó, hắc rú thêm vài lần nữa, rằng có tra tấn cũng không để làm gì vì mình không có chuỗi ngọc. Tên tiểu nhân vô liêm sỉ ấy chửi bọn ta đến tận lúc chết. Bọn ngọc kia mở bụng để xem hắc có nuốt chuỗi ngọc không. Đương nhiên là chẳng thấy gì.”

Nhìn sang thanh kiếm của Dịch huyện lệnh, y bèn chần hởi thêm, “Thanh kiếm đó sẽ khiến họ Hoắc nghi ngờ. Ngài có nghĩ mình nên giấu tạm thanh kiếm ở đâu đó không?”

“Không.”

Dịch huyện lệnh khoanh tay lại và gục đầu xuống ngực. Ông cố để không nghĩ ngợi gì, nhưng rất nhiều vấn đề trước mắt vẫn quấy phá ông. Từ lúc này, ông sẽ phải tập trung vào viên thủ quỹ đã chết. Dù họ Hoắc kia biết chính xác kẻ chủ mưu trong cung là ai, cũng phải đợi đến khi tìm ra ngọc xuyên thì ông mới mong đấu lại được chúng. Tam Công chúa đã đặc biệt nhấn mạnh chi tiết này. Ông lại tự hỏi Đới Ninh đã nghĩ gì mà dám qua mặt Lang Lưu. Vì vài lý do, ông cảm thấy một cuộc trò chuyện với Ngụy phu nhân sẽ giúp tìm ra manh mối về việc họ Đới làm với chuỗi ngọc.

“Ngồi yên đi!” Ông quát viên cố kị đang cựa quậy bèn chần lo lắng.

Nguồn tin duy nhất về Ngụy phu nhân là từ Tử Tây cô nương, một nữ nhân thông minh xuất chúng, nhưng vẫn chỉ là một thiếu nữ trẻ người non dạ mới sống cùng Ngụy gia được ít lâu. Ông tự nghĩ có nên tin những nhận định đầy thiện chí của nàng hay không. Tử Tây khẳng định rằng đại thẩm không hề gian thông với viên thủ quỹ, còn Ngụy thúc là một lão già lẩn thẩn khó ưa. Nhưng cũng thật sỗ nhục khi một nữ nhân bỏ nhà ra đi mà không để lại lời giải thích. Ngụy Thành đã nói nhân tình của nương tử là một tên lẳng tử. Đó cũng là một chi tiết cần lưu tâm. Đúng ra ông phải hỏi chuyện lão Ngụy nhiều hơn, nhưng biết bao việc cứ dồn dập xảy đến...

“Người lắm bầm cái gì đấy?” Ông bức tức hỏi kẻ ng ồi bên.

“Chỉ là tiểu nhân đang lo lắng về họ Hoắc. Ngài thấy đấy, chúng ta đợi ở đây đã gần nửa canh giờ rồi! Sao họ Hoắc lại hẹn gặp chúng ta nếu hẳn không định đến đúng giờ?”

Địch huyệt lệnh nhún vai.

“Người hỏi vì sao ư? Có thể hẳn bị giữ chân bởi vài chuyện đột xuất...” Ông chợt ngừng lại, rồi dậm lên đầu gối mình. “Trời ơi, đúng ra ta phải nghĩ đến chuyện đó! Trong số...”

“Cái gì... tại sao...” Viên cối kế lấp bắp.

“Ta cũng chỉ là kẻ ngốc giống người!” Địch huyệt lệnh cay đắng nói. “Đương nhiên, cuộc hẹn gặp này chỉ là một trò lừa bịp bẩn thỉu!”

Bỏ qua những câu hỏi đầy sợ hãi của viên cối kế, ông bật dậy, lao ra ngoài và đưa tay lên miệng huýt sáo hai lần. Tiếng huýt sáo rít lên chói tai giữa trảng đất trống yên tĩnh. Cánh cửa nhà kho kế bên mở hé và một bộ mặt đầy râu ria thận trọng ghé nhìn ra ngoài. Rồi bên phía rừng thông có tiếng hô vang ra lệnh cùng tiếng binh khí loảng xoảng. Một bóng đen to lớn rơi xuống từ thân cây đối diện nhà kho. Hai quan quân đã bắt được tên hộ vệ. Gã định chống trả thì ăn một sống kiếm vào đầu và gục xuống. Trảng đất trống bỗng đông kín Cẩm quân được trang bị binh khí đầy đủ. Khi hai vệ binh dùng đại phủ phá cửa nhà kho thứ hai, Trâu Hiệu úy chạy đến chỗ Địch huyệt lệnh, theo sau là Liễu Bình tào.

“Bọn ti chức không thấy ai đến đây sau ngài,” viên Hiệu úy nói. “Kẻ gây gò phía sau ngài là họ Hoắc phải không?”

“Không phải đâu. Nhưng y chỉ đạo vụ tra tấn và sát hại viên thủ quỹ. Bắt giữ y ngay đi! Gã họ Hoắc không xuất hiện. Ngựa của các vị đâu? Chúng ta phải đến khách điểm Thúy Điều càng nhanh càng tốt!”

Họ Trâu ra lệnh cho Liễu Bình tào rồi chạy về phía khu rừng, Địch huyệt lệnh theo sát y.

“Đại nhân cần bao nhiêu người?” Trâu Lập Uy ngoái lại hỏi.

“Bốn người là được!” Ông hớn hển đáp.

Qua khúc quanh thứ hai ở lối mòn trong rừng, sáu kỵ binh đang trông chừng một bầy ngựa có phủ giáp. Ông cùng viên Hiệu úy lấy hai con tuấn mã rồi nhảy phốc lên yên. Vừa thúc ngựa, Trâu Hiệu úy vừa gọi thêm bốn người đi theo.

Trong trảng đất trống, binh lính đã bắt bộ hạ của Lang Lưu xếp thành hàng và trói tất cả lại với nhau. Địch thân Liễu Bình tào trối tên cối kế bằng một sợi thừng nhỏ. Lúc đi ngang qua anh ta, Địch huyện lệnh gọi to, “Đừng quên con lừa nhé! Nó ở cuối dãy nhà kho này!”

Rồi sáu con ngựa phi nước đại nhằm thẳng bến sông mà tiến.

HỒI 14

Lang ác bá bỏ mạng thảm thương
Địch quan án tìm ra diều kẻ

Ngụy Thành đang đứng sau quầy tính tiền giữa gian sảnh đường tranh tối tranh sáng, cùng uống trà với hai khách trọ. Lão bối rối khi thấy Địch huyện lệnh và các Cẩm binh, tay vẫn cầm chén trà đang đưa lên nửa chừng.

“Có vị khách nào đến tìm Lang đại gia không?” Ông sốt sắng hỏi.

Lão chường quỹ im lặng lắc đầu, không thốt nổi nên lời.

Địch huyện lệnh chạy vào hành lang dẫn đến dãy phòng của Lang Lưu. Cửa tiền sảnh không khóa, nhưng cửa vào phòng của họ Lang có vẻ đã bị chốt từ bên trong. Trâu Hiệu úy dùng chuôi kiếm đập cửa. Thấy không có động tĩnh gì, y dùng vai thúc mạnh làm cửa bật tung. Họ Trâu dừng lại quá bất ngờ, khiến Địch huyện lệnh đâm sầm vào y. Bên trong không có ai nhưng căn phòng đã bị lục lọi không sót chỗ nào. Ấn thư bị lật đổ, mọi ngăn kéo đều bung ra. Sàn nhà vương vãi giấy tờ. Có những tấm ván lát chân tường bị cạy tung, trước cửa sổ là một đồng y phục bị xé nát. Ông chụp lấy tay viên Hiệu úy rồi chỉ vào góc xa nhất trong phòng. Trâu Lập Uy thốt ra một câu rửa ghê gớm.

Thân hình lỏa thể của Lang Lưu bị treo ngược từ xà nhà. Hai ngón chân cái của gã bị bó chặt bằng một sợi thừng mỏng, hai tay bị trói ra sau lưng. Một mảnh vải nhuộm máu quấn chặt quanh đầu gã, giữ cho sàn nhà khỏi bẩn.

Địch huyện lệnh chạy tới bên Lang Lưu, cúi xuống và gỡ mảnh vải ra. Ngay lập tức, máu phun ra sàn. Ông vội đặt tay lên ngực gã. Làn da vẫn còn ấm, nhưng tim đã ngừng đập. Ông quay lại phía viên Hiệu úy, khuôn mặt trắng bệch.

“Quá muộn rồi. Hãy bảo người của các hạ đưa gã xuống và chuyển về nhà xác.”

Ông loạng choạng tiến lại phía án thư, dựng lại chiếc ghế và ngồi xuống. Lang Lưu là tên hung đồ tàn nhẫn đáng bị xử chém trên pháp trường, nhưng gã không đáng bị tra tấn đến chết một cách tàn bạo như vậy. Dịch Nhân Kiệt ông phải chịu trách nhiệm cho chuyện này. Giọng nói nhẹ nhàng của Trâu Hiệu úy kéo ông ra khỏi những suy nghĩ ảm đạm.

“Bẩm đại nhân, hai thuộc hạ của ti chức đang tìm kiếm trong vườn và thăm tra đám gia nhân.”

Ông chỉ vào cánh cổng vườn đang mở.

“Dịch mỗ không nghĩ có người trông thấy những kẻ đột nhập,” ông mệt mỏi nói. “Chúng đã lẻn vào đây qua lối cổng sau, khi những trù sư đang bận chuẩn bị cơm tối. Đó là lý do chúng tổ chức cuộc hẹn vào giữa giờ Dậu. Đó là một âm mưu hòng dụ hết đám bộ hạ của Lang Lưu rời khỏi đây, để gã lại một mình cho chúng tra khảo. Trâu Hiệu úy, ta đã phạm phải một sai lầm lớn. Một sai lầm nghiêm trọng.”

Ông lại ngồi chậm rãi vuốt râu, ngẫm nghĩ rằng âm mưu này đã được đầu óc xảo trá của đám quan hủ bại nghĩ ra, vượt qua mọi bậc thầy về sự gian xảo và quỷ quyệt. Chắc hẳn chúng đã cài người vào đám bộ hạ của Lang Lưu và nhận được tin báo về chuyện viên thủ quỹ không trao lại ngọc xuyên. Bởi thế, chúng không cử họ Hoắc đến lấy chuỗi ngọc nữa. Tuy nhiên, khi xét lại, chúng kết luận rằng Đới Ninh hẳn đã đưa báu vật cho Lang Lưu khi trở lại khách điểm để gói đồ. Gã đã để viên thủ quỹ đi với lời hứa về món tiền thưởng lớn hơn nhiều so với thỏa thuận ban đầu. Sau đó, Lang Lưu đã sai người giết hại Đới Ninh, chỉ để không phải chia chác ngân lượng và tránh những phiền toái về sau từ anh ta. Tin rằng Lang Lưu đã giấu chuỗi ngọc trong phòng riêng, chúng đã bố trí một cuộc gặp ở nhà kho, để có thể bất ngờ ập đến khách điểm không chế gã.

“Các hạ vừa nói gì vậy?”

“Ti chức vừa hỏi đại nhân, liệu đám hung đồ này đã tìm được thứ mà chúng muốn chưa?”

“Chúng chưa tìm được đâu. Thứ đó không có ở đây.”

Về chuyện ấy thì Dịch huyện lệnh tin chắc. Chẳng phải vì Lang Lưu không thể tham gia vào trò hai mặt ấy, mà vì viên thủ quỹ nhất định đã nài nỉ những kẻ tra tấn đưa mình đến gặp chủ nhân của chúng. Anh ta hi vọng, dù bản thân không đủ khả năng thương thuyết với Lang Lưu để xin gã tha mạng, ít nhất mình cũng gỡ gạc thêm chút thời gian.

Dịch huyện lệnh lặng yên suy tư trong khi hai vệ binh hạ thi thể xuống. Họ đặt người chết vào cáng, phủ tấm vải trắng lên trên rồi đưa đi. Ông thấy một mối và chán nản với vụ án điên rồ, đầy rẫy thất vọng này.

“Phải rồi, đại nhân, ti chức vừa nhớ ra vài chi tiết! Vừa lúc ti chức tập trung Cấm binh để đến nhà kho của Lang Lưu, những người được cử đến làng Thập Lý bên kia núi cũng trở về. Ngụy phu nhân không ở đó. Họ cũng đảm bảo là bà ấy chưa hề đến đó.”

Dịch huyện lệnh chẳng nói chẳng rằng. Vậy là giả thuyết ấy cũng sai nốt. Ông đã cố gắng hết sức, nhưng mọi suy luận đều đi vào ngõ cụt.

Ông uể oải hỏi, “Hai người của cung Bích Thủy nói gì về chuyện ta trốn khỏi nhà lao?”

“Bẩm đại nhân, hai kẻ đó không thể nói gì nhiều, vì ti chức đã đưa họ xuống đại lao vốn định để giam ngài. Liễu Bình tào đã làm nên một kỳ tích thực thụ. Tuy nhiên, ti chức không thích về mặt tiện ích của hai kẻ đó. Vụ mưu sát Lang Lưu sẽ là lý do hợp lý để ti chức cắt cử sáu vệ binh ở lại trong sảnh đường khách điếm này, cùng sắc lệnh cấm ngoại nhân bước vào đây.”

Dịch huyện lệnh đứng dậy. “Hay lắm,” ông nói, “Dịch mỡ cần một đêm yên giấc.”

Rồi hai người cùng trở lại sảnh đường.

Ông không biết khách điếm Thúy Diệu có nhiều khách trọ đến thế. Sảnh đường chật ních những kẻ kích động. Một vệ binh đứng giữa lối vào, một vệ binh khác thì ngồi trong góc để thăm vấn một số gia nhân đang sợ hãi. Ngay khi các vị khách trông thấy Trâu Hiệu úy, họ liền vây lấy y mà hỏi.

Viên Hiệu úy ra hiệu cho Ngụy Thành, lúc này đang đứng bên Tử Tây cô nương và tiểu nhị ở quây.

Y bảo lão chưởng quỹ, “Có kẻ đã đột nhập và giết thương nhân Lang Lưu, rồi lục lọi phòng ông ta.”

“Trời đất thiên địa ơi! Chúng phá hoại đồ đạc của khách điểm ư?”

“Người tự đến mà xem!” Y đáp.

Khi lão chưởng quỹ lao ra hành lang, cậu tiểu nhị theo bèn gót, Trâu Lập Uy bảo các khách trọ, “Tốt nhất là các vị nên trở về phòng mình! Không có gì phải lo cả, ta sẽ cử sáu người ở lại đây canh gác qua đêm.”

Trong khi cả hai đi ngang qua quây, Dịch huyện lệnh bảo họ Trâu, “Dịch mõ sẽ xem xét kỹ sổ đăng ký. Đúng ra lúc trước ta phải kiểm tra ngay. Đường như ta đã bỏ qua nhiều việc cần làm! Ôi, ta sẽ đến gặp các hạ sáng sớm mai.”

“Đại phu có vẻ rất thân với viên Hiệu úy trẻ tuổi này!” Tử Tây bình luận.

“Hiệu úy muốn tham vấn ta về thời điểm tử vong của nạn nhân. Cô nương có thể lấy cho ta cuốn sổ đăng ký không?”

Thiếu nữ mở ngăn kéo trên và đưa cho ông một cuốn sổ lớn. Tì cả hai khụy tay lên mặt quây, nàng quan sát khi ông xem qua sổ. Tên họ không nói lên được nhiều điều. Ngoại trừ Lang Lưu và người của gã, có vẻ tất cả khách trọ đều là những thương gia chân chính và đến trước Dịch huyện lệnh ít lâu. Ông sẽ để lại cuốn sổ cho Trâu Hiệu úy đi điều tra về lai lịch của từng người.

“Suốt buổi chiều nay, tiểu nữ không thấy đại phu đâu,” Tử Tây tò mò quan sát gương mặt hốc hác của ông. “Trông ngài có phần xanh xao đấy.”

“Ta khá mệt, ta sẽ đi nghỉ sớm. Tạm biệt cô nương!”

Lên phòng, Địch huyện lệnh mở rộng cửa sổ rồi ngồi xuống bên bàn, kéo ấm trà về phía mình.

Chậm rãi nhấp từng ngụm trà, ông nỗ lực hết sức để sắp xếp lại mọi suy nghĩ. Ông phải đề đầu óc thật công tâm, bình thản mà xem xét lại tình hình hiện tại. Ông cần thoát khỏi cơn kích động trước cái chết ghê gớm của Lang Lưu, nhìn nhận những chuyện đã xảy ra đơn thuần là một nan đề cần vận dụng tài trí, và cố gắng sắp xếp từng thành tố vào đúng vị trí. Nhưng còn thiếu quá nhiều yếu tố. Nếu Tam Công chúa không dứt khoát ra lệnh cho ông phải ẩn danh đến khi tìm được ngọc xuyên, ít ra ông sẽ có đủ thẩm quyền để làm nhiều thứ, thúc đẩy việc tra án. Đến cung Bích Thủy và tiến hành một cuộc đi đầu tra chính thức, bắt đầu từ chuyện bắt giữ hai kẻ mặc đồ xám được phủ Tổng giám cung cử đi theo ông. Dĩ nhiên chúng không theo dõi Địch huyện lệnh vì ông vào cung với danh tính giả, mà vì chúng là tay chân của tên chủ mưu, kẻ một lòng ngăn ông tìm được chuỗi ngọc.

Tiến trình đi đầu tra trực tiếp đã bị phá hỏng, ông băn khoăn không rõ còn cách nào khác không. Thời gian còn lại không nhiều. Ông chỉ có đêm nay và sáng mai, vì Tam Công chúa sẽ phải rời cung Bích Thủy để hầu kinh vào trưa mai. Ông đứng dậy và bèn chần chập tay sau lưng, đi lại trong phòng.

Khuôn mặt kiêu diễm của Công chúa lại hiện lên trước mắt ông. Tam Công chúa, ái nữ của Hoàng thượng, xung quanh là hàng chục nữ quan và biết bao thị tỳ, có Đại tổng quản và những lính canh bảo vệ... nhưng nàng cô độc, chỉ có duy nhất một nữ quan mà mình có thể thực sự tin tưởng. Hoàng thượng đáp ứng mọi mong muốn của Công chúa, thậm chí Bệ hạ đã thực hiện một biện pháp chưa từng có tiền lệ là giao cho nàng chính lệnh để chỉ định một Khâm sai. Một nữ nhân trẻ trung đầy quyền lực, nhưng hoàn toàn đơn độc và đau khổ! Ông nghĩ đến đôi mắt tròn đầy u sầu của nàng.

Công chúa đã tiết lộ rằng có kẻ đánh cắp ngọc xuyên để khiến hoàng thượng ghét bỏ nàng. Nhưng đó không thể là lý do thật sự. Hoàng thượng có tiếng là người sáng suốt và biết suy xét công minh, việc mất chuỗi ngọc cùng lắm cũng chỉ khiến hoàng thượng nổi giận quả trách. Nhưng trong những lời sau cùng, Công chúa đã bảo là nàng đặt cả hạnh phúc của mình vào tay Địch Nhân Kiệt!

Ông cay đắng nghĩ sự tự tin thái quá đã dẫn bản thân đến chỗ phạm phải sai lầm nghiêm trọng. Giả thuyết viên thủ quỹ đang định hội ngộ với Ngụy phu nhân đã sai hoàn toàn. Vậy thanh niên đó định làm gì vào cái đêm anh ta đến cung Bích Thủy lấy trộm chuỗi ngọc?

Bổng Dịch huyện lệnh dừng bước, trên khuôn mặt cau có hé nở một nụ cười. Ông vuốt râu và nhận thấy sau tất cả, mình vẫn có thể trực tiếp đi đầu tra mà không cần để lộ danh tính.

Ông vội mở mã yên bao và xem lại mọi vật dụng. Khi thấy ở dưới đáy bao là bộ đồ lụa đen dung dị và dải khăn đen to bản đi kèm, ông gật gù mãn nguyện. Đó chính là những gì ông cần. Cởi bộ đồ vi hành màu nâu, ông ngả lưng xuống giường. Ông cần nghỉ ngơi đôi canh giờ, nhưng có quá nhiều suy nghĩ đang giày vò đầu óc mệt nhọc của ông. Mất hồi lâu trở mình trần trọc, ông mới chìm vào giấc ngủ.

HỒI 15

Chốn sông nước, Tử Tây trợ giúp
Giữa tối tăm, Nhân Kiệt dốc lòng

Khi Định huyện lệnh tỉnh dậy, cả trấn đã chìm vào yên lặng. Ông đoán lúc này đã gần nửa đêm. Bầu trời dày đặc mây và thỉnh thoảng nổi gió mạnh, nhưng ông không nghĩ là sẽ có mưa. Ông dò xét khu vườn bỏ hoang và không thấy ai ngoài đó. Quân của Trâu Hiệu úy chắc đang ở ngoài sảnh, hoặc ở cổng trước của khách điếm.

Ông cởi bỏ đồ và mặc hắc phục lên người. Mất một lúc để ông tính cách chuyển mật thư quý giá sang cỗ áo mới, rồi ông quyết định không làm vậy nữa. Nếu ông thất bại, mật thư này sẽ không có tác dụng, vì nó sẽ được tìm thấy trong thi thể ông. Được ăn cả, ngã về không. Sau khi dò dẫm trong bóng tối, đấu tranh với những bóng hình khó nắm bắt, cuối cùng ông sẽ có một kết quả rõ ràng và súc tích!

Vừa khẽ ngân nga, ông vừa thắt lại dây lưng da quanh eo. Ông bắt chéo dải khăn qua phần thân trên vạm vỡ, quấn chặt qua thanh kiếm sau lưng, chuôi kiếm hướng về phía vai phải. Rồi ông xem lại thương tích trên cẳng tay. Có vẻ nó đang lành dần, ông dùng cao lá rịt lên trên. Cuối cùng ông đội chiếc mũ đen quen thuộc.

Hành lang bên ngoài rất yên tĩnh. Tuy nhiên, trong khi ông bước ra đầu cầu thang, những tấm ván gỗ dưới chân oằn mình cọt kẹt làm ông phải cảnh giác dừng lại. Ông lắng nghe một lúc nhưng không thấy tiếng động nào từ dưới sảnh vọng lên.

Định huyện lệnh xuống thang, cố đi sát vào phía vách. Dưới sảnh không còn ai, nhưng ông nghe tiếng những vệ binh đang nói chuyện với nhau ngoài cổng. Nhớ rằng đêm trước Ngụy Thành đã gọi mã phu ở một phòng nhỏ phía sau, ông vòng ra sau bức bình phong. Ông mở cửa và thấy mình đang ở khu vườn bỏ hoang quen thuộc. Bỏ ra ngoài qua cánh cổng cạnh nhà kho, ông đi dọc theo ngõ hẻm nhỏ dẫn ra con phố chạy song song với

phố chính. Ban ngày, đây là nơi buôn bán giao thương tấp nập. Nhưng lúc này, mọi cánh cửa đều đã đóng kín, phố xá lặng im như tờ. Địch huyện lệnh ước gì có được cây đèn lồng, vì mây đã che kín ánh trăng nhợt nhạt, bến sông cũng tối tăm không thấy đường.

Bổng có giọng nói khàn khàn vọng ra từ con phố cắt ngang trước mặt. Địch huyện lệnh vội nhìn quanh, tìm một cánh cổng để trốn vào, nhưng đội canh phu đã vòng qua góc phố và nhìn thấy ông. Trương tuấn đưa đèn lồng lên.

“À, Lương đại phu đây mà! Ngài ra ngoài muộn thế! Ta có giúp gì được ngài không?”

“Có người sinh nở khó nên ta được gọi đi, ở ngay gần chợ cá thôi.”

“Bọn ta không giúp gì được ngài rồi!” Trương tuấn nói. Đám canh phu cũng bật cười.

“Quan gia cho mượn cây đèn lồng,” ông bảo, “tức là giúp ta rồi.”

“Được thôi!”

Rồi đám canh phu lại lên đường.

Địch huyện lệnh cầm đèn lồng theo, về sau nhất định ông sẽ cần đến nó. Khi đến gần bến sông, ông ngoái lại phía sau nhiều lần vì cảm thấy bất an như đang bị theo dõi. Nhưng mọi cánh cửa sổ đều khép chặt, ông không thấy thứ gì di chuyển trong bóng tối giữa những căn nhà.

Góc phía đông của bến sông chìm trong một màn sương mù màu xám. Cứ trông theo ánh đèn dầu của các con thuyền, ông đến được bờ sông. Nhìn lướt qua hàng thuyền dài dàu bên bến nước, ông tự hỏi không biết đâu là thuyền của Tử Tây cô nương. Trong bóng tối, thuyền nào cũng giống hệt nhau.

“Là thuyền thứ năm từ trái sang,” một giọng nhỏ nhẹ vang lên phía sau ông.

Địch Nhân Kiệt quay ngoắt lại và tỏ ý khó chịu với bóng người mảnh mai kia. “Là cô nương ư? Sao lại đi theo ta?”

“Ngài đã làm tiểu nữ thức giấc! Phòng của tiểu nữ nằm ngay bên trên phòng của ngài. Tiểu nữ đã định đi nghỉ sớm hơn thường lệ. Đầu tiên, tiểu nữ nghe thấy ngài đi lại trong phòng, rồi ngài nằm lăn ra giường! Tiểu nữ không thể ngủ. Đến khi những tấm ván trên hành lang kêu cọt kẹt, tiểu nữ nghĩ tốt hơn là nên đi theo xem ngài tính làm gì. Hóa ra đó lại là hành động đúng đắn, tiểu nữ tuyệt nhiên không muốn thấy thuyền của mình chìm ngấm. Tiểu nữ rất thích chiếc thuyền ấy.”

“Nghe này, Tử Tây cô nương, hãy thôi ngay việc vô nghĩa này lại! Cô nương quay về ngay đi. Ta biết mình phải làm gì.”

“Ở trên thuyền thì ngài không biết đâu! Ngài định đi đâu vậy?”

“Nếu cô nương khẳng khẳng muốn biết thì ta không đi xa đâu. Chỉ đến bãi đậu thuyền thứ tư, phía ngược dòng.”

Thiếu nữ khinh khỉnh hỏi, “Ngài nghĩ mình có thể tìm ra bãi đậu thuyền ấy trong đêm tối ư? Tin tiểu nữ đi, giữa ban ngày ban mặt ngài còn không thể trông thấy cửa sông ấy! Nó rất hẹp và bị cỏ nước che kín rồi. Tiểu nữ chỉ tình cờ biết về chỗ ấy vì ở đó có giống cua rất ngon. Đi nào, mau lên thuyền!”

Địch Nhân Kiệt do dự. Tử Tây đã đúng, để tìm ra bãi đó chắc ông phải mất đến vài canh giờ. Nếu chịu ngồi im một chỗ mà chờ đợi, chắc nàng sẽ không gặp nguy hiểm và cũng tránh cho ông vô vàn rắc rối.

“Ta muốn đi thăm thú quanh khu rừng phía đó. Có thể cô nương sẽ phải đợi ta vài canh giờ đấy.”

“Tiểu nữ có thể ngủ trên thuyền thoải mái như nằm trên giường. Quanh bãi đậu đó có nhiều cây thông lớn, tiểu nữ sẽ đậu thuyền dưới tán cây. Trên thuyền có một tấm vải bạt để đề phòng trời mưa, nhưng tiểu nữ chắc chỉ có vài hạt mưa rào là cùng.”

Địch huyệt lệnh ng ẫ phía đuôi thuy ền.

“Tử Tây cô nương, nàng đã giúp ta rất nhiều!” Ông nói đầy hàm ơn trong khi thiếu nữ c ần sào đẩy thuy ền ra.

“Tiểu nữ quý mến ngài. Hơn nữa, tiểu nữ tin tưởng ngài. Chỉ có trời mới biết ngài định lang thang vào giờ này trong đêm để làm gì! Chúng ta cũng sẽ không thấp đèn ở mũi thuy ền đâu nhé.”

Khi ra đến vùng nước lớn, một đám mây che khuất mặt trăng và trời tối như mực. Địch huyệt lệnh nhận thấy nếu không có vị cô nương này, ông chắc chắn sẽ bị lạc. Thiếu nữ khỏa mái chèo nhanh mà khéo léo, chiếc thuy ền cứ thế lướt đi không một tiếng động. Bất chợt, một cơn gió lạnh thấu xương thổi qua mặt sông, khiến ông phải kéo sát áo vào ngực.

“Đến rồi!”

Nàng chèo thuy ền vào một cửa sông hẹp, cành lá chìa ra cọ cả vào vai ông. Một rừng cây lớn tối đen hiện ra trên đ ầu. Nàng c ần sào đẩy thuy ền và ông cảm thấy thân thuy ền cọ vào đá.

“Tiểu nữ sẽ đưa thuy ền đi dọc theo dải đá ngầm,” nàng bảo. “Giờ ngài có thể thấp đèn l ồng rồi. Từ sông nhìn vào sẽ không ai trông thấy chúng ta nữa.”

Địch huyệt lệnh lấy hộp đánh lửa từ ống tay áo ra và thấp sáng chiếc đèn mượn của đội canh phủ. Đến lúc này, ông mới thấy Tử Tây cũng mặc hắc phục và quấn tấm khăn đen quanh mái tóc.

Đôi mắt to ánh lên một tia tinh nghịch, thiếu nữ nói, “Tiểu nữ biết cách chọn phục trang khi muốn lén đi giữa đêm hôm thanh vắng! Ôi, hai ta sẽ được hưởng cảm giác riêng tư tuyệt đối trong một bãi đậu thuy ền kín đáo. Chỉ có ngài và tiểu nữ, cùng Hằng Nga trên cao. Ngài không muốn nói nhỏ cho tiểu nữ về mục đích của chuyến đi này sao?”

“Ta muốn tìm vài thứ, dọc theo con đường mòn xuyên qua khu rừng. Ta đi phải mất ít nhất một canh giờ. Đến hết giờ Sửu mà ta chưa quay lại đây, cô

nương cứ trở về trấn một mình. Ta nói trước là cô nương sẽ phải chờ lâu đấy.”

“Tiếp theo ngài sẽ nói là mình muốn đi tìm thảo dược!” Nàng ngắt lời. “Ôi, đừng bận tâm đến tiểu nữ, hãy bận tâm đến lũ rắn. Tốt hơn ngài hãy soi đường thật sáng để không giẫm lên con rắn nào. Chúng không thích thế đâu.”

Ông giắt tà áo dài vào dải dây lưng và bước lên bờ. Chuyển đèn lồng sang tay trái, ông cẩn thận kiểm soát vào đám bụi cây dày đặc, tìm một khoảng hở để len mình.

“Quả là đạo tặc chuyên nghiệp!” Tử Tây nói lớn từ phía sau. “Chúc ngài may mắn!”

Địch huyệt lệnh nhãn mặt cười, cố chống chọi với những cành cây khẳng khiu và đám cây bụi gai góc, nhằm hướng đông bắc mà bước. Ông đến một con lộ hẹp sớm hơn mình tưởng. Bên phải con lộ là cây cỏ um tùm, nhưng bên trái lại khá quang đãng. Ông lựa một cành khô to chắc và đặt ngang đường để đánh dấu khi ông quay lại. Nếu ông còn có thể quay lại.

Đi theo con lộ quanh co được một lúc lâu, ông thấy đêm tối không còn quá tĩnh mịch nữa. Luôn có tiếng sột soạt trong những bụi cây dọc hai bên đường, xen lẫn tiếng rúc rích và gầm gừ, các loài chim ăn đêm kêu vang trên những tán cây tối đen trên đầu. Thỉnh thoảng có tiếng cú ảo não. Những loài vật nhỏ chạy trốn ánh sáng của chiếc đèn lồng, nhưng ông không thấy có rắn.

“Chắc nàng chỉ muốn trêu ghẹo ta!” Địch huyệt lệnh vừa mỉm cười vừa lầm bầm. “Một cô nương gan dạ.”

Ông chợt dừng chân và vội lùi lại. Một con rắn đốm dài đến năm thước đang trườn qua đường.

“Một cô nương gan dạ và trung thực,” ông nghĩ thầm.

Địch huyện lệnh nhanh chóng mất đi cảm giác về thời gian khi cuốc bộ qua rừng thông kỳ dị này. Ước chừng hai khắc sau, con lộ rộng dần ra và có ánh sáng le lói trong rừng cây trước mặt. Rồi ông trông thấy dòng nước và ở phía bên kia là khối tháp canh đồ sộ phía tây bắc. Góc trái của nó vươn lên từ mặt sông, một vùng nước tĩnh lặng và tăm tối dưới bầu trời u ám.

Con lộ uốn sang phải, chạy thẳng theo hướng nam, dọc theo đường hào phía tây của cung Bích Thủy. Địch huyện lệnh phải bò qua đám cây tầm thấp và bụi rậm bao quanh bờ hào. Ra đến mép nước, ông kinh sợ khi phát hiện rằng con hào rộng hơn rất nhiều so với lúc ông ngắm nó vào sáng hôm qua. Ông từng ước đoán con hào rộng tầm mười lăm thước, nhưng thực tế nó phải đến ba mươi hoặc bốn mươi thước. Vài thước phía bên dưới, dòng nước tối tăm trông rất đáng sợ. Qua mặt nước mờ đục, ông không nhìn ra dấu vết nào của cửa cống dưới. Tuy nhiên, cho đến lúc này, những lời chỉ dẫn của họ Hoắc mà tên cố kỵ nhớ được đều chính xác.

Ông bẻ một cành cây khô và mảnh từ đám cây tầm thấp, chúi người về phía trước và thọc xuống nước để thăm dò. Đúng rồi, cách mặt nước tầm ba thước là một thanh xà lớn. Bỗng có tiếng khẩu lệnh vọng ra từ lỗ châu mai của tháp canh, sau đó là tiếng hài sắt loảng xoảng trên nền đá, rộn rã cả màn đêm tĩnh lặng. Địch huyện lệnh vội lúi xuống dưới tán lá. Đội tuần canh đã đổi gác, lúc này là đúng nửa đêm.

Ông lại bò ra mép nước và căng mắt nhìn. Thực sự có một dải đá ngầm chạy dọc theo tường? Ông chỉ thấy có một dải cỏ nhỏ đầy bùn, mọc lờm chờm ngay bên trên mặt nước. Ông thở dài, quyết định tự mình khám phá.

Bò trở lại con lộ, Địch huyện lệnh tháo bỏ dải khăn đan chéo trên ngực và lấy kiếm cắt nó làm đôi. Ông nhét mũ vào ống tay áo, quấn thật chặt một nửa dải khăn quanh đầu. Rồi ông cởi áo, gấp lại cẩn thận. Bọc thanh kiếm vào nửa dải khăn còn lại, ông đặt kiếm cùng đèn lồng lên trên áo, để tránh gió thổi bay mất chiếc áo. Sau khi thắt chặt ống quần quanh bắp chân, ông cho hai gấu quần vào trong giày, rồi buộc dây quanh hai chân. Cuối cùng, ông rẽ đôi bộ râu dài và vắt qua hai vai. Sau khi buộc túm hai nửa ra sau gáy, ông giắt bộ râu lên dải khăn quấn trên đầu.

Khi bò trở lại mép nước, Địch huyện lệnh lo lắng nhìn lên những lỗ châu mai trên tường thành. Theo lời họ Hoắc, các cung thủ “sẽ được đi đâu đi chỗ khác” vào thời điểm viên thủ quỹ đến cung Bích Thủy. Rõ ràng kẻ chủ mưu đã đánh lạc hướng để các cung thủ lơ là việc canh phòng. Ôi, ông sẽ phải chấp nhận may rủi. Ông từ từ thả mình xuống dòng nước. Bàn chân và bắp chân thì không sao, nhưng phần bụng và ngực trần thì tê buốt. Ông cay đắng nghĩ Đới Ninh chắc chắn đã bơi dưới nước dọc theo thanh xà của cửa cống. Nhưng ông không đủ sức cho khả năng bơi lặn điêu luyện ấy.

Mắt và mũi vẫn ở trên mặt nước, ông dò dẫm theo thanh xà nhấp nháy. Hai bàn tay chạm vào những vật nhầy nhụa khó xác định, cùng các mảnh vụn mềm rất dính, khiến ông bắt đầu cảm thấy ghê tay. Phần gỗ trên cửa cống cũ đang mục dần và ông phải để ý đến những khoảng trống khó lường. Được nửa chừng, ông bỗng bị tuột tay. Nước sủi tăm quanh đầu khi ông tụt xuống. Ông cố tìm cách ngoi lên chỗ thanh xà, hít thật sâu và đi tiếp.

Khi sang đến phía bên kia, Địch huyện lệnh thở phào nhẹ nhõm. Ẩn mình dưới nước, tay ông cảm nhận được lớp bùn dọc theo chân tường. Họ Hoắc bí ẩn kia có thể là một kẻ đáng ghê tởm, nhưng ông đánh giá cao sự chính xác của hắn. Thực sự có một dải đá, bám đầy bùn hôi thối và mọc kín cỏ nước, nhưng cũng đủ chỗ đặt chân. Lo lắng nhìn lên những đoạn tường cao đến hai mươi thước có lỗ châu mai nhô ra, ông từ từ ngoi lên khỏi mặt nước và trèo lên dải đá. Lưng và hai lòng bàn tay xòe rộng áp vào bức tường dốc nghiêng, ông men theo tường và vòng qua góc tháp. Lúc này, ông đang đối mặt với dòng sông, một vùng nước đen lấp lánh.

Địch Nhân Kiệt cẩn trọng tiến theo tường phía bắc, mũi giày ướt sũng ướm trước từng bước dọc theo dải đá đầy bùn. Chẳng bao lâu, dòng nước tối đen chảy lờ lờ đã ở ngay phía trước và nó làm ông chóng mặt, ông cảm thấy như mình và cả cung Bích Thủy đang trên thuyền bơi về phía thượng lưu. Cương quyết nhắm nghiền mắt, ông tiến về phía trước. Hành trình này tương đối dễ dàng đối với một thanh niên thấp bé và nhanh nhẹn như Đới Ninh, còn vóc dáng và trọng lượng bản thân lại đặt ông vào thế bất lợi rõ ràng. Mỗi lần bước đi, chân của ông lại lún sâu vào bùn, ông cũng phải để ý những chỗ dải đá bị lở. Đến một điểm có ít bùn bám, ông xoay người lại, quay mặt vào tường. Lúc này ông mới dám mở mắt ra. Ở tư thế này, ông

có thêm lợi thế là có thể xác định những đường rãnh giữa bức tường gạch rêu phong để bám tay vào dễ dàng.

Địch huyện lệnh nhẹ nhõm hẳn khi tay trái chạm vào những khối đá nhô ra của mái vòm thủy môn đầu tiên. Ông đưa tay vào trong và nắm được một thanh sắt trên tấm rào sắt, nằm sâu tít tít một thước bên trong tường. Ông đu mình dưới cửa vòm đó, tay nắm chắc một thanh sắt ngang phía trên và quắp đôi chân mỗi nhứ vào một thanh ngang bên dưới, để bàn chân vào bên trong rào sắt, đôi giày cách khỏi mặt nước. Đó không hẳn là một vị trí tiện lợi nhưng ông được an toàn tuyệt đối, phần trên của cửa vòm giúp ông tránh khỏi những con mắt giám sát từ các lỗ châu mai trên kia. Ông lo lắng nghĩ về số lượng thủy môn mình còn phải vượt qua. Sáng hôm qua, ông đã đếm được tám thủy môn. Dù gì, Đới Ninh đã làm được và ông đang đi theo chính phương pháp của viên thủ quỹ. Điểm khác biệt duy nhất là anh ta định mò đến chỗ một chuỗi ngọc, trong khi ông lại muốn mò đến chỗ một người. Đây là cách duy nhất để ông có thể diện kiến Tam Công chúa mà không phải bất tuân mệnh lệnh giữ bí mật tuyệt đối. Cùng lúc ấy, con đường mà Đới Ninh đã đi có thể sẽ cung cấp một vài manh mối về nơi anh ta giấu ngọc xuyên.

Sau khi nghỉ ngơi một lúc, Địch huyện lệnh di chuyển đến phía bên trái của cửa vòm và tiếp tục men theo dải đá, má phải áp sát mặt tường xù xì, đôi giày ngập trong bùn.

Dần dà, ông cũng quen với cách di chuyển lạ lùng như loài cua. Ông thấy bản thân khá an toàn. Các khoảng tường có lỗ châu mai nhô ra tít tít một thước. Trừ khi vượn người ra ngoài và ngó xuống, lính canh sẽ không nhận ra có kẻ đột nhập đang men theo tường. Nhưng ông vẫn thấy mừng khi bàn tay trái, đang dò dẫm để tìm chỗ bám giữa các hàng gạch, lại gặp được những khối đá nhô ra của một thủy môn khác. Thủy môn này thấp hơn nhiều so với cái trước. Lúc cúi xuống và nhìn vào thủy môn có rào sắt bên trong, ông há hốc miệng kinh sợ, suýt nữa mất thế thăng bằng. Từ bên trong, một bàn tay trắng và gầy đang bám chặt lấy thanh ngang dưới cùng.

HỒI 16

Địch Nhân Kiệt một phen mạo hiểm
Vương nữ quan hai lượt chỉ đường

Địch huyện lệnh găng gượng hết sức để trụ vững. Quan sát kỹ hơn, ông thấy cổ tay mảnh khảnh kia có đeo một chiếc vòng bạch ngọc chạm hình rồng uốn lượn. Một ý nghĩ lóe lên trong đầu ông, rằng đây không phải là thủy môn mà là cửa sổ vòm của một thủy lao. Phía trước rào sắt có một gò đá lát màu xám rộng ba thước, nhô lên trên mặt nước khoảng một thốn. Khi đu vào được bên trong và ngẩng xồm trên rìa đá, ông nghe thấy tiếng khóc nghẹn ngào từ bóng tối bên trong. Bàn tay trắng kia đã biến mất.

“Phu nhân, là Lương đại phu đây.”

Lúc này, hai bàn tay gầy cũng bám lên thanh ngang cũ. Thấp thoáng bên dưới chúng là một khuôn mặt trái xoan trắng xanh. Dường như cửa sổ này cao gần chạm trần của thủy lao, mặt sàn ở sâu phía dưới.

“Bằng cách nào... tại sao người lại đến đây?” Vương nữ quan ngập ngừng hỏi bằng chất giọng yếu ớt.

“Tiểu nhân muốn gặp Tam Công chúa để hỏi chuyện, nhằm hoàn thành nhiệm vụ mà Công chúa giao cho. Sao Vương phu nhân lại ở chốn thủy lao ô uế này?”

“Địch Nhân Kiệt, có nhiều chuyện khủng khiếp đã xảy ra. Từ đêm qua đến giờ ta chưa được ăn uống gì cả. Lấy cho ta chút nước đi!”

Địch huyện lệnh cởi dải khăn trên đầu, gấp nó lại rồi múc nước. Đưa “bát nước” còn nhỏ giọt qua rào sắt, ông dặn, “Phu nhân uống đi, nhưng đừng uống quá nhiều.”

Lát sau, Vương nữ quan bắt đầu kể, “Thực ra, đúng là ta bị chứng hen suyễn nhẹ. Bởi thế, khi người ra về, ta nghĩ mình cũng có thể dùng thứ thuốc người kê. Nhưng một nữ quan đã bí mật trộn độc dược vào đó. Ngay

sau khi uống, đầu óc ta quay cuồng và ta ngã vật xuống đất, tay chân co giật dữ dội. Tam Công chúa vô cùng hoảng sợ, lập tức gọi thái y trong cung đến, họ nói ta đang ốm thập tử nhất sinh. Thế rồi ta ngất đi. Khi tỉnh lại, ta thấy mình đang nằm trên nền đất ẩm ướt trong góc thủy lao này. Không ai đến gặp ta cả.”

Bà dừng lại, rồi lại nói tiếp bằng giọng mệt mỏi, “Ta biết chính xác chúng sẽ làm gì. Đến sáng, chúng sẽ tìm đến, khi ấy ta đang sắp chết vì đói khát. Rồi chúng sẽ bỏ độc vào đồ ăn và nước uống của ta, đưa xác ta đến chỗ Tam Công chúa và bảo các thái y đã làm hết sức mình nhưng ta không qua khỏi. Theo dự định, đoàn hộ tống của Hoàng thượng sẽ đến đây vào trưa mai để rước Công chúa về kinh thành. Như vậy, sẽ không có thời gian để đi điều tra kỹ lưỡng cái chết của ta. Cho ta uống thêm được không?”

Vương nữ quan đưa lại dải khăn ướt qua rào sắt.

“Kẻ chủ mưu đằng này là ai?” Ông đưa nước cho bà. “Đó là một trong số những điều hạ quan muốn hỏi Tam Công chúa.”

“Địch Nhân Kiệt, tốt nhất là người đừng đến gặp Công chúa bây giờ. Vì với tâm trạng hiện tại, Công chúa nhất định sẽ không tin người đâu, nàng sẽ cho là người cố ý kẻ đơn sai. Người hỏi kẻ thù của chúng ta là ai ư? Làm sao ta hay Công chúa biết được? Ngày nào cũng có rất nhiều người lớn vờn quanh chúng ta từ sáng đến tối. Tất cả bọn họ đều tuyệt đối khuôn phép, hăm hở lấy lòng bậc bề trên, cười nói luôn miệng. Ai mà biết được kẻ nào là mật thám chuyên rình mò, hoặc kẻ nào đứng sau những âm mưu ghê gớm đó? Ta chỉ có thể nói, kẻ cả gan hạ độc ta, nữ quan thân cận nhất của Công chúa, thì chỉ có Đại tổng quản và Tổng giám cung. Hai người có phẩm hàm cao nhất này chắc cũng biết đôi điều về những chuyện đang diễn ra. Nhưng ai mà biết chuyện đã bị xuyên tạc thành thế nào khi đến tai bọn họ? Ai biết được có bao nhiêu kẻ đã bị mua chuộc để thốt ra những lời dối trá bẩn thỉu, có bao nhiêu nô tài trung thành đã bị tống vào ngục vì thói vu khống xảo quyệt? Chỉ có một người trong cung Bích Thủy là bất khả xâm phạm. Đó chính là Tam Công chúa.”

Địch huyện lệnh gật đầu.

“Cả Đại tổng quản và Tổng giám cung đều tỏ rõ thái độ thù địch khi hạ quan đến cung Bích Thủy gặp phu nhân. Mới đây thôi, họ còn tìm đủ mọi cách bắt giữ hạ quan. Ai đã báo cho Công chúa biết việc hạ quan đến trấn Thanh Xuyên và cả cái tên giả hạ quan sử dụng?”

“Người đó là Hồ Lô tiên sinh. Năm năm trước, trước khi cung Bích Thủy trở thành nơi lui đến của Tam Công chúa mỗi mùa hè, vị đạo nhân ấy thường hay đến Hoàng cung. Hoàng thượng đã giao phó cho ông ta việc giảng dạy triết lý cho Thái tử Điện hạ. Tam Công chúa cũng hay đến nghe giảng và nàng vô cùng kính phục đạo nhân. Sau khi Hồ Lô tiên sinh xa lánh thế tục và an cư ở trấn Thanh Xuyên, Công chúa vẫn hay triệu ông ta đến, vì nàng thích đàm đạo với đạo nhân và tin tưởng ông ta tuyệt đối. Vì Hồ Lô tiên sinh vốn nổi danh trong Hoàng cung, ông ta tuổi tác đã cao, Đại tổng quản không dám phản đối. Chắc chắn đạo nhân cũng nhận ra tình cảnh trắc trở của Công chúa. Mới hôm qua thôi, ông ta đã bắn một mũi tên không đầu lên trước lan can khuê phòng của Công chúa, vào đúng góc phía đông. Người không biết chứ ông ta là một xạ thủ kỳ tài.”

“Hạ quan đã có vinh hạnh gặp ông ta,” Dịch huyện lệnh nói. “Đó cũng là một kiếm khách hiệp nghĩa.”

“Đương nhiên rồi. Đạo nhân từng dạy kiếm thuật cho các vị hoàng tử, kể cả hai chân có tập tễnh thì ông ta vẫn là một kiếm khách siêu quần. Ông ta ngồi trên ghế, mỗi tay cầm một thanh kiếm, vậy mà ba kiếm khách lão luyện khác không sao lại gần được! Phải rồi, ông ta có gắn một bức thư trên mũi tên, báo cho Công chúa biết về sự xuất hiện của người cùng cái tên giả, cả chỗ ở của người. Đạo nhân khuyên nàng nên vời người vào cung. Công chúa lập tức triệu ta lại và bảo muốn giao cho người việc tìm kiếm ngọc xuyên. Rồi ta cử nhi nữ đến đón người, cũng vì ta không thể tin tưởng ai khác.”

“Hạ quan hiểu. Hạ quan đã lần ra tên đạo chích. Đó là một thanh niên trẻ tuổi, được một đám giang hồ thuê đi lấy trộm nhưng bọn chúng lại được một kẻ chủ mưu trong cung này thuê mướn. Thanh niên ấy tìm cách ôm ngọc xuyên bỏ trốn, nên bị bọn ác bá sát hại trước khi kịp nói ra nơi giấu chuỗi ngọc. Hạ quan vẫn chưa thể tìm ra báu vật.”

Một luồng gió lạnh tràn qua mặt nước làm tấm thân trần đầy mồ hôi của Địch huyệt lạnh buốt. Ông bắt đầu run lên.

“Phu nhân có vật gì để hạ quan che thân không?”

Lát sau, một đầu của bộ áo gấm được luồn qua rào sắt.

“Đám tiểu nhân đê tiện thậm chí còn không cho ta một tấm chăn để nằm,” bà thì thào.

Địch huyệt lệnh kéo chiếc áo choàng đồ sộ ấy qua chân song và quấn quanh người. Ngồi xếp bằng trên rìa đá, ông hỏi tiếp, “Công chúa đã tiết lộ, mục đích của vụ trộm ngọc xuyên là để chia rẽ tình cảm giữa nàng và Bệ hạ. Hoàng thượng... ý hạ quan là... xin thứ lỗi cho hạ quan tội phạm thượng. Trong hoàn cảnh đặc biệt này, hạ quan thấy không cần câu nệ lời nói. Đêm nay, kẻ thù của phu nhân đã phạm tội ác tày đình vì nghĩ chúng sẽ có cơ hội lấy được ngọc xuyên. Tại sao chúng lại nóng lòng muốn có chuỗi ngọc ấy? Có phải chúng muốn báu vật ấy biến mất không? Thêm nữa, hạ quan thấy khó tin khi chuyện mất ngọc xuyên lại gây ra rạn nứt tình cảm giữa Hoàng thượng và Công chúa. Nhưng đương nhiên, phu nhân sẽ xét đoán chuyện đó chính xác hơn.”

Ông dừng lại, hi vọng có câu trả lời. Thấy người bị cầm tù vẫn giữ yên lặng, ông nói tiếp, “Tam Công chúa một mực cho rằng vụ trộm do người ngoài cung tiến hành. Chi tiết ấy gợi ý rằng Công chúa sợ kẻ thù đang lên kế hoạch đồ vạ cho một người thân cận với nàng, chúng muốn triệt hạ người này bằng cách buộc tội trộm báu vật trong cung. Vì Công chúa không sẵn lòng cung cấp danh tính người đó, nên hạ quan không thể yêu cầu phu nhân tiết lộ. Nhưng sẽ có lợi hơn cho hạ quan, nếu phu nhân có thể cho hạ quan chút ít manh mối...”

Ông bỏ lửng câu nói.

Một hồi lâu im lặng. Địch huyệt lệnh kéo sát áo vào người. Mùi hương phảng phất trên áo trái ngược hẳn với mùi hôi thối tỏa ra từ thủy lao tối tăm, ẩm thấp.

Cuối cùng, Vương phu nhân lên tiếng, “Địch Nhân Kiệt, tâm trạng Công chúa lúc này vô cùng hỗn loạn. Điều nguy hại là nàng gần như suy sụp hoàn toàn. Công chúa không thể thổ lộ nhiều hơn, nhưng ta lại có thể. Người biết Hoàng thượng đã nói sẽ chấp thuận bất cứ nam nhân nào mà ái nữ chọn làm phò mã. Đương nhiên, ở kinh thành có đến ba, bốn bè lũ tranh đua nhau. Chúng tìm đủ mọi cách để mong Công chúa chọn người của phe mình. Hôn phu của vị Công chúa được Bệ hạ sủng ái sẽ là chỗ dựa đầy quyền thế trong triều, có thể thúc đẩy cho quyền lợi phe cánh mình. Người có thể hình dung ra sự phẫn nộ và thất vọng của chúng khi Tam Công chúa bắt đầu tỏ ra để ý đến Khang Tướng quân, Chỉ huy Cấm quân, người luôn tránh xa khỏi mọi mưu đồ và không thuộc bất cứ phe cánh nào. Bởi thế, các phe cánh thù địch liên hợp sức để khiến Khang Tướng quân thất sủng trong mắt Công chúa.”

“Trong trường hợp đó, cách giải quyết thật dễ dàng!” Địch huyệt lệnh ngắt lời. “Công chúa sẽ cho Hoàng thượng biết mình yêu mến Khang Tướng quân. Sẽ không còn kẻ nào dám...”

“Địch Nhân Kiệt, chuyện không đơn giản như vậy đâu! Công chúa không chắc mình có thực sự yêu Khang Tướng quân không, hay Tướng quân có thật lòng với nàng không. Đó là lý do vụ trộm ngọc xuyên lại trở thành một âm mưu tàn độc như người đã thấy. Khang Tướng quân đã bí mật gặp gỡ Công chúa trót lọt, và nàng phát hiện chuỗi ngọc bị mất sau ngay sau khi Tướng quân đến thăm. Có kẻ đã khéo léo nói bóng gió với Công chúa, rằng chính Khang Tướng quân đã lấy ngọc xuyên để cao chạy xa bay với nhân tình bí mật, cùng nhau xây tổ uyên ương. Ai cũng biết Tướng quân không có nhiều ngân lượng và đang lâm vào cảnh nợ nần để giữ vững vị trí hiện tại. Đó là lý do đầu tiên cho việc kẻ thù dùng mọi thủ đoạn để đoạt lấy ngọc xuyên. Chuỗi ngọc phải được tìm thấy ở chỗ Khang Tướng quân.”

Ông khẽ gật đầu. Ngay từ đầu, ông đã thấy chi tiết Công chúa tháo chuỗi ngọc ra vì sợ nó rơi xuống sông dường như có phần gượng gạo. Giờ ông cũng nhớ ra, nàng đã đặc biệt nhấn mạnh đến chuyện mình chỉ có một mình trong đêm.

“Hạ quan nghĩ,” ông nói, “Công chúa yêu Khang Tướng quân rất nhiều. Nàng đã quả quyết với hạ quan là ngọc xuyên bị một kẻ ngoài cung đánh cắp.”

“Địch Nhân Kiệt, người không thể hình dung ra những cảm xúc hỗn loạn đang giày vò Công chúa đâu. Đôi khi nàng nghĩ mình yêu Khang Tướng quân, đôi khi lại không.”

“Vậy đó chẳng phải tâm trạng phổ biến nhất ở những nữ nhi đang yêu sao?”

Ông nghe tiếng nữ nhân thở dài.

“Địch Nhân Kiệt, vì người là người duy nhất có thể vẫn cứu vãn được tình thế này, giờ ta sẽ tiết lộ lý do thứ hai mà những kẻ đề tiện kia thêm muốn ngọc xuyên để chia rẽ Công chúa và Khang Tướng quân. Đó là một bí mật ghê gớm đến nỗi ở tình thế thông thường, ta thà chết chứ không chịu hé răng nửa lời!”

Rồi bà chìm vào yên lặng. Sau lúc lâu trì hoãn, bà nói tiếp, “Có bao giờ người thấy lạ khi Hoàng thượng không bao giờ giúp Tam Công chúa tìm phu quân chưa? Có một quy định bất biến, ngay khi một Công chúa tròn mười tám tuổi thì bắt đầu kén rể. Thế mà Tam Công chúa đã hai mươi sáu tuổi rồi! Lời tuyên bố đại lượng của Hoàng thượng, cho phép nàng được quyền chọn hôn phu, cũng có thể hiểu là một cố gắng nhằm trì hoãn hôn sự của Công chúa lâu nhất có thể. Nhằm... giữ nàng ở bên mình.”

Địch huyệt lệnh nhướn mày. Ông cất giọng hỏi, “Tại sao...”

Rồi ông chợt hiểu ra. Trời ơi! Mồ hôi lạnh tuôn ra đầy ngực ông. Thật khủng khiếp, không thể nói thành lời...

“Công chúa... có nhận ra...?”

“Công chúa có nghi ngờ. Tệ hơn nữa, nàng không sợ hãi trước nghi ngờ đó như bọn ta tưởng. Người có thể hình dung được hậu quả sẽ thế nào, nếu mối quan hệ này... đi đến kết cục không tránh khỏi.”

Địch huyệ n lệnh siết chặt hai nắm tay. Lúc này, ông đã nhìn ra âm mưu đánh cắp ngọc xuyên thực sự đáng sợ đến thế nào. Một nữ nhân hai mươi sáu tuổi, trưởng thành trong không khí tù túng của hậu cung hẻo lánh, không rõ về chính những tình cảm của mình... trở lại kinh thành trong nỗi thất vọng về tình yêu dành cho một Tướng quân. Nếu trong tình cảnh rối ren này, nàng... nếu đó là sự thật... thì một người biết rõ bí mật tội lỗi kia có thể... Trời, nếu kẻ đó khôn khéo tận dụng chuyện này, hẳn hiển nhiên có thể buộc Hoàng thượng làm theo ý mình!

Ông bất ngờ lắc đầu đầy kiên quyết và mạnh mẽ nói, “Không, phu nhân, hạ quan không dám tin đi đâu này! Hạ quan tin những âm mưu ghê tởm như vậy sẽ nằm trong đầu óc của đám quan hủ bại, đặc biệt là bọn thái giám. Chúng là thứ dị vật mang nhân cách đĩ bại, những kẻ không thể thiếu nhưng lại là cội ngu ồn ghê tởm của tội ác ở mọi cấm cung! Hạ quan cũng tin là Công chúa bị ảnh hưởng bởi những ý nghĩ hỗn loạn mơ hồ, nàng đang nghi ngờ chính những xúc cảm của mình. Nhưng nói đến Hoàng thượng, phụ thân của hạ quan lúc sinh thời từng là Viên ngoại và có vinh hạnh được Thiên tử tin tưởng, ông ấy luôn coi Bệ hạ là bậc thánh quân. Người không màng đến địa vị độc tôn của mình, luôn giữ phẩm cách cao cả và khả năng suy xét kiên định của đấng Thiên tử.”

Rồi ông chuyển sang giọng thâm trầm hơn, “Dù thế nào, hạ quan thấy mừng vì phu nhân đã nói ra hết. Lúc này, hạ quan đã biết chính xác kẻ chủ mưu đang theo đuổi đi đâu gì và lý do hẳn không ngừng nhúng tay vào những vụ giết người ghê tởm nhất. Nhưng dù âm mưu gì đang diễn ra, kẻ thù sẽ bị vô hiệu hóa ngay khi chúng ta chứng minh được Khang Tướng quân không lấy trộm ngọc xuyên. Hạ quan tin rằng khi Công chúa lấy lại niềm tin dành cho Khang Tướng quân, nàng sẽ xin Hoàng thượng ban hôn sự cho hai người.”

Ông cởi chiếc áo choàng ra và trao lại qua rào sắt. “Xin phu nhân đừng tuyệt vọng! Hạ quan sẽ dùng hết khả năng để tìm lại ngọc xuyên ngay trong đêm nay. Nếu sáng ra chúng có đến đây, xin phu nhân hãy cầ n chân chúng. Hãy nói phu nhân có những thông tin quan trọng cho chúng, hoặc làm bất cứ đi ầu gì phu nhân nghĩ là có lợi nhất. Dù thành công hay không, hạ quan

cũng sẽ có mặt ở cung Bích Thủy vào sáng mai và sẽ làm hết sức để giải cứu phu nhân.”

“Địch Nhân Kiệt, ta không lo cho mình,” Vương phu nhân nhẹ nhàng nói.
“Mong Trời Phật nhân từ sẽ che chở cho ngươi!”

Địch huyện lệnh đứng lên và bắt đầu tìm đường quay lại.

HỒI 17

Về khách điểm, lập mưu tính kế
Xét sảng đường, thấy rõ ngay gian

Ngay khi vừa ẩn mình dưới những tán cây ở một góc hào, Dịch huyện lệnh tháo giày và cởi bỏ cái quần ướt sũng. Ông chà xát khắp thân mình bằng nửa dải khăn khô mà khi nãy dùng để bọc thanh kiếm. Sau khi quần dải khăn quanh hông làm khô, ông mặc lại áo và đội mũ lên. Không biết phải làm sao với chiếc quần ướt, ông đành ném nó đi. Rồi ông cầm kiếm và đèn lồng lên.

Cảm thấy vừa ý về mọi chuyện nên trong lòng ông nhẹ nhõm vô cùng. Nhưng ông chợt nhận ra đầu mình đã trống không. Bắt đầu xuất hiện những phản ứng sau giờ khắc căng thẳng. Trong khi đi theo con lộ xuyên qua khu rừng, ông không tài nào xử lý được những điều mình vừa được biết. Nhớ lại những lời Hồ Lô tiên sinh nói về tầm quan trọng của tính ‘Hư’, ông thả lỏng đầu óc, tưởng tượng mình là viên thủ quỹ Đới Ninh, đang quay về bằng chính con lộ ấy, đem theo một chuỗi ngọc mà bản thân muốn giấu ở đâu đó. Tiếp tục đi, Dịch huyện lệnh thấy dù tâm trí mình đã mệt mỏi, mọi giác quan lại nhanh nhạy phi thường. Ông cảm nhận rõ ràng những mùi hương trong rừng, hai tai đã quen với mọi âm thanh từ trong tán lá tằm tối, đôi mắt nhìn ra được từng hốc cây, từng vết lõm trên những tảng đá cuội đầy rêu, những thứ xuất hiện trong quầng sáng của chiếc đèn. Ông dò xét mọi dị điểm có thể viên thủ quỹ sẽ lưu tâm, nhưng chưa tìm thấy ngọc xuyên đâu.

Sau gần nửa canh giờ, ông vấp phải cành cây khô mình đã đặt ngang đường. Ông mừng rỡ vì đã đánh dấu điểm khởi hành, vì cây cối và bụi rậm khắp nơi đều giống nhau. Ông rẽ những cành cây, tìm đường len qua bụi rậm và hướng về bãi đậu thuyền.

Trong khi cuốc bộ dưới vòm lá rậm rạp của những cây cổ thụ trong rừng, ông không để ý mặt trăng đã hiện ra. Lúc này, ánh trăng dịu nhẹ đang làm sáng bừng mặt nước tĩnh lặng. Đứng trên bờ đá, ông sửng sốt nhìn con

thuyền đậu dưới những cành thông xương xẩu. Tủ Tây cô nương không có trong thuyền.

Rồi có tiếng nước vỗ phía sau ông. Tủ Tây lên tiếng gọi, “Ngài trở lại sớm vậy? Ngài đi còn chưa đến một canh giờ!”


Ông quay lại. Thiếu nữ đang đứng trong một vực nước cao đến ngang đầu gối, từng giọt nước lấp lánh trên cơ thể trẻ trung tuyệt đẹp. Vẻ đẹp của nàng khiến huyết mạch trong ông rạo rực, lay động mọi giác quan. Nàng ngửa thụp xuống và đan tay che ngực.

“Trông ngài không được khỏe! Ngài cũng nên xuống tắm đi!”

“Xin thứ lỗi vì đã để cô nương đợi,” ông lẩm bẩm và ngửa xuống bên bờ đá, quay lưng lại phía nàng. “Cô nương nên mặc đồ vào đi, đã quá nửa đêm từ lâu rồi.”

Ông tháo giày, nhổ một nắm cỏ giữa hai tảng đá và nhúng xuống nước.

“Tiểu nữ không ngại chờ đợi mà,” nàng nói và tiến lại gần. Qua khóe mắt, ông thấy thiếu nữ đứng ngay gần bờ đá mà vắt những lọn tóc dài.

“Nhanh lên!” Ông giục nàng rồi bắt đầu cạo đôi giày lấm bùn với vẻ hăng say thái quá. 

Địch
Côn
g
hăng
say
cạo
giày



Mất một lúc, Dịch huyện lệnh mới cạo sạch giày. Khi ông xỏ giày vào và đứng dậy, Tử Tây đã mặc đồ xong, đang mãi kéo chiếc thuyền ra khỏi gốc thông. Ông bước lên thuyền, rồi thiếu nữ chèo thuyền hướng ra cửa sông.

Vừa cầm mái chèo, nàng đưa ánh mắt buồn bã nhìn về phía rừng thông dát bạc rồi nhỏ nhẹ nói, “Xin đại phu thứ lỗi. Tiểu nữ cư xử thật ngốc nghếch. Nhưng sự thật là tiểu nữ rất mến ngài và hi vọng ngài sẽ đưa mình cùng về kinh thành.”

Dịch huyện lệnh ngả người ra mũi thuyền. Cảm giác trống rỗng trong tâm trí đã tan biến, giờ ông chỉ thấy một mối rã rời.

Lát sau, ông cất tiếng, “Tử Tây cô nương, nàng mến ta chỉ vì ta gọi lại cuộc đời yên ấm, hạnh phúc của nàng khi ở nhà cùng gia phụ. Vì ta cũng mến cô nương, ta muốn thấy nàng kết đôi với một chàng trai trẻ khôi ngô. Ta sẽ luôn nhớ về cô nương, chắc chắn không chỉ vì nàng là một người bạn đường chung thủy.”

Thiếu nữ mỉm cười ấm áp. “Ngài đã tìm được thứ mình cần chưa?”

“Được, mà cũng không được. Ta hi vọng ngày mai có thể kể với cô nương nhiều hơn.”

Địch huyệt lệnh khoanh tay, nghĩ nhớ lại cuộc trò chuyện với Vương phu nhân. Ông phải sắp xếp lại các dữ kiện hỗn độn mới biết trước, rồi mới nghĩ đến cách dò tìm dấu vết của ngọc xuyên. Chắc chắn viên thủ quỹ đã giấu nó ở đâu đó gần khách điểm Thúy Điều. Nếu không, anh ta đã chẳng quay lại đó, chấp nhận rủi ro đụng mặt đám bộ hạ của Lang Lưu. Đối Ninh biết không sớm thì muộn Lang Lưu và người của gã cũng sẽ quay về phương nam. Đến lúc ấy, anh ta sẽ có cơ hội quay về từ làng Thập Lý để lấy chuỗi ngọc.

Bến sông vẫn vắng vẻ như lúc hai người rời đi. Chỉ có đi đâu, lúc này ánh trăng đã tạo nên những bóng đen kỳ dị lên đám đá cuội.

“Ta sẽ đi trước,” Địch huyệt lệnh bảo Tử Tây. “Ngay khi thấy có chuyện không ổn, hãy trốn vào một cánh cổng hoặc một con phố cắt ngang.”

Nhưng hai người về đến con ngõ nhỏ phía sau khách điểm Thúy Điều mà không gặp một ai. Lách vào trong qua cửa bếp, ông bỗng thấy bụng đói cồn cào, bèn quay sang hỏi, “Cô nương đã dùng cơm tối chưa?”

Khi Tử Tây gật đầu, ông chộp lấy liền cơm nguội và một đĩa sung muối trên giá bát.

“Cho ta mua chịu nhé!” Ông khẽ nói.

Thiếu nữ nén lại tiếng cười khúc khích. Qua sảnh đường, hai người nghe tiếng binh khí lạch cạch trước cổng. Vệ binh vẫn đang làm nhiệm vụ. Hai

người rón rén lên gác và chia tay trước cửa phòng ông.

Địch huyệnlệnh đốt nển, thay sang bộ đồ sạch sẽ. Ông thấy hài lòng khi trà vẫn còn ấm. Ông ng ồi xuống ghế và thay cao lá cho vết thương trên tay. Dùng nắp gỗ của liễn cơm thay cho đĩa, ông trộn lẫn cơm vào sung muối, nắm thành những nắm nhỏ. Ông thưởng thức bữa cơm t ầm thường của một người lính thật khoái khẩu, kèm thêm vài chén trà cho trôi cơm. Sau khi tự tiếp thêm sức lực, ông lấy h ồ lô r ồi ra giường ng ồi, hai vai tựa lên chiếc gối êm ái. Cứ buộc r ồi lại tháo sợi dây đỏ quanh chiếc h ồ lô, ông sắp xếp lại mọi suy nghĩ.

Âm mưu liên quan đến ngọc xuyên giờ đã sáng tỏ đến từng chi tiết. Thật đáng phẫn nộ, kẻ chủ mưu trong cung muốn đổ oan cho Khang Tướng quân, để loại bỏ anh ta khỏi vị trí phò mã tương lai, để đẩy Tam Công chúa vào tâm trạng bất ổn khi nàng h ồi kinh. Vương nữ quan đã nhắc rằng có khả năng Đại tổng quản và Tổng giám cung liên quan đến mưu đồ này. Nhưng còn có một vị thượng quan thứ ba là Khang Tướng quân. Về người này, quả thực ông biết không nhiều, chỉ là Tam Công chúa đem lòng quyến luyến anh ta và Trâu Hiệu úy có lòng khâm phục anh ta. Nhưng cả Công chúa lẫn Hiệu úy đều thiên vị họ Khang.

Kẻ chủ mưu trong cung đã tung tin Khang Tướng quân có một nhân tình bí mật. Có vẻ như đó là một lời vu cáo hiểm độc. Mặt khác, những kẻ buộc tội kia rất giỏi bày mưu tính kế. Thay vì bịa đặt cả một câu chuyện mới, chúng thích xuyên tạc những chuyện có thật, làm sai một tuyên bố bằng cách thay đổi một vài câu chữ hoặc thay đổi trọng tâm. Bởi thế, không nên gạt bỏ khả năng Khang Tướng quân thật sự có tình nhân. Họ Khang không lấy trộm ngọc xuyên nhưng anh ta có thể gián tiếp liên quan.

Tương kế tự kế là mưu kế được truyền dạy trong nhiều bộ binh thư. Khang Tướng quân đã ở bên Công chúa trong chính đêm định mệnh đó. Có thể họ đã đứng bên nhau trước cửa sổ của tòa tiểu đình, Tam Công chúa đã đặt ngọc xuyên lên bàn trước khi họ bước qua khung cửa tròn dẫn vào phòng bên. Như vậy, Đới Ninh chỉ cần thò tay qua cửa sổ là lấy được chuỗi ngọc. Nếu giữa vị Tướng quân và viên thủ quỹ có sự thông đồng thì sao?

Thật khó để xác định phe cánh nào trong cung Bích Thủy đang tìm cách trừ khử Dịch huyện lệnh. Những người do Vương nữ quan cử đến đón ông ở khách điểm Thúy Kiều đều mặc chế phục đen của phủ Đại tổng quản, nhưng đám người đã bỏ ông lại giữa rừng để kẻ khác ám hại cũng mặc hết như vậy. Những kẻ tìm cách bắt giữ ông lại mặc y phục của phủ Tổng giám cung. Những chi tiết ấy không nói lên được đi đâu gì, chúng có thể được thuê mượn qua một gã trung gian.

Đương nhiên, không thể tìm ra nhân vật họ Hoắc bí ẩn. Mạnh mỗi duy nhất dẫn đến kẻ chủ mưu chính là sự kiện đánh lạc hướng trong cung vào đêm xảy ra vụ trộm. Ông phải nhớ kỹ chi tiết này để sau này tiến hành một cuộc đi điều tra chính thức trong cung, dựa trên cơ sở những đặc quy ền mà Hoàng thượng đã có chỉ dụ công nhận.

Ông siết chặt chiếc h ồ lô trong tay. Những suy xét vừa rồi không làm sáng tỏ thêm đi ầu gì trong các vấn đề trọng yếu, như Đới Ninh đã làm gì sau khi lấy trộm ngọc xuyên và trước khi bị người của Lang Lưu bắt giữ trên đường. Ông phải bắt ầu lại tất cả, từ động cơ của viên thủ quỹ. Chán nản do phát hiện Lang Lưu bị giết, Dịch huyện lệnh đã phủ nhận giả thuyết về động cơ của Đới Ninh, vì dù sao Ngụy phu nhân cũng không đến làng Thập Lý. Lúc này, khi đã suy xét lại lần nữa, ông tin giả thuyết của mình về cơ bản là đúng.

Tử Tây có nói Đới Ninh dành tình cảm sâu nặng cho Ngụy phu nhân. Dù nghi ngờ các đánh giá của nàng về phẩm cách của đại thẩm, ông vẫn tin rằng thiếu nữ đã hiểu đúng về Đới Ninh, một thanh niên bằng tuổi nàng. Viên thủ quỹ chắc cũng biết Ngụy phu nhân đã tính đến chuyện rời bỏ vị phu quân hà tiện, anh ta liền bảo bà ấy là mình cũng muốn bỏ đi. Nếu phu nhân đi thẳng đến làng Thập Lý, anh ta sẽ đến gặp phu nhân tại đấy và giúp bà ấy định cư yên ổn ở nơi nào đó. Đới Ninh hi vọng sẽ có thể thuyết phục Ngụy phu nhân kết bái cùng mình, vì thế anh ta cần ngân lượng. Số bạc Lang Lưu đã hứa hẹn chỉ là một số tiền nhỏ, có thể Đới Ninh đủ khôn ngoan để biết trước sau gì gã cũng lừa mình. Thành ra, anh ta quyết định giữ lại chuỗi ngọc. Tử Tây đã nói viên thủ quỹ là một thanh niên dung dị, hẳn anh ta không ý thức được hậu quả của việc lấy trộm bảo vật trong

cung. Giống như phần nhiều bách tính, anh ta cho rằng Hoàng thượng giàu có đến nỗi không để tâm.

Chuyện Ngụy phu nhân không đến làng Thập Lý thì cũng có thể hiểu được. Bà ấy hứa hẹn gặp Đới Ninh ở đó chỉ để chiêu ý anh ta, hồng tránh khỏi sự ân cần không mong muốn. Thực ra, bà ấy đã bỏ đi cùng một nam nhân chưa rõ danh tính. Chắc Đới Ninh có biết người này, và có thể đã đụng độ y khi viên thủ quỹ quay về từ cung Bích Thủy. Tuy thế, những luận điểm này không quan trọng. Dù đã gặp ai đi nữa, Đới Ninh cũng chưa hề giao ngọc xuyên ra. Nếu đã làm vậy, hẳn anh ta sẽ phải đề cập đến người đó khi bị bộ hạ của Lang Lưu tra tấn. Anh ta đã nghiêng rằng chịu đựng vì mình đang giữ chuỗi ngọc, lòng nuôi hi vọng được sống sót để quay về lấy báu vật đó.

Địch huyện lệnh cần hồ lô lên và chăm chú quan sát. Ông nhớ những lời Hồ Lô tiên sinh nói về tầm quan trọng của tính 'Hư'. Để tìm ra nơi Đới Ninh giấu chuỗi hạt, ông sẽ phải để bản thân trông không và đặt mình vào vị trí của họ Đới. Trở thành thủ quỹ của khách điếm Thúy Điều, sống cuộc đời của anh ta. Địch huyện lệnh nhắm nghiền hai mắt.

Ông hình dung ra mình đang ngồi trên chiếc ghế cao phía sau quầy tính tiền ở khách điếm. Lão chưởng quỹ keo kiệt trả công rất thấp, ngày nào ông cũng phải ngồi đó từ sáng sớm tới tối mịt, thỉnh thoảng được tiêu khiển bằng một chuyến đi câu trên sông, chỉ khi khách điếm vắng khách. Nhưng ông còn có một thú tiêu khiển hàng ngày là ngắm nhìn vị phu nhân mà mình say mê. Chắc chắn Ngụy phu nhân luôn có mặt ở sảnh đường, vì theo như lời của chủ khách điếm Cửu Tiêu, bà ấy giữ một vai trò tích cực trong việc đi đầu hành khách điếm. Ông tận dụng mọi cơ hội để được trò chuyện cùng người thương. Không được quá thường xuyên, vì lão chủ sẽ trông thấy ông không làm tròn phận sự ở quầy tính tiền. Phân loại đủ kiểu hóa đơn và tính tiền cho khách trọ, gảy bàn tính, ghi chép tất cả bằng mực đỏ... Mực đỏ!

Địch huyện lệnh mở choàng mắt. Đây là chi tiết đáng lưu ý. Đới Ninh đã đánh dấu con đường đến thôn Thập Lý bằng mực đỏ. Hẳn tấm địa đồ nằm trong ngăn kéo của quầy, vì nó phải ở trong tầm tay để tiện phục vụ khách.

Trên phòng mình, Đới Ninh cũng không có thỏi mực đỏ hoặc nghiên mài mực nào. Như vậy, chắc chắn anh ta đã đánh dấu lên tấm địa đồ khi đang ngủ ở quây. Trời đất thiên địa ơi, đó là câu trả lời sao? Ông đứng dậy, đặt hồ lô lên giường và trầm ngâm nghĩ ngợi. Ông quyết định tự mình đi tìm hiểu.

Địch huyện lệnh ra hành lang, đi lại cẩn trọng để tránh làm tấm ván sàn cọt kẹt. Sảnh dưới được chiếu sáng lờ mờ bởi một ngọn đèn lồng duy nhất đặt trên mặt quây. Tiều nhị đã dọn dẹp hết, chỉ để lại nghiên mực lớn, một thỏi mực đen và một ống tre đựng vài cây bút lông. Quây có hai ngăn kéo nằm bên phải ghế của thủ quỹ. Ông kéo ngăn trên ra. Trong đó là cuốn sổ đăng ký của khách điểm, một lọ nhỏ đựng thứ hồ đặc màu nâu mà các thủ quỹ dùng để dính các hóa đơn lại với nhau, một con dấu gỗ khắc chữ “đã nhận tiền” và một hộp mực đỏ đi kèm, một tập giấy trắng và phong bì thư. Ông vội mở ngăn kéo thứ hai. Đây rồi, bên cạnh chiếc bàn tính là nghiên mực đỏ và một thỏi mực son, còn có một lọ nước để làm ướt nghiên và bút. Trong ngăn cũng có một tráp nhỏ, bên trong trống không. Ban ngày, chiếc tráp đó đựng đầy tiền. Nhưng đến ban đêm, không bao giờ Ngụy Thành quên lấy hết tiền trong tráp trước khi về nghỉ. Ông vòng ra sau tấm bình phong. Chiếc rương lớn mà Ngụy Thành đã lục lợi vẫn nằm nguyên trên sàn. Ông mở rương. Bên trong hoàn toàn trống không. Không có xiêm y. Cũng không có tấm áo gấm đỏ.

Địch huyện lệnh ngủ xuống ghế phía sau án thư. Ngụy Thành đã có tính toán khi kê bàn ghế như vậy. Ở vị trí đó, lão có thể quan sát bên ngoài thông qua những mắt lưới trên tấm bình phong, để mắt đến quây tính tiền và tất cả những người ra vào khách điểm. Đúng rồi, vấn đề liên quan đến tấm địa đồ giờ đã được giải thích. Vẫn còn lại một bí ẩn cuối cùng, chính là nơi cất giấu ngọc xuyên. Ông tin rằng đáp án cho câu hỏi này sẽ được tìm thấy ở ngay tại khách điểm Thúy Điều, nằm trong phạm vi nhỏ bé của cuộc sống ảm đạm thường nhật của viên thủ quỹ. Ông lại tưởng tượng mình là Đới Ninh, đang ngủ ở phía sau quây, làm công việc của mình dưới ánh mắt giám sát của lão chủ. Ông sẽ đưa sổ đăng ký cho khách mới đến, còn khách ra về sẽ hỏi ông tính tiền. Ông sẽ phải làm rất nhiều phép tính liên quan đến tiền phòng và những phí tổn phát sinh, gảy bàn tính và viết tổng tiền lên hóa đơn bằng mực đỏ. Sau khi khách trả tiền, ông sẽ bỏ tiền

vào tráp ở ngăn kéo thứ hai, rồi đóng dấu “đã nhận tiền” lên hóa đơn. Cuối ngày, các hóa đơn sẽ được dính lại với hóa đơn của ngày hôm trước bằng thứ hồ màu nâu...

Địch huyện lệnh bất ngờ ngẩng thẳng dậy, tay bám chặt vào thành ghế. Ông nhanh chóng nhìn lại mọi sự kiện. Phải rồi, đương nhiên đó là lời giải đáp! Ông ngả người ra sau và vỗ lên trán. Trời ơi, ông đã phạm phải sai lầm nghiêm trọng nhất mà một quan án từng phạm phải. Ông đã bỏ qua những điều ngay trước mắt!

HỒI 18

Trước thư phòng, hoàng đại đạo treo cao
Trong tháp đường, quan Khâm sai mời khách

Tiếng gà gáy trong sân làm Dịch huyện lệnh tỉnh giấc. Ông chậm chạp ngồi dậy, mỗi cử động đầu khiến những cơ bắp tê cứng đau nhức. Ông nhăn nhó tập lại vài đường quyền để đầu hòa khí huyết. Xong xuôi ông mới mặc bộ đồ đen của đêm hôm trước và đội mũ. Thông lệnh của Công chúa được cất vào ống tay áo.

Lúc xuống thang, ông ngạc nhiên khi thấy một tá quan binh đang đi lại trong sảnh đường. Liễu Bình tào đang đứng dựa vào quầy tính tiền, nhân nha uống trà cùng lão chưởng quỹ.

Anh ta đến chào Dịch huyện lệnh và nở nụ cười gượng gạo, “Đại phu, sáng nay ti chức đã đọc bản trình báo của đội canh phủ, cho biết ngài bị gọi đi thăm bệnh lúc đêm khuya. Có phải nhà đó đã sinh quý tử?”

Thấy Dịch huyện lệnh gật đầu, anh ta nói tiếp, “Thật đáng mừng cho cặp phu thê ấy. Ti chức còn nhớ mình cũng rất vui mừng khi hài nhi đầu lòng là con trai.”

Cách Liễu Bình tào già sống mũi rất giống Trâu Hiệu úy.

“À, ti chức được biết, rằng đại phu định sẽ đến gặp Trâu Hiệu úy sáng sớm hôm nay. Hiệu úy ra lệnh cho ti chức đến đón đại phu. Vừa rồi bọn ti chức nhìn thấy bốn gã thân sĩ lảng vảng trước quân doanh, lần này chúng mặc đồ đen chứ không phải đồ xám. Ngoài phố có đủ mọi loại tiện dân qua lại, nên Hiệu úy nghĩ tốt nhất nên đến hộ tống đại phu, đề phòng những việc bất trắc.”

“Xin đa tạ. Chúng ta đi nào. Tại hạ có việc gấp cần gặp Hiệu úy.”

Ra khỏi cổng, ông thấy bốn kẻ mặc hắc y đứng trước khách điểm Cừ Tiêu nói chuyện với gã chưởng quỹ to béo, có vẻ như chứng khó tiêu của gã này

còn nặng hơn trước. Trông thấy ông xuất hiện, chúng từ bên kia đường đi sang. Nhưng rồi khi Liễu Bình tào và người của mình tập hợp trước cổng, chúng vội vã quay về

Địch huyện lệnh và Liễu Bình tào đến đúng lúc Trâu Hiệu úy đang sì sụp ăn một bát mì. Y buông đũa xuống và định đứng dậy thì ông đã nói, “Xin cứ tự nhiên! Ta cũng đang rất đói. Trước hết, xin đa tạ các hạ đã hộ tống kịp thời. Thứ hai, Địch mỗ muốn các hạ sai người treo hoàng đại đao*
hoàng đại đao, còn gọi là cờ tiết mao, là cờ lệnh có lông mao.
ngay trước cửa phòng này.”

Ông lấy mảnh giấy vàng trong ống tay áo ra và trải ra án thư.

Hiệu úy liếc mắt đọc nhanh nội dung mảnh giấy. Y vội vàng đứng dậy, suýt nữa hất đổ ghế. “Đại nhân... ý ti chức là, thưa Khâm sai đại nhân, chuyện này...”

“Trâu Hiệu úy, mau ban lệnh đi. Bảo Liễu Bình tào đi lấy cho ta một chiếc uất đầu*
uất đầu là một dạng bàn là dùng than nóng thời xưa.
và một vuông lụa vàng tốt nhất!”

Trâu Lập Uy và thuộc hạ vội lao ra ngoài. Hoàng đại đao được treo lên cũng có nghĩa là một vị đại quan mang theo mệnh lệnh của Hoàng thượng đang có mặt ở đây. Nó ngụ ý rằng khu vực đó của trấn sẽ có Cấm quân giám sát, dân chúng phải đóng hết các cửa và ở yên trong nhà.

Liễu Bình tào trở lại trước tiên. Địch huyện lệnh cầm chiếc uất đầu chứa đầy than nóng lướt qua tấm chỉ dụ của Hoàng thượng. Khi ông cuốn vuông lụa vàng quanh mảnh giấy ấy, Trâu Hiệu úy bước vào và báo hoàng đại đao đã được treo, mọi mệnh lệnh đều đã được truyền đi.

“Tốt lắm. Các hạ sẽ phải đến ngay cung Bích Thủy, trao thông lệnh của Hoàng thượng cho Khang Tướng quân, rồi cùng anh ta đến chỗ Tổng giám cung. Bảo bọn họ rằng Khâm sai đại nhân lệnh cho cả hai phải đến đây ngay, đem theo ít tùy tùng nhất, rồi ngồi dưới pháp đường để nghe phán. Ta muốn triệu cả Đại tổng quản đến, nhưng quy định trong cung nghiêm

cấm Lôi công công rời khỏi đó trong bất cứ trường hợp nào. Bảo bọn họ rằng ta yêu cầu họ tuyệt đối giữ bí mật. Các hạ phải tự mình bảo đảm sao cho cả Khang Tướng quân lẫn Tổng giám cung đều không có cơ hội tiêu hủy hoặc ra lệnh tiêu hủy bất cứ loại thư tịch hay công hàm nào trong phủ đường của họ. Các hạ cũng cần nói thêm rằng Khâm sai đại nhân lo lắng cho bệnh tình của Vương nữ quan, ông ấy tin rằng thái y trong cung sẽ biết cách điều trị hữu hiệu nhất. Các hạ mau trả lại giấy thông hành cho ta!”

Sau khi viên Hiệu úy mở ngăn kéo và cúi đầu đưa mảnh giấy cho Dịch huyện lệnh, ông nói thêm, “Chúng ta phải làm mọi việc thật đúng quy cách. Nhờ các hạ yêu cầu Tổng giám cung cấp cho Dịch mỗi một chiếc mũ của quan thẩm án cùng một tấm khăn vàng. Còn trường bào thì ta sẽ bỏ qua. Hãy đem mũ và khăn lại cho ta trước khi các hạ mời các quan khách vào đại đường. Nhanh lên, sáng nay chúng ta có rất nhiều việc phải làm!”

Trâu Hiệu úy tỏ ra vô cùng bối rối trước những chuyện bất ngờ này, đến nỗi không thể thốt ra dù chỉ một câu hỏi. Y kính cẩn nhận cuộn lụa vàng bằng cả hai tay và lui ra ngoài.

Dịch huyện lệnh quay sang bảo Liễu Bình tào đang nghiêm trang đứng kế bên, “Trước tiên, ta muốn nhờ người mua một bát mì thật ngon như bát của Hiệu úy!”

Ông ngồi bên án thư của viên Hiệu úy, thông thả thưởng thức bữa điểm tâm. Rồi ông bảo Liễu Bình tào đưa mình xuống pháp đường ở lầu dưới.

Pháp đường không rộng rãi như công đường trong phủ nha, nhưng trên bục trong cùng kê một bàn xử án cao phủ hờng đi đầu, bên cạnh là một án thư nhỏ cho thư lại. Phía sau bàn của pháp quan, nằm sát vách, là đại án có đặt một chiếc đỉnh đồng. Trên sàn chỉ lát đá.

“Liễu Bình tào, mau đem chiếc án nhỏ kia đi, thêm vào mỗi bên bàn xử án một chiếc ghế bành. Đem cho ta một ấm trà nóng nữa!”

Dịch huyện lệnh ngồi xuống chiếc ghế bành phía sau bàn của pháp quan. Khi Liễu Bình tào đem đến một ấm trà sứ và châm một chén, ông bảo anh ta ra ngoài đợi. Ông muốn không ai bước vào đại đường ngoại trừ Tổng

giám cung, Khang Tướng quân và Trâu Hiệu úy. Ông tựa người ra sau, chậm rãi vuốt râu và quan sát pháp đường trống trải. Định huyện lệnh nhớ tới công đường của huyện nha ở huyện Phổ Dương. Nếu mọi chuyện diễn ra tốt đẹp, ông có thể trở về trong vòng một hoặc hai ngày.

Định huyện lệnh uống được vài chén trà thì Trâu Hiệu úy bước vào và trình cuộn lụa vàng cho ông. Định huyện lệnh đứng dậy, thắp ít hương trầm trong chiếc đỉnh đồng và đặt cuộn lụa vàng lên trước, vị trí trang trọng cho chỉ dụ của Hoàng thượng. Họ Trâu mở một gói nhỏ bọc lụa đỏ. Ông liếc nhìn chiếc mũ cánh chuồn bằng nhung đen có viền vàng, phía trước gắn kim hiệu thể hiện phẩm hàm. Khoác tấm khăn vàng trên vai, ông ngẩng xuống ghế và bảo viên Hiệu úy bắt đầu cuộc hội kiến.

Cánh cửa bật mở và Tổng giám cung bước vào, uy nghi trong bộ quan phục bằng gấm tía thêu chỉ vàng, đầu đội mũ tam tầng. Theo sau ông ta là Khang Tướng quân, mình mặc giáp vàng hiên ngang, dáng vẻ khôi ngô đường bệ. Cả hai cúi thấp mình thi lễ, lông vũ đa sắc trên mũ trụ vàng của Tướng quân quét xuống gần đất. Rồi hai người tiến đến quỳ trước bàn xử án.

“Mời đứng dậy,” Định huyện lệnh bảo. “Đây là cuộc hội kiến ngoài công đường, bởi vậy các vị được phép ngẩng. Trâu Hiệu úy sẽ đứng trông chừng ngoài cửa để đảm bảo không ai làm phiền chúng ta.”

Hai vị khách an tọa trên ghế bành, dáng ngồi cứng nhắc. Khang Tướng quân đặt thanh đao ngang qua đầu gối.

Định Nhân Kiệt từ tốn uống hết chén trà rồi vươn thẳng người và đồng dục nói, “Đương kim Thánh thượng đã tin tưởng giao cho bản quan đi đầu tra một số việc bất thường vừa xảy ra trong cung Bích Thủy, đặc biệt là chuyện một báu vật trong đại nội bị đánh cắp, đó là ngọc xuyên của Tam Công chúa. Hai vị và Đại tổng quản là ba thượng quan có phẩm hàm cao nhất trong cung Bích Thủy, đều phải có trách nhiệm. Bản quan tin rằng mình không cần nhắc hai vị về tính nghiêm trọng khôn cùng của vụ việc này.”

Hai nam nhân kia cúi đầu công nhận.

“Bản quan vừa hoàn thành công cuộc đi ều tra. Sau đây, chúng ta sẽ tới cung Bích Thủy. Ở đó, bản quan sẽ lệnh cho Đại tổng quản đến thỉnh an Tam Công chúa, như vậy bản quan mới có thể dâng lên bản tấu của mình. Tuy thế, vụ trộm ngọc xuyên vô tình lại có chút liên quan đến một tội ác ghê rợn khác xảy ra ở trấn Thanh Xuyên. Để làm sáng tỏ tình huống phức tạp này, trước hết bản quan muốn xử lý vụ giết người kia trước mặt hai vị.”

Ông đứng dậy và nói thêm, “Mời hai vị cùng ta đến khách điểm Thúy Kiều.”

HỒI 19

Mời thượng quan cùng nghe tra án
Bắt hung thủ nhận tội sát nhân

Trên con phố vắng tanh, hai cỗ kiệu lớn treo màn nhung kim đang đợi sẵn, mỗi kiệu có mười hai phu khiêng. Trước sau đều có vài đội vệ binh hàng ngũ tề chỉnh, khí giới đầy đủ, trường kích giương cao.

Địch huyện lệnh bước vào kiệu của Tổng giám cung và ra hiệu cho ông ta cùng bước vào. Trong suốt quãng đường tới khách điểm Thúc Diêu, không ai nói một lời.

Ngụy Thành đứng trong sảnh đường cùng chục vị khách. Tất cả đang sôi nổi bàn luận xem vị đại quan đến thăm trấn Thanh Xuyên là ai. Địch huyện lệnh thấy trong đám ấy có một thiếu phụ mảnh mai vận bạch y, dung mạo có phần xinh tươi. Đứng cạnh nàng là một nam tử dáng vẻ anh tuấn, đầu đội chiếc mũ ra dáng một học sĩ. Thanh niên ôm một chiếc đàn nguyệt bọc trong vải gấm. Ông đoán đó là cặp phu thê đã thuê phòng ngay bên dưới phòng mình. Ông quay về phía Trâu Hiệu úy, y đã vào khách điểm từ trước cùng Liễu Bình tào.

“Phiên các vị rời khỏi sảnh đường!” Địch huyện lệnh ra lệnh. “Bày cho ta ba chiếc ghế lớn quay lưng vào vách.”

Địch Nhân Kiệt an tọa ở chiếc ghế chính giữa, ra hiệu cho Tổng giám cung và Khang Tướng quân ngồi xuống hai bên tả hữu. Rồi ông bảo viên Hiệu úy, “Dẫn chủ khách điểm Ngụy Thành đến gặp bản quan!”

Hai cấm binh dẫn lão Ngụy vào. Trước ba vị đại quan, lão sững sờ không nói nên lời, miệng há hốc. Hai quan binh ấn lão quỳ xuống.

“Năm tháng trước,” ông bảo hai người kia, “nam nhân này có trình báo rằng nương tử đã bỏ nhà đi cùng một gã nhân tình bí ẩn.”

Tổng giám cung bức bối giật chồm râu đã bạc.

“Đại nhân, ngài cho rằng vụ việc tẩm thường liên quan đến một chủ khách điểm hèn mọn thực sự khiến chúng ta phải bận tâm.”

“Đúng thế,” Địch huyện lệnh ngắt lời.

Địch Nhân Kiệt nghiêm nghị chất vấn lão chưởng quỹ, “Ngụy Thành, người là kẻ bần tiện. Chuyện đó vốn không phải tội ác, nhưng có thể dẫn đến tội ác. Trong trường hợp của người, bản tính bần tiện đã dẫn đến một vụ sát nhân tàn ác. Người không thể lìa xa tiền bạc, cũng như không thể đánh mất thể tử. Người không yêu thương mà chỉ coi bà ấy như vật sở hữu, và người sẽ không để kẻ khác cướp mất tài sản của mình. Người nghĩ rằng thủ quỹ Đới Ninh đang ve vãn Ngụy phu nhân.”

Ông chỉ tay vào bức bình phong.

“Người ngồi ở đó, giám sát nương tử cùng viên thủ quỹ, nghe lén cuộc trò chuyện của họ ở quây tính tiền. Khi phát hiện ra Đới Ninh đánh dấu con đường trên tấm địa đồ trong ngăn kéo, người cho rằng anh ta đang định bỏ trốn cùng Ngụy phu nhân. Ta nghĩ người đã kết luận sai, nhưng ta không thể chứng minh được, vì viên thủ quỹ đã là trăn. Và Ngụy phu nhân cũng đã chết. Nửa tháng trước, người đã sát hại bà ấy.”

Lão chưởng quỹ ngẩng đầu, khuôn mặt phờ phạc.

“Không có chuyện đó!” Lão kêu lên. “Ả tiện nhân ấy đã bỏ đi, thảo dân xin thề ả...”

“Ngụy Thành, đừng ngoan cố mà thêm tội!” Ông quát. “Người đã phạm hai tội rồi, thế là đủ để lôi người ra pháp trường. Người sẽ bị xử trảm, vì đã giết nương tử mà không có bằng chứng bà ấy phạm tội gian thông. Sai lầm đầu tiên của người là không ngừng chèn ép việc chi tiêu của thể tử, đến nỗi bà ấy thường phải nhận bánh ngọt từ chủ khách điểm Cửu Tiêu. Vị chưởng quỹ đó đã cho Ngụy phu nhân vài chiếc bánh bao vào chính buổi tối người sát hại bà ấy. Sai lầm thứ hai của người là đã không tiêu hủy sổ y phục của thể tử. Lại một lần nữa, đầu óc tham lam khiến người gặp họa. Thay vì tiêu hủy y phục của bà ấy, người lại giữ chúng lại để bán cho tiệm cần đồ. Chẳng có nữ nhân lẳng lơ nào bỏ đi mà không mang theo những

bộ xiêm y đẹp nhất, trong đó có chiếc áo choàng gấm đào mà bà ấy ưa thích.”

Địch huyện lệnh đứng dậy. “Giờ ta sẽ đưa các vị đến nhà kho phía sau khách điểm. Trâu Hiệu úy, hãy cho người bắt giữ kẻ thủ ác và bảo Liễu Bình tào đưa lão theo ta.”

Ông đi qua chỗ ng ỗ của lão chủ và ra sân sau. Đám gà mái trong sân kêu quang quác, sợ hãi vì thấy nhiều người giáp trụ sáng loáng xuất hiện giữa đám cây khô và cỏ dại cao ngút.

Địch huyện lệnh bước vào nhà kho ẩm mốc hôm trước. Ông đẩy mấy thứ bàn ghế gãy sang một bên và trèo lên đồng bao gai mà tối hôm trước mình đã nằm ngủ. Lũ kiến từng bu lấy người ông vẫn còn đó. Chúng tụ thành đàn bò lên khỏi khe nứt trên sàn, kết thành một đội hình quân sự rõ rệt vượt qua đồng bao gai rồi biến mất vào một lỗ nhỏ trên vách, chỗ một mảng vữa đã rụng xuống. Ông đứng thẳng người và quay lại.

Tổng giám cung đứng chấp tay trong hai ống tay áo rộng của bộ quan bào đường bệ. Dáng vẻ ngạo mạn cho thấy ông ta hoàn toàn không tán thành những thủ tục này, nhưng đành nhẫn nhịn tuân theo. Khang Tướng quân nghi hoặc nhìn sang Trâu Hiệu úy, người lúc này đang nhướn mày ngó sang Liễu Bình tào. Nhưng riêng họ Liễu lại chỉ chú ý đến Địch huyện lệnh. Ngụy Thành đứng giữa hai vệ binh ở cửa, mắt lão dán chặt xuống đất.

Ông chỉ lên bức vách bên trên đám bao gai và nói, “Có kẻ đã sửa chữa khoảng tường này. Lão cũng không khéo tay cho lắm. Liễu Bình tào, mau vào bếp lấy cho ta chiếc búa và mũi dùi nhọn.”

Ông vuốt râu ng ĩ, hôm trước do thiếu ánh sáng mà mình đã không nhận ra lớp vữa trắng mới trát lên tường gạch. Ông chăm chú nhìn xuống một bao gai trống mà mình đã vấp phải. Rõ ràng nó đã từng đựng bột đá phấn. Theo như cơn ác mộng khủng khiếp quấy phá giấc ngủ của ông... Địch huyện lệnh lắc đầu h ồ nghi.

Ngay khi Liễu Bình tào gõ vài viên gạch ra, một thứ mùi hôi thối đến nôn mửa tỏa ra khắp nhà kho. Tổng giám cung vội lùi lại, lấy tay áo che kín mũi miệng. Rồi Liễu Bình tào dồn cả sức nặng của mình lên chiếc dùi sắt, khiến một mảng gạch vỡ tung rơi xuống đất. Ngụy Thành định lao ra khỏi cửa nhưng quan binh đã túm chặt tay lão.

Trong hốc tường là xác một nữ nhân ở tư thế đứng. Người xấu số mặc y phục màu xanh dính đầy bột đá và vữa cứng, đầu gục xuống ngực rất dị thường, bộ tóc dài xõa xuống thành một đám rối bù. Lão chưởng quỹ hét lên khi cái xác rũ ra và đổ sập xuống đất.

Địch huyện lệnh cúi xuống, lặng lẽ chỉ vào hai chiếc bánh ngọt đã ôi vữa rơi ra từ tay áo người chết, trên đó lữ kiến bám đen kịt.

“Ngụy Thành, đúng là người không có nhiều thời gian,” ông lạnh lùng nói, “nhưng chôn một tử thi vào tường mà không kiểm tra y phục của bà ấy thì quả là sai lầm ngu ngốc. Hai chiếc bánh ngọt đã thu hút lữ kiến. Đám kiến siêng năng này lại cho ta manh mối về nơi người giấu xác. Mau khai thật, người đã sát hại phu nhân như thế nào?”

“Bẩm... đó là vào giờ ăn tối,” Ngụy Thành lắp bắp, đầu gục xuống. “Đám gia nhân đang mài phục vụ khách trên các phòng. Thảo dân bóp cổ ở sau tấm bình phong, rồi đem xác đến đây...”

Lão Ngụy khóc nức lên.

“Trâu Hiệu úy,” Địch huyện lệnh ra lệnh, “người hãy khép Ngụy Thành vào tội giết người. Liễu Bình tào, người có nhiệm vụ giam kẻ sát nhân này vào đại lao.”

Ông quay mình, ra hiệu cho những người khác bước theo mình. Lúc đi qua sảnh đường, ông chỉ vào quây tính tỉ mỉ.

“Trâu Hiệu úy, lấy hai ngăn kéo đó ra rồi đem về pháp đường. Nhớ là không được động vào mọi vật dụng trong đó! Các vị, bây giờ chúng ta sẽ trở lại tổng quân doanh.”

Đến khi ng ồi trong kiệu, Tổng giám cung mới mở miệng hỏi, “Địch đại nhân, khả năng suy luận của ngài quả là siêu việt. Tuy nhiên, đây chỉ là một tội ác t ầm thường và ngu muội do đám hạ lưu gây ra. Chuyện này thì dính đáng gì đến những sự việc nghiêm trọng ở cung Bích Thủy?”

“Ngài sẽ được biết ngay thôi,” Địch huyện lệnh bình thản đáp.

HỒI 20

Địch Nhân Kiệt tìm ra ngọc xuyên
Lôi công công vò nát nhánh hoa

Trở lại pháp đường, Địch huyện lệnh lệnh cho Trâu Hiệu úy đặt hai chiếc ngăn kéo lên bàn xử án. Rồi ông bảo y lấy một bát lớn đựng đầy một loại nước tẩy rửa còn nóng và một mảnh lụa trắng mềm mại.

Ngồi xuống vị trí của pháp quan, ông tự châm một chén trà. Ba người lặng lẽ đợi cho đến khi viên Hiệu úy trở lại.

Khi Trâu Lập Uy đặt chiếc bát sứ và mảnh lụa xuống, ông nói, “Giờ đây, bản quan sẽ nói đến ngọc xuyên án. Chuỗi ngọc ấy bị Đới Ninh, thủ quỹ của khách điếm Thúy Diệu, lấy trộm. Kẻ thuê anh ta làm chuyện này là một tên gian tặc có tiếng, từng tạm trú ở trấn Thanh Xuyên.”

Khang Tướng quân ngồi thẳng dậy, lo lắng hỏi, “Thưa đại nhân, ngọc xuyên đã bị đánh cắp thế nào?”

“Kẻ sai khiến tên gian tặc ấy đã cung cấp cho viên thủ quỹ những chỉ dẫn chi tiết để có thể đánh cắp ngọc xuyên từ bên ngoài: anh ta phải bơi ngang con hào ở tháp canh phía tây bắc, men theo rìa đá dọc chân tường phía bắc cung Bích Thủy, rồi trèo lên tường và tiếp cận tòa tiểu đình của Công chúa. Chuỗi ngọc ấy vô tình lại nằm trên bàn, bên trái khung cửa tròn, tên đạo chích chỉ cần thò tay vào là lấy được. Khang Tướng quân, bản quan tin rằng người sẽ thi hành những biện pháp cần thiết ngay lập tức, để loại bỏ lỗ hổng bảo an này.”

Khang Tướng quân cúi đầu hiểu ý, rồi thở dài và tựa người ra sau. Ông tiếp lời, “Sau khi lấy trộm ngọc xuyên, anh ta quyết định không giao lại nó cho tên gian tặc đã thuê mình. Anh ta muốn giữ nó để bán đi từng viên ngọc.”

“Phường vô đạo!” Tổng giám cung giận dữ thốt lên. “Khi quân phạm thượng! Kẻ đó phải bị...”

“Đó là một thanh niên có đầu óc giản đơn,” ông nhẹ nhàng nói. “Anh ta không tường tận rõ việc mình đang làm. Anh ta chỉ cần ngân lượng để chiếm được tình cảm của một nữ nhân, người mà anh ta nghĩ vẫn đang đợi mình ở một thôn làng tại huyện kế bên. Chúng ta không cần phán xét anh ta quá khắc nghiệt. Cuộc đời nam nhân này ảm đạm và tù túng, anh ta khao khát tình yêu và hạnh phúc ở một nơi xa xôi phía bên kia dãy núi. Nhiều người cũng có ước mơ như vậy.”

Địch huyện lệnh vuốt râu, mắt liếc nhanh sang khuôn mặt trầm tĩnh của Khang Tướng quân. Ông nhanh chóng luận giải tiếp, “Trở về từ cung Bích Thủy, viên thủ quỹ có tạt qua khách điểm Thúy Điều rồi cưỡi ngựa đi, nhưng lại bị người của tên gian tặc kia chặn bắt. Anh ta nói mình không giữ chuỗi ngọc nên bị bọn chúng tra tấn đến chết, chưa kịp tiết lộ nơi giấu chuỗi ngọc. Trâu Hiệu úy, giờ bản quan muốn được nghe lời chứng khai của người.”

Trâu Lập Uy vội quỳ xuống.

“Mau thuật lại những gì Hiệu úy tìm được trong người Đới Ninh, sau khi thi thể được tìm thấy trên sông!”

“Bẩm đại nhân, anh ta chỉ mặc độc một chiếc áo choàng. Trong ống tay áo, hạ quan tìm được một tập danh thiếp, một tấm địa đồ huyện này, một ít ngân lượng và chiếc bàn tính của anh ta.”

“Tốt lắm.” Địch huyện lệnh vươn người về trước rồi nói tiếp, “Đới Ninh bình sinh là một kẻ khờ khạo nhưng lại nghĩ ra chỗ giấu ngọc xuyên vô cùng tài tình. Anh ta cắt đứt sợi dây trong chuỗi ngọc, giấu từng viên ngọc vào vật thể mà một thủ quỹ sử dụng mỗi ngày, do đó ai cũng bỏ qua vật đó. Vật đó đây!”

Ông lấy chiếc bàn tính trong ngăn kéo trước mặt và giơ lên cao.

Trong khi những người khác h ồ nghi nhìn, Địch huyện lệnh tháo khung gỗ của chiếc bàn tính, để những hạt tròn màu nâu sẫm rơi ra khỏi trục và rơi vào bát sứ. Rồi ông bắt đầu lắc chiếc bát, để những hạt tròn hòa vào thứ dung dịch kia.

Vừa làm ông vừa nói tiếp, “Trước khi thay thế chỗ hạt tính gỗ, anh ta đã phủ lên mỗi viên ngọc một lớp h ồ màu nâu, loại h ồ các thủ quỹ dùng để dán hóa đơn. Một khi h ồ này đã cứng lại, có ngâm nước sông một đêm cũng chưa tan ngay. Tuy nhiên, thứ dung dịch ấm trong bát sẽ có tác dụng hơn.”

Ông nhặt hai hạt ra khỏi bát, cẩn thận dùng mảnh lụa lau khô chúng, rồi chìa bàn tay ra cho những người khác xem. Trong đó là hai viên ngọc trai tròn trặn, ánh lên một vẻ tinh khôi đẹp vô cùng.

Địch huyện lệnh trang trọng nói, “Các vị, trong chiếc bát này là những viên ngọc trai trong chuỗi ngọc xuyên của Hoàng thất. Bây giờ, trước mặt các vị, bản quan sẽ xác định lại xem có đủ tám mươi tư viên ngọc không. Trâu Hiệu úy, lấy ra đây một sợi tơ và một cây kim!”

Tổng giám cung căng mắt nhìn bát ngọc, đôi môi mỏng mím chặt lại. Khang Tướng quân một mực dõi theo khuôn mặt nghiêm trang của ông, hai bàn tay siết lấy thanh kiếm đặt ngang gối.

Viên Hiệu úy mau chóng quay lại. Đứng bên Địch huyện lệnh, y rửa sạch từng viên ngọc rồi xâu lại thành một chuỗi. Sau khi đếm đủ số ngọc, ông cất ngọc xuyên vào ống tay áo và nói, “Đám gian tặc thậm chí còn mổ bụng Đới Ninh để khám xét, nhưng chúng chưa bao giờ để ý đến chiếc bàn tính, vì ai cũng nghĩ một thủ quỹ sẽ mang theo nó. Đó là chỗ cất giấu lộ liễu mà cẩn mật nhất.”

“Nếu chiếc bàn tính được tìm thấy trong thi thể tên thủ quỹ,” Tổng giám cung thận trọng hỏi, “sao nó lại nằm ở qu ầy tính tiền trong khách điểm?”

Địch huyện lệnh cau có nhìn ông ta.

“Chính bản quan đã đem nó về khách điểm,” ông thẳng thừng đáp, “mà không nhận ra. Vào thời điểm ấy, bản quan không hề biết đến việc ngọc xuyên bị mất. Sau đó, lẽ ra bản quan phải nhớ đến chi tiết này. Bản quan khám phá ra tuy muộn nhưng cũng kịp lúc.”

Ông đứng dậy, quay lưng lại và thi lễ trước chỉ dụ của Hoàng thượng đặt trên án. Nâng cuộn lụa vàng bằng cả hai tay, ông bảo họ Trâu, “Giờ Hiệu úy hãy trở về khách điểm và khép lại vự án ở đó.”

Đoạn ông bảo hai nam nhân kia, “Chúng ta sẽ đến cung Bích Thủy.”

Đoàn hộ tống vừa bước qua cây cầu đá hoa bắc qua con hào, cánh cổng đồ sộ của cấm cung liền mở ra cho hai cỗ kiệu tiến vào.

Hai hàng Cấm binh mang khí giới đã có mặt ở sân trước. Địch huyện lệnh ngó ra khỏi cửa sổ bên của kiệu và ra hiệu cho một vị quan quân.

“Tối hôm trước, khi ta rời khỏi đây dưới thân phận Lương đại phu, thanh kiếm ta giấu trong cỗ kiệu đen đã bị lấy mất. Chỉ cần nhìn là nhận ra thanh kiếm ngay, trên thân kiếm có thếp vàng hai chữ ‘Long Vũ’.”

Vị quan quân cúi đầu thi lễ, tỏ vẻ đã hiểu. Ông bảo Tổng giám cung, “Giờ chúng ta sẽ đến thẳng phủ đệ của ngài.”

Họ xuống kiệu ngay trước gian đại đường. Ông ra hiệu cho Khang Tướng quân r ẫ vào trong. Bên án thư của Tổng giám cung, Viên ngoại đang nói chuyện với ba quan viên khác bằng giọng nhẹ nhàng. Tất cả lập tức quỳ xuống thi lễ.

Địch huyện lệnh giấu cuộn lụa vàng vào trong áo và ra lệnh, “Đứng lên và cho ta biết về tình hình của Vương nữ quan!”

Viên ngoại lập cập đứng dậy và vòng tay kính cẩn cúi chào.

“Khởi bẩm đại nhân, thái y nói rằng Vương nữ quan bất ngờ lên cơn sốt do thời tiết nóng ẩm. Phu nhân gặp những ảo giác khủng khiếp. Tuy nhiên, sau khi được dùng thuốc, phu nhân đã ngủ say. Sáng nay, Vương nữ quan

đã khá hơn nên có thể đưa phu nhân từ phòng trị bệnh về tư thất trong phủ Tam Công chúa.”

Ông gật đầu. “Mật tương*
Mật tương là tử sắt bí mật.
thường cất giữ ở đâu?”

Viên ngoại tử ra do dự nhưng ông đã nhìn nhanh sang bức họa trên vách. Ông tiến lại và kéo bức họa sang một bên. Chỉ vào cánh cửa sắt nhỏ, ông ra lệnh cho Tổng giám cung, “Mau mở ra!”

Ngồi lên ghế, Dịch huyện lệnh vội mở một bọc giấy lấy từ trong ngăn bí mật, vừa xem vừa vuốt râu. Những văn thư này bao gồm những bản tấu bí mật vài những văn kiện quan trọng khác liên quan đến việc đi đầu hành cung Bích Thủy. Không có gì dính dáng đến chuyện riêng của Tam Công chúa hoặc âm mưu đánh cắp ngọc xuyên. Ông đứng dậy, xếp bó giấy trở lại chỗ cũ và bảo Tổng giám cung khóa lại.

“Khang Tướng quân, hãy dẫn bản quan đến chỗ của ngài. Tổng giám cung sẽ đi cùng.”

Thư phòng của Khang Tướng quân được bài trí đơn giản nhưng rất sạch sẽ. Cửa sổ trông ra một khoảng sân kín và rộng rãi, có vài Cấm binh đang luyện cung. Họ Khang mở một mật tương dưới nền nhà cho Dịch huyện lệnh khám xét, nhưng ông không tìm thấy gì khả nghi.

Chấp tay sau lưng, ông bảo Khang Tướng quân, “Bốn ngày trước, lúc gần nửa đêm, có một sự cố làm náo động cả cung. Bản quan muốn bản tường trình về sự việc đó.”

Khang Tướng quân mở ngăn kéo bàn và đặt một cuốn sổ lớn trước mặt Dịch huyện lệnh. Mỗi trang đều được chia cẩn thận thành những mục nhỏ, biểu thị cho những nhiệm vụ của Cấm quân. Lật cuốn sổ cho đến khi tìm được đúng ngày mình cần, họ Khang đọc lướt qua mọi ghi chép bên lề

Rồi anh ta ngẩng lên và nói, “Hai khắc trước lúc nửa đêm, mái của tiêu đình trong sân ở góc tây bắc bất chợt bốc cháy. Cùng thời điểm đó, mật

tướng đang ở một khu vực khác trong cung, nhưng viên Phó tướng đã cử một đội quân đến đó ngay. Họ dập tắt ngọn lửa không mấy khó khăn. Tuy vậy, hình như Đại tổng quản đã trông thấy đám khói và lập tức truyềnlệnh phong tỏa toàn bộ khu vực này, nhằm đảm bảo lửa không lan đến chỗ ở của Công chúa. Người của mặt tướng đã đưa ra thiết lệnh cho hộ quân ở thành lũy phía bắc và phía tây. Sau nửa đêm tầnnửa canh giờ thì họ trở lại vị trí.”

“Tướng quân có chứng minh được chuyện đó không?”

Khang Tướng quân lật sang trang bên. Một mảnh giấy nhỏ màu đỏ được gắn kèm, có dấu triện của Đại tổng quản, kèm một số chỉ dẫn viết vội.

Địch huyệnlệnh gậtdầi.

“Bây giờ chúng ta sẽ đến chỗ Đại tổng quản.”

Tin tức vềquan Khâm sai đã lan rộng ra khắp cung. Lính gác ở phủ Đại tổng quản mở rộng cổng cho ba người vào, viên thái giám to béo chạy ra đón họ. Gã quỳ phục xuống đất và khẩudầi.

“Phiền hai vị đợi ngoài hành lang này,” Địch huyệnlệnh bảo hai nam nhân đi cùng. “Bản quan sẽ vào trong để xin được phép qua bên kia cầiKim Ngọc.”

Ông đến gõ cánh cửa thép vàng. Thấy không có người mở cửa, ông bước vào trong và đóng cửa lại.

Trong thư phòng thanh tao không có người. Mùi sách cũ hòa cùng hương phong lan nằnngoài cửa sổ. Địch huyệnlệnh nhìn ra ngoài. Lôi công công mặc một bộ đồdung dị có ống tay dài, đầiđội mũ vải sa, đang đứng bên một tảng đá lớn ngoài hoa viên, ông bước ra hoa viên, đi theo một lối mòn nhỏ hẹp, uốn lượn giữa những ao nhỏ nuôi cá vàng và các bụi hoa. Mấy chú chim nhỏ với bộ lông sắc sỡ đang lú lo trong những tán lá xanh hẫicòn lấp lánh sương sớm.

Lôi công công quay lại. Nhìn Địch huyện lệnh bằng đôi mắt sụp mí, lão nói, “Đại nhân, một đi ầu kỳ lạ đã xảy ra đêm qua! Nụ hoa quý bỗng nở rộ! Hãy ngắm nhìn những cánh hoa tinh tế cùng sắc màu dịu dàng này đi! Ta đã nhờ một tín sứ*


tín sứ là người chuyên giao thư tín.

riêng đem thứ phong lan hiếm từ phương nam về đây. Suốt ba tháng, ta đã tự tay chăm bón mà chưa bao giờ dám hi vọng nó sẽ đơm bông!”

Ông cúi xuống cây phong lan đã lớn bằng bàn tay người trưởng thành. Cây bén rễ vào vết lõm trên một thân cội, ôm chặt vào đá. Các cánh hoa vàng điểm những đốm tím sẫm, khiến cho bông hoa mang một vẻ duyên dáng đầy giả dối. Phong lan tỏa hương thơm dịu nhẹ rất khác biệt.

“Bản quan phải thú thực là chưa bao giờ mình được ngắm nhìn thứ hoa gì như vậy,” ông vừa đứng thẳng người vừa nhận xét.

“Và đại nhân sẽ không bao giờ thấy nó nữa,” Lôi công công thần nhiên nói.

Lão dùng bộ móng tay dài ngắn cuống hoa rồi đưa nó lên mũi. 

Đại
tổng
quản
cùng
loài
phong
lan
hiếm



Đại tổng quản chậm rãi hạ bông hoa xuống, đưa nó lại sát mũi, cứ như thế vài lần. Rồi lão nói tiếp, “Địch đại nhân, hôm trước ngài đến đây, ta đã biết ngài không phải là một đại phu. Trông thấy ta và viên hộ vệ phía sau, đại nhân không hề run sợ, thậm chí còn không tỏ ra khép nép. Thay vào đó, đại nhân bình tĩnh cùng ta ứng đối những điếu thâm thúy, như thể chúng ta ngang hàng. Địch đại nhân, nếu lần tới ngài định cải trang, nhớ phải thay đổi cả tính cách của mình nữa!”

“Công công đã tìm mọi cách để trừ khử ta,” Địch huyệt lệnh nói, “nhưng ta đã may mắn thoát nạn. Giờ ta sẽ trả lại ngọc xuyên cho Công chúa. Bởi thế, ta xin phép công công cho mình được qua bên kia cầu Kim Ngọc.”

Lão công công xoay đi xoay lại bông hoa trên bàn tay gầy gò.

“Địch đại nhân, đừng hiểu lầm ta. Đúng là ta mong mỗi quyên lực. Để có thứ quyên lực gần như vô hạn, người ta phải biết rõ được bí mật tội lỗi của Hoàng thượng. Nhưng ta cũng có một lý do khác thuyết phục hơn nhiều. Địch đại nhân, ta muốn Tam Công chúa ở bên ta mãi mãi. Muốn được ân cần chăm sóc cho nàng như ta ân cần chăm bón cho loài hoa quý kia. Ta muốn được gặp nàng mỗi ngày, nghe giọng nói êm ái ấy, được biết mọi việc nàng làm... lúc nào cũng vậy. Thế mà giờ đây, Công chúa sẽ bị một tên võ phu cướp đi...”

Đại tổng quản bất ngờ vò nát bông phong lan trong bàn tay có móng nhọn rồi ném nó xuống đất.

“Vào trong đi,” lão cay nghiệt nói. “Ta mắc nhiều chứng bệnh kinh niên. Đã đến giờ uống thuốc rồi.”

Địch huyện lệnh đi theo lão vào trong thư phòng. Lôi công công ngẩng xuống chiếc ghế lớn được chạm khắc công phu, mở ngăn bàn. Lão lấy ra một chiếc hờ lô nhỏ bằng thạch anh, nút hờ lô bọc lụa đỏ. Khi lão định mở nút, ông bước đến và túm chặt lấy cổ tay yếu ớt.

Ông nói ngắn gọn, “Âm mưu ác độc phải bị triệt tiêu từ gốc đến ngọn.”

Đại tổng quản buông hờ lô ra. Lão ấn vào một hoa văn được chạm công phu trên cạnh án thư và một ngăn kéo bí mật hiện ra. Lão lấy ra một phong thư dán kín và trao cho Địch huyện lệnh, đôi môi mỏng xanh nhợt thốt ra những lời chế nhạo đầy khinh bỉ, “Hãy tra tấn bọn chúng đến chết, từng kẻ một! Linh hồn khốn khổ của chúng sẽ thành đám nô tài phục dịch cho ta ở kiếp sau!”

Ông xé phong thư ra và nhìn lướt qua tập giấy, mỗi mảnh giấy mỏng đều có họ tên và phẩm cấp của một kẻ. Rồi có những bản ghi chép ngày tháng và số tiền, tất cả đều từ cùng một bàn tay khẳng khiu viết ra. Ông gạt đầu và bỏ phong thư vào ống tay áo.

Lôi công công mở nút h ồ lô nhỏ bằng thạch anh và rót ra chén một thứ nước không màu. Uống cạn chén nước đó trong một ngụm, lão tựa lưng ra ghế, đôi bàn tay nổi gân chằng chịt bám chặt vào thành ghế, hai mắt nhắm nghiền, hơi thở hỗn hển. R ồi lão buông tay khỏi thành ghế mà ôm chặt lấy lồng ngực. Thân hình g ầy gò co giật như điên. Đột nhiên, cặp môi tái xanh bỗng mở ra.

“Đại nhân được phép qua cầu Kim Ngọc.”

R ồi đầu lão gục xuống ngực, hai tay từ từ tuột xuống ngang bụng.

HỒI 21

Gặp Công chúa, Khang Tướng quân mãi nguyện
Nhận Long Vũ, Địch Nhân Kiệt hài lòng

Tổng giám cung và Khang Tướng quân đứng đợi ngoài hành lang trong im lặng, lòng đầy bức rứt. Viên thái giám to béo vẫn còn quỳ. Địch huyện lệnh đóng cánh cửa thếp vàng lại.

Trao lại phong thư cho Tổng giám cung, ông nói, “Trong đây, đại nhân sẽ thấy đầy đủ mọi chi tiết về những kẻ tham gia âm mưu bắt tửu này. Đại nhân hãy trở về phủ đệ của mình và bắt giữ ngay những tên tội nhân trọng yếu nhất. Sau này, đại nhân nên tiến hành một cuộc thẩm tra toàn diện nhất. Khang Tướng quân, xin hãy đi theo bản quan. Ta đã được Đại tổng quản đồng ý cho qua bên kia cầu.”

Đoạn ông bảo viên thái giám, “Mau dẫn đường!”

Khi ba người đến chân cầu, viên thái giám to béo đánh vào chiếc cầu nhỏ bằng vàng treo trên cột đá hoa. Lát sau, bốn cung nữ từ trong tòa nhà đối diện bước ra, Địch huyện lệnh và Khang Tướng quân qua cầu. Ông bảo các cung nữ rằng quan Khâm sai muốn diện kiến Công chúa. Hai nam nhân được đưa vào một phòng bên và đợi ở đó hồi lâu. Đường như Tam Công chúa vẫn còn đang điễm trang.

Cuối cùng, có hai cung nữ bước vào và dẫn cả hai qua dãy hành lang lộ thiên đến một tiểu đình có mái hiên, nằm bên cạnh hàng cột sơn son, ở phía đông cung Bích Thủy. Từ đó có thể ngắm nhìn dễ dàng khu rừng trải dài đến tận dãy núi phía xa. Tam Công chúa đang đứng bên cây cột cuối cùng, trên tay là chiếc quạt tròn. Sau nàng là một nữ quan đứng tuổi có vẻ yếu ớt, mái tóc hoa râm chải ngược ra sau để lộ vùng trán cao. Địch huyện lệnh và Khang Tướng quân quỳ xuống thi lễ.

“Địch khanh, miễn lễ!” Công chúa nhẹ nhàng ra lệnh.

Ông đứng lên, hai tay dâng cuộn lụa vàng. Khang Tướng quân vẫn còn quỳ.

“Hạ quan xin kính cẩn trao lại thánh chỉ cho Công chúa.”

Nàng tỏ thiện ý đáp lễ. Vị phu nhân tiến lên phía trước. Khi bà nhận thánh chỉ từ tay Dịch huyện lệnh, ông nhận ra chiếc vòng bạch ngọc trên cổ tay bà có chạm hình rồng uốn lượn.

“Hạ quan cũng kính cẩn trao lại ngọc xuyên cho Công chúa. Kẻ trộm hóa ra lại là một người ngoài cung, đúng như Công chúa hạ cố báo vào lần đầu tiên hạ quan diện kiến Công chúa.”

Thiếu nữ đưa tay ra, Dịch huyện lệnh cúi thấp người dâng chuỗi ngọc lên. Đón lấy ngọc xuyên, nàng nói với ông, nhưng mắt lại nhìn sang Khang Tướng quân, “Dịch khanh hãy nhắc lại những lời sau cùng ta nói với khanh.”

“Công chúa đã nói rằng giao cho hạ quan việc tìm lại ngọc xuyên, tức là Công chúa đã giao hạnh phúc của mình vào tay hạ quan.”

Dịch huyện lệnh đáp rất tự nhiên, vì lúc này ông đã thấy rõ khuôn mặt Công chúa giữa ánh nắng sáng tỏ, vẻ mặt kiên định của nàng có sức lay động đối với ông.

“Khang Tướng quân, giờ Tướng quân đã biết rồi. Hai ta sẽ sớm gặp lại, lúc ấy sẽ có ánh nến soi tỏ.”

Họ Khang đứng dậy và tiến đến trước nàng, đôi mắt sáng nhìn thiếu nữ không chớp. Vị phu nhân nhìn lên đôi uyên ương, khuôn mặt mệt nhọc và nhợt nhạt nở một nụ cười đầy từ tâm. Dịch huyện lệnh vội lui ra cửa.

Hai cung nữ đưa ông trở lại cầu Kim Ngọc. Viên thái giám to béo đang đứng đợi bên kia cầu. Khi gã cung kính tiễn Dịch huyện lệnh ra cổng, ông bảo, “Hãy đến gặp chủ nhân của người đi. Ta e bệnh ông ta trở nặng rồi.”

Ông bước vào kiệu và bảo hộ quân đưa mình đến phủ đệ của Tổng giám cung.

Hành lang đã đông kín Cấm binh cùng những lính tráng oai phong trong chế phục màu đen và xám. Tất cả đều được vũ trang đầy đủ, trên tay đeo tấm băng đỏ có chữ “Khu vực cai quản đặc biệt”. Tất cả đều thi lễ khi trông thấy Dịch huyện lệnh. Tổng giám cung đang đứng cúi đầu bên án thư vương vãi các mảnh giấy mỏng. Ông ta ngẩng lên.

“Đại nhân, những tên đầu đảng vừa bị bắt giữ! Ta lấy làm tiếc phải báo tin là sự thối nát đã lan rộng, thậm chí trong chính người của ta. Dịch đại nhân, chẳng hay chúng ta phải xử trí Đại tổng quản thế nào? Không thể bắt giữ lão ta nếu không có...”

“Đại tổng quản đã đột tử vì bệnh tim,” ông ngắt lời. “Trong khi tiến hành đi điều tra, ngài hãy đặc biệt lưu tâm đến một kẻ tự xưng là họ Hoắc và nắm tay chân của hắn, những gã đã sát hại thương nhân Lang Lưu ở khách điểm Thúy Kiều tối hôm trước. Ngài hãy đảm bảo rằng bọn chúng bị trừng trị đích đáng.”

Tổng giám cung chấp tay nhận lệnh. Rồi ông ta mời Dịch huyện lệnh, “Đại nhân, mời ngài. Ta sẽ giải thích...”

Dịch huyện lệnh lắc đầu. Ông bỏ mũ cánh chuồn, cẩn thận đặt lên án thư và đội chiếc mũ đen quen thuộc lên. Rồi ông tự cởi bỏ khăn vàng, đặt lên trên chiếc mũ cánh chuồn.

“Tại hạ vừa giao lại thánh chỉ cho Tam Công chúa. Từ bây giờ trở đi, tại hạ chỉ là Dịch Nhân Kiệt của Phổ Dương. Mọi chuyện xin nhờ vào bàn tay xuất chúng của đại nhân.”

Tổng giám cung trân trân nhìn Dịch huyện lệnh bằng đôi mắt sắc sảo.

“Ý đại nhân là ngài sẽ không tận dụng cơ hội này để... Ngài không nhận thấy mình sẽ có một chức vụ cao ở kinh thành, chỉ cần ngài đưa ra thỉnh cầu? Ta sẽ sẵn lòng tiến cử.”

“Đại nhân, Dịch Nhân Kiệt đang nóng lòng trở lại nhiệm sở.”

Tổng giám cung lại nhìn ông h ồi lâu. R ồi ông ta lắc đ ầu, đến lấy thanh kiếm trên bàn bên và trao lại cho Dịch huyện lệnh. Đó thanh Long Vũ mà ông hằng gìn giữ.

Khi Dịch huyện lệnh đeo kiếm ra sau lưng, Tổng giám cung trình trọng tuyên bố, “Ở huyện Phổ Dương, đại nhân đã quyết liệt chống lại đám hòa thượng ở chùa Phổ Độ, khiến cho những kẻ sùng đạo Phật trong tri ều trở thành kẻ thù của ngài. Giờ ngài lại ngang nhiên chống lại đám hoạn quan đ ầy quyền thế. Dịch đại nhân, ta muốn ngài biết rằng ngài có những kẻ thù không đội trời chung ở trong tri ều. Nhưng ngài cũng có không ít các bằng hữu tín nghĩa, trong đó có ta.”

Đôi môi mỏng của ông ta cong lên. Đó là lần đ ầu tiên Dịch huyện lệnh thấy Tổng giám cung mỉm cười. Ông cúi chào và lui gót. Liễu Bình tào đứng đợi trước cổng, hỏi ông có muốn ng ồi kiệu không, nhưng Dịch huyện lệnh bảo mình thích cưỡi ngựa hơn. Cánh cổng rộng mở và ông phi ngựa qua cây c ầu đá hoa.

HỒI 22

Cáo biệt giữa rừng, kỳ nhân lộ tướng
Trở lại Thanh Xuyên, thuộc hạ chờ mong

Vào đến rừng thông, Dịch huyện lệnh cảm nhận được những tia nắng ấm chiếu trên lưng. Ông nhận ra mặt trời đã lên chính Ngọ. Hít thở khí trời trong lành, ông thấy đây là một thay đổi dễ chịu cho bầu không khí ngột ngạt, tù túng ở cung Bích Thủy. Đã sẵn sàng đương đầu với mọi gian khó, ông tự hào nghĩ rằng Long vị sẽ không bị vấy bẩn bởi những lời bóng gió bỉ ổi. Lúc nào cũng có đủ mọi loại âm mưu trong cung, đó là điểm yếu không thể tránh khỏi trong việc cai trị vương triều hùng mạnh này. Nhưng chừng nào đức Thánh thượng còn là bậc minh quân thì thiên hạ Đại Đường còn được thái bình. Ông giục tuấn mã, vó ngựa không gây ra tiếng động trên lớp lá thông dày phủ kín con đường.

Bỗng ông ghìm cương. Hồ Lô tiên sinh đã ở khúc quanh phía trước, khom người trên lưng lừa, đôi nặng vắt ngang phía sau. Chiếc hồ lô vẫn treo bên hông bằng sợi dây đỏ. Đạo nhân dừng lại, rướn cặp chân mày rậm mà quan sát Dịch huyện lệnh.

“Thật mừng khi thấy Dịch huyện lệnh lại đội chiếc mũ đó. Lão hủ biết mảnh giấy vàng có dấu triện đỏ không thay đổi được phẩm cách của đại nhân. Hồ lô của đại nhân đâu?”

“Tại hạ đã bỏ lại ở khách điểm Thúy Điều. Hồ Lô tiên sinh, tại hạ mừng vì được gặp lại tiên sinh lần nữa trước khi rời khỏi trấn Thanh Xuyên.”

“Đây là lần thứ ba và là lần cuối đây, Dịch đại nhân. Giống như tự nhiên, cuộc đời con người xoay quanh những vòng quay. Trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, vòng quay của đại nhân và lão hủ gặp nhau. Trong cung Bích Thủy thế nào rồi?”

“Tại hạ đã trả lại ngọc xuyên cho Công chúa. Tại hạ mong hôn sự của nàng và Khang Tướng quân sẽ được công bố trong nay mai. Hồ Lô tiên sinh,

tiên sinh thực sự là ai?”

Đạo nhân nói bằng giọng khắc nghiệt, “Đại nhân biết không ít chuyện, chắc ngài cũng biết cả chuyện này. Nhiêu năm trước, lão hủ là một vị Tướng quân. Khi lên phương bắc giao chiến với ngoại bang, lão hủ để lại cố hương vị hôn thê cùng hài nhi trong bụng nàng. Lão hủ bị thương nặng trong trận chiến cuối cùng, chân bị gãy trong lúc chiến mã tử thương. Lão hủ bị đám quân mọi rợ bắt làm tù binh, suốt mười lăm năm trời phải mang thân làm nô dịch cho bọn chúng. Từ đó, lão hủ nhận ra quyên năng của vạn vật chỉ là ‘Hư’. Đúng ra lão hủ đã tự sát, nhưng nghĩ về vị hôn thê ở quê nhà, lão hủ cắn răng mà sống, dù có phải khốn khổ thế nào.

“Đến khi lão hủ trốn thoát về Trung Nguyên thì hôn thê đã qua đời. Nàng được chọn làm cung phi ngay sau khi lão hủ lên đường, ít lâu sau thì nàng hạ sinh hài nhi. Đại nhân đã đoán đúng về nhi nữ của lão hủ. Tiểu nữ được công nhận là con đẻ của Hoàng thượng, vì lũ thái giám sợ chịu tội do không biết rõ nàng không còn trong trắng khi tiến cung. Dịch đại nhân, chuyện đó cho lão hủ thấy tình thương của vạn vật đều là ‘Hư’. Do đó, lão hủ trở thành đạo sĩ vân du, chỉ còn lại duy nhất một mối quan tâm trên thế gian này, đó chính là hạnh phúc của ái nữ.”

Ông ta dừng lại rồi miễn cưỡng nói, “Lão hủ tên là Âu Dương Bối Hàn.”

Địch huyệt lệnh từ tốn gật đầu. Ông đã nghe về vị tướng lừng danh quả cảm ấy. Hai mươi lăm năm trước, cả nước đã để tang khi ông ta hy sinh trong chiến trận.

Lão nhân tiếp tục, “Ruột trong được khoét rỗng thì quả bầu mới trở nên hữu dụng, vỏ ngoài có khô thì nó mới trở thành chiếc hồ lô. Chúng ta cũng vậy. Chỉ sau khi loại bỏ hết mọi ảo vọng, tất cả những mục đích nhỏ mọn và các ảo tưởng luyến ái, chúng ta mới thành người hữu ích. Dịch đại nhân, có thể khi đã về già, ngài sẽ nhận ra.

“Ôi, lúc gặp đại nhân trong rừng, lão hủ đã nhận ra ngài ngay. Lão hủ từng nghe nói chúng ta có vẻ ngoài giống nhau, lão hủ cũng cảm nhận được uy phong trong tính cách của ngài. Tình cờ là hai chiếc hồ lô lại trở thành sợi dây liên kết đầu tiên giữa hai ta, tạo nên mối hữu hảo giữa đại phu và đạo

sĩ vân du, không hề gượng ép và rất tự nhiên. Dù có niềm tin chắc chắn vào chữ ‘Duyên’, lão hủ nghĩ mình cũng có thể chủ động tạo ra mối liên kết thứ hai trong chuỗi nhân quả. Thế là lão hủ khuyên ái nữ triệu đại nhân đến, rồi cứ để mọi sự trôi theo dòng chảy sẵn có. Bây giờ, tốt nhất đại nhân hãy quên lão hủ đi. Cho đến lúc nào đó, ngài chợt nhớ ra lão hủ. Đối với kẻ ngốc, lão hủ chỉ là chiếc gương đồng để họ soi mình. Đối với người khôn, lão hủ là cánh cửa khai sáng.”

Đạo nhân tặc lưỡi thúc con lừa phóng nước đại.

Địch huyện lệnh nhìn theo bóng dáng đang khuất dần cho đến khi lão nhân biến mất giữa rừng cây. Ông thúc ngựa quay lại trấn Thanh Xuyên.

Sảnh đường của khách điểm Thúy Điều vắng hoe. Nghe thấy tiếng nói vọng ra từ sau bức bình phong, ông bước vào xem. Trâu Hiệu úy đang ngồi sau án thư của lão chủ trương quỹ, vừa miệt mài viết vừa nói chuyện với Tử Tây cô nương đứng bên cạnh. Thấy Địch huyện lệnh, Trâu Lập Uy vội đứng dậy thi lễ.

“Bẩm đại nhân, ti chức đang giúp Tử Tây cô nương chút việc văn thư giấy tờ,” y nói có chút ngượng nghịu. “Có quá nhiều đơn phải đi lên và ti chức nghĩ...”

“Hay đấy. Trâu Hiệu úy, Địch mỗ muốn cảm tạ các hạ vì sự tín nhiệm và lòng tương trợ hết mình. Xin thứ lỗi, ta đã không kịp soạn ra cho các hạ một phương pháp để đối phó với những vị khách không mời mà tới.”

Viên Hiệu úy có vẻ xấu hổ.

“Đương nhiên rồi, thưa đại nhân. Ý ti chức là ti chức không nên...” Y lúng ba lung búng, rồi vội nói, “Hai phụ tá của đại nhân đã đến rồi! Khi họ đến trình diện, ti chức đã bảo họ tới khách điểm Cửu Tiêu. Ti chức sẽ đi xem!”

Họ Trâu chạy vọt ra sảnh.

Tử Tây nhìn Địch huyện lệnh bằng ánh mắt không vừa lòng.

“Ngài chỉ có ba vị phu nhân sao? Trời ơi! Là một Khâm sai, hẳn ngài phải sở hữu cả một hậu cung toàn mỹ nhân!”

“Ta chỉ là một Dịch Nhân Kiệt bình thường chứ không phải quan Khâm sai, ta thực sự có ba vị phu nhân,” ông thản nhiên đáp. “Xin thứ lỗi, vì tình thế bắt buộc ta phải sắm vai một đại phu, ta không thể tiết lộ thân phận cho cô nương sớm hơn.”

Thiếu nữ lại mỉm cười.

“Dù sao chúng ta cũng đã có hai chuyến đi chơi sông thú vị!” Nàng nói.

Trâu Hiệu úy quay lại thông báo, “Đại nhân, ti chức thấy họ đang đứng trong sảnh của khách điểm Cửu Tiêu!”

“Được rồi. Ta sẽ ăn trưa cùng họ ở đó rồi mới lên đường. Xin chúc hai người hạnh phúc dài lâu. Cả hai người.”

Ông mau mắn chạy ra phố.

Trong sảnh của khách điểm Cửu Tiêu, vị chương quỹ to béo đang đứng dựa vào quầy, gương mặt xanh lét, hai bàn tay to mập ôm bụng, mắt nhìn Dịch huyện lệnh đầy hân học. Ông lấy bút lông trên quầy và viết một đơn thuốc.

Đưa đơn thuốc cho gã, ông nói, “Xin biểu chương quỹ. Uống thuốc này sau mỗi bữa cơm, ăn uống phải đều đặn nhưng phải đi đều độ. Tránh uống rượu, những món chua cay hoặc có mỡ. Hạn chế cả đồ ngọt!”

Mã Vinh và Kiều Thái đang ngồi trong quán ăn, ở bàn cạnh cửa sổ, và cắn hạt dưa. Thấy ông, hai đại hán cùng đứng dậy, khuôn mặt rúm rập rờn lên.

“Bẩm đại nhân, bọn thuộc hạ đã có hai ngày vất vả! Phải ngủ lăn lóc trong rừng!” Mã Vinh khoe khoang ồn ã. “Giết được hai con lợn rừng rất lớn. Đại nhân, hi vọng ngài được nghỉ ngơi như ý! Chuyến đi câu cá của ngài thế nào?”

“Cũng được. Ta cầu được một con cá vược rất lớn.”

Kiêu Thái lo lắng nhìn khuôn mặt hốc hác của Địch huyện lệnh. Ý nghĩ chủ nhân cần uống chút gì. Biết rõ bản tính thanh đạm của ông, y do dự một lát rồi mới bảo, “Thưa, ngài có muốn uống một chén rượu nhỏ cùng bọn thuộc hạ không?”

Địch huyện lệnh vừa gật đầu, Kiêu Thái liền gọi tiểu nhị, “Cho hai vò rượu loại ngon nhất!”

Ông ngẩng xuống rồi quay lại bảo tiểu nhị, “Đem cho ba vò đi.”

